



NHỮNG CÂU CHUYỆN KỶ LẠ CỦA DARREN SHAN

SÁT NHÂN TRONG CHIỀU TỐI KILLERS OF THE DAWN



NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

Sát nhân trong chiều tối – Killers of the dawn

Darren Shan

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Mục lục

<u>MỞ ĐẦU</u>	
<u>CHƯƠNG 1</u>	
<u>CHƯƠNG HAI</u>	
<u>CHƯƠNG 3</u>	
<u>Chương 4</u>	
<u>Chương 5</u>	
<u>Chương 6</u>	
<u>Chương 7</u>	
<u>Chương 8</u>	
<u>Chương 9</u>	
<u>Chương 10</u>	
<u>Chương 11</u>	
<u>Chương 12</u>	
<u>Chương 13</u>	
<u>Chương 14</u>	
<u>Chương 15</u>	
<u>Chương 16</u>	
<u>Chương 17</u>	
<u>Chương 18</u>	
<u>Chương 19</u>	
<u>Chương 20</u>	
<u>Chương 21</u>	

MỞ ĐẦU

Đây là một thời đại của sự dối trá. Tất cả mọi người đều nghi ngờ nhau và... đều có ý do chính đáng! Bạn không thể biết khi nào một đồng minh thân tín nhất trở mặt, nhe nanh cắn xé bạn ra từng mảnh.

Ma-cà-rồng và ma cà chóp đang lâm chiến - Chiến Tranh Của Những Vết Thẹo – mục tiêu chủ yếu là truy sát Chúa tể Ma-cà-chóp. Nếu ma-cà-rồng làm được điều đó, chiến thắng sẽ thuộc về họ. Ngược lại, đêm tối sẽ thuộc quyền những người anh em da đỏ tía, cùng dòng máu với họ. Ma-cà-chóp sẽ đẩy ma-cà-rồng vào chỗ diệt vong.

Ba ma cà rồng được lão Tí Nị phái đi truy lùng Chúa tể Ma-cà-chóp là: Vancha March, Larten Crepsley và tôi - Darren Shan, một ma-cà-rồng nửa mùa.

Lão Tí Nị bảo: không ma-cà-rồng nào được phép hỗ trợ chúng tôi trong cuộc săn lùng này, nhưng những ai không mang máu ma-cà-rồng có thể giúp được chúng tôi. Vì vậy đi cùng chúng tôi chỉ có anh chàng Harkat Mulds. Tuy nhiên một bà phù thủy – Công nương Evanna cũng có mặt trong chuyến đi một thời gian ngắn.

Sau khi vô tình để vuột mất Chúa tể Ma-cà-chóp lần đầu, trong bốn lần đụng độ đã được tiên đoán của chúng tôi với hắn, chúng tôi tới thành phố sinh quán của ông Crepsley. Không hy vọng gặp gã chúa tể tại đó, nhưng chúng tôi tới thành phố này để truy lùng và ngăn chặn một nhmma-cà-chóp đang tàn sát loài người.

Tại thành phố, chúng tôi có thêm được hai bạn đồng hành. Đó là Debbie Hemlock – bạn gái cũ của tôi – và Steve Leopard. Steve từng là thằng bạn thân nhất của tôi. Nó bảo là đã trở thành một thợ săn ma-cà-chóp và thề sẽ giúp chúng tôi tận diệt lũ ma-cà-chóp sát nhân. Ông Crepsley tỏ ra nghi ngờ Steve (ông tin nó có dòng máu độc ác), nhưng tôi cố thuyết phục ông chấp nhận thằng bạn cũ của tôi, đừng kết tội nó chỉ vì mới nghi ngờ.

Mục tiêu của chúng tôi là một ma-cà-chóp khát khùng, với hai bàn tay bằng móc kim loại. Khi biết ra, thì đó cũng lại là một người quen cũ: R.V. nguyên tên là Reggie Veggie, tuy nhiên bây giờ lão quả quyết R.V. là Righteous Vampaneze (Ma-cà-chóp Chân chính)! Lão từng là một chiến sĩ bảo vệ sinh thái cho tới khi hai tay bị Người Sói của Gánh Xiếc Quái Dị cắn đứt. Lão nguyên rủa tôi vì tai nạn đó, và đã gia nhập ma-cà-chóp với mục đích trả thù.

Chúng tôi đã có thể giết R.V., nhưng vì biết lão là đồng đảng với những ma-cà-chóp khác, nên lừa lão làm con mồi hướng dẫn chúng tôi tìm ra chúng. Không ngờ chính chúng tôi là những con ruồi – chứ không là nhện – bị mắc bẫy. Ẩn sâu dưới những con đường của thành phố, mấy chục ma-cà-chóp đang chờ đợi chúng tôi. Đứng cùng chúng là gã Chúa tể và kẻ bảo vệ cho hắn: Gannen Harst, người em trai đã từ bỏ nhau của ông hoàng Vancha March.

Trong cái hang tối tăm dưới lòng đất, Steve lộ chân tướng là một ma-cà-chóp nửa mùa và đã âm mưu với R.V. cùng chúa tể Ma-cà-chóp để lừa chúng tôi vào cỏi chết. Nhưng Steve đã đánh giá quá thấp chúng tôi, tôi đã hạ nó và có thể giết nó, nếu không vì R.V. đã bắt được Debbie. Lão hăm dọa sẽ giết cô để trả thù cho Steve.

Trong khi đó, các đồng đội của tôi đuổi theo tên Chúa tể, nhưng họ yếu thế hơn, nên hắn đã chạy thoát. Ma-cà-chóp có thể tàn sát tất cả chúng tôi, nhưng trong quá trình đó chúng tôi cũng có thể giết nhiều mạng của chúng. Để tránh đổ máu quá nhiều, Gannen Harst để chúng tôi

đi, và cho chúng tôi mười lăm phút để đáo thoát. Giết chúng tôi trong những đường hầm dễ dàng hơn cho ma-cà-chóp.

Tôi giữ Steve làm con tin, và ông Vancha nắm một ma-mới (một con người được huấn luyện theo cách cả ma-cà-chóp), chúng tôi rút lui, để lại R.V. với tất cả những điều khùng khiếp lão có thể gây ra cho Debbie. Kiệt sức, hãi hùng, chúng tôi gấp rút chạy xuyên qua những đường hầm, vì biết chẳng bao lâu nữa đám ma-cà-chóp sẽ tràn ngập đuổi theo, và nếu bị chúng bắt, chúng tôi sẽ chết...

CHƯƠNG 1

Chúng tôi chạy xuyên đường hầm. Ông Crepsley mở đường, ông Vancha, tôi và hai tù nhân đi giữa, còn Harkat bọc hậu. Chúng tôi càng kín tiếng càng tốt, vì vậy mỗi khi Steve vừa định nói, tôi bịt miệng nó ngay. Hơn nữa tôi không còn đủ bình tĩnh để nghe nó hăm he và chửi rửa nữa.

Tuy không có đồng hồ, nhưng tôi tính nhầm trong đầu, khoảng mười phút sau chúng tôi đã ra khỏi những đường hầm hiện đại, trở lại những đường hầm cũ kỹ và ẩm thấp. Đường còn xa, lũ ma-cà-chóp còn nhiều thời gian để đuổi kịp chúng tôi.

Tới một ngã ba, ông Crepsley rẽ trái. Vancha bỗng ngừng lại gọi:

- Larten.

Ông Crepsley quay lại. Ông hoàng Vancha khom thấp người, như biến mất trong đường hầm tối, thì thầm:

- Phải cố gắng đánh lạc hướng chúng. Nếu chúng ta tiến thẳng lên mặt đất, không chừng chúng đã tới đó trước chúng ta rồi.

- Nhưng nếu không đi theo đường cũ, chúng ta sẽ bị lạc. Không rành khu vực này, chúng ta rất có thể đi vào đường cụt.

Ông hoàng thở dài:

- Ấy da! Nhưng phải thử. Để ta làm mọi thứ. Tất cả các người hãy cố tìm một đường khác. Nếu thần may mắn của ma-cà-rồng phù hộ, ta sẽ tìm lại được các người.

Nghỉ một lát, rồi chúng tôi rẽ phải, tiếp tục tiến bước. Bây giờ Harkat điều khiển ma-mới thay Vancha. Chúng tôi di chuyển thật nhanh, nhưng cố gắng không để lại vết tích gì trên đường đi qua. Tới cuối đường hầm, chúng tôi lại rẽ phải. Khi vừa tiến vào một đường hầm rộng, Steve bật lên tiếng ho thật lớn. Ông Crepsley vội vồ lấy nó – tôi cảm thấy lưỡi dao của ông dí sát cổ Steve khi ông rút lên:

- Ho một lần nữa, mày chết ngay

- Tôi ho thật mà, không... là tín hiệu đâu.

- Không cần biết. lần sau tao sẽ giết mày.

Steve, cũng như gã ma-mới, im thin thít từ lúc đó. Theo trực giác, chúng tôi tiến thẳng lên trên, lội lồm bồm qua nước và rác bẩn. Mệt mỏi, góm ghiếc, nhưng tôi không giảm tốc độ. Bên trên lúc này chắc trời đã – hay gần sáng. Hy vọng độc nhất của chúng tôi là phải ra khỏi đường hầm trước khi bị ma-cà-chóp phát hiện. Mặt trời sẽ ngăn cản chúng đuổi theo chúng tôi.

Một lát sau, tôi nghe tiếng ma-cà-chóp và ma-mới. chúng rầm rập chạy trong đường hầm không cần lén lút. Ông Crepsley hơi lùi lại, nghe ngóng xem có phải chúng đang theo sát chúng tôi không. Nhưng hình như chúng không phát hiện ra dấu vết của chúng tôi mà... tất cả bọn chúng đang chạy theo ông hoàng Vancha.

Chúng tôi tiếp tục leo, cố lên gần mặt đất. tiếng những kẻ săn đuổi vẫn khi gần khi xa. Căn cứ những âm thanh chúng gây ra, chúng tỏ chúng không biết chúng tôi theo lộ trình ngắn nhất, và chúng đang ngừng lại, phân tán ra để truy lùng. Tôi nghĩ ít nhất nửa tiếng nữa, chúng tôi mới tới mặt đất bên trên. Nếu bị chúng phát hiện sớm hơn, chắc chắn chúng tôi sẽ chết. đường hầm vừa tối vừa chật hẹp. chỉ cần một ma-mới, với một khẩu súng trường hay một súng bắn tên, cũng dễ dàng làm chúng tôi tiêu đời.

Đang leo qua đồng gạch đá ngổn ngang trong đường hầm đổ nát thì... chúng tôi bị phát

hiện. Xa xa, cuối đường hầm, một ma-mới cầm đèn bước vào. Rọi ánh sáng chói lòa vào chúng tôi. Nó đặc thẳng gào lên:

- Thấy rồi! Chúng đây này. Chúng...

Nó không nói được hết câu. Một bóng người – từ bóng tối phía sau – nhảy ra, nắm đầu nó, văng mạnh sang trái, rồi sang phải. ma-mới rũ xuống đất. người vừa hạ ma-mới chỉ ngừng lại đủ để tắt ngọn đèn, rồi vội vã quay lại. không cần thấy mặt tôi cũng biết đó là ông hoàng Vancha.

Harkat lẩm bẩm:

- Quá kịp thời.

Tới gần chúng tôi, ông hoàng nói:

- Ta đã bí mật theo dõi các ngươi được một lúc rồi. nó không phải là đứa đầu tiên ta đánh gục, nhưng là đứa tiến gần các ngươi nhất.

Ông Crepsley hỏi:

- Ngài có đoán được chúng ta còn cách mặt đất bao xa nữa không?

- Không. Ta đã tiến lên phía trước các ngươi, rồi thỉnh thoảng bật lùi khoảng một tiếng, bảo vệ các ngươi và tạo ra những dấu vết giả trên các ngã khác.

- Tội ma-cà-chóp tới gần chưa?

- Ấy da!

Ông hoàng kêu lên rồi biến lại vào bóng tối.

Tiếng thêm một chút, chúng tôi tới đường hầm quen thuộc. trong cuộc truy lùng ma-cà-chóp, chúng tôi đã khám phá ra nhiều hạ tầng cơ sở dưới lòng thành phố, và đã từng đến khu vực này ba bốn lần rồi. Lúc này chúng tôi chỉ còn không đến năm sáu phút an toàn. Ông Crepsley hất sáo làm hiệu với Vancha. Ông hoàng trở lại với chúng tôi ngay lập tức. Tất cả đều háng hái tìm một đường thoát thân.

- Chúng đây rồi!

Tiếng kêu vang ra từ đường hầm bên trái. Không ngừng lại để quan sát địch thủ, chúng tôi cúi đầu, đẩy Steve và ma-mới tới trước và chạy. Ma-cà-chóp không tiến được gần chúng tôi. Ông hoàng Vancha lùi lại, cản đường chúng bằng những shuriken – một thứ vũ khí hình ngôi sao với những mũi nhọn sắc bén, rất nguy hiểm khi được ném ra bởi một người dày kinh nghiệm như Vancha March. Với những tiếng kêu thét náo loạn phía sau, tôi biết lúc này rất nhiều – nếu không là tất cả - ma-cà-chóp và ma-mới đã đổi hướng chạy. Nhưng... con đường hầm chúng tôi đang lao thẳng tới đều không có lối thoát hai bên. Kẻ thù không thể lén lút tấn công từ cạnh sườn hay phía trước, chúng chỉ còn một đường tiến tới từ... sau lưng chúng tôi.

Khi chúng tôi tiến tới gần mặt đường phố, đường hầm sáng sủa hơn. Cặp mắt ma-cà-rồng nửa mùa của tôi mau chóng thích nghi với ánh sáng mờ mờ. Bây giờ tôi đã có thể nhìn thấy đám ma-cà-chóp và ma-mới phía sau. Và... chúng cũng đã có thể nhìn thấy chúng tôi!

Cũng như ma-cà-rồng, ma-cà-chóp đã thề không sử dụng vũ khí tầm xa như súng đạn, cung tên... Nhưng ma-mới không bị ràng buộc với lời thề này. Vừa có thể nhìn rõ, chúng bắt đầu bắn ngay. Chúng tôi co giò chạy với tốc lực... gấp đôi. Nếu tiếp tục chạy lom khom suốt với một chặng đường dài nữa, chắc chắn chúng sẽ tĩa gọn chúng tôi từng người một, nhưng chỉ trong vòng một phút sau khi chúng khai hỏa, chúng tôi đã tới cầu thang sắt dẫn lên nắp cống thành phố.

- Vọt mau!

Vừa la lớn, Vancha vừa chào đón đám ma-mới bằng một ngôi sao Shuriken.

Ông Crepsley xô tôi lên thang. Tôi không phản đối là người lên đầu tiên. Vì nếu ma-cà-chóp tràn lên, ông Crepsley sẽ phối hợp với ông hoàng đánh bật chúng tốt hơn tôi.

Tới đầu thang, tôi gồng mình đẩy nắp cống bằng vai. Nắp cống bật tung, mở rộng đường. Tôi đu lên, quan sát chung quanh. Tôi đang ở giữa một con phố nhỏ; mới sang sớm nên không có một bóng người. Tôi cúi xuống kêu lên:

- Thông đường rồi!

Mấy giây sau Steve bò ra khỏi miệng cống, nhú mắt trước ánh sáng mặt trời (gần như là vì ở quá lâu dưới đường hầm). Rồi tới Harkat, kéo theo gã ma-mới. Sau đó là một khoảng trì hoãn. Dưới đường hầm vang lên những tiếng sung trả đũa gay gắt. Lo sợ có chuyện chẳng lành, tôi định leo xuống, thì chồm tóc màu cà rốt của ông ma-cà-rồng nhô lên khỏi miệng cống. Ngay sau đó là ông hoàng Vancha. Cả hai lần lượt nhảy ra ngoài.

Vancha vừa thoát khỏi miệng cống, tôi loạng choạng qua đường, nhặt cái nắp, lúi về, đẩy cống lại như cũ. Rồi Vancha nắm chặt mấy cái shuriken, ông Crepsley cầm dao, Harkat với cây rìu, tôi lăm lăm thanh kiếm; chúng tôi đứng quang miệng cống chờ đợi mười giây. Hai mươi giây. Nửa phút. Rồi một phút trôi qua. Hai ông Vancha và Crepsley lăm tấm mồ hôi dưới ánh sáng nhợt nhạt của mặt trời ban mai.

Không có ai xuất hiện. Vancha nhướng mày nhìn ông Crepsley:

- Có nghĩ là chúng bỏ cuộc không?
- Trong lúc này thôi.

Ông Crepsley lo lắng gật gù, lùi lại, rồi hướng sự chú vào Steve và gã ma-mới xem chúng có hành vi định đào tẩu không.

Harkat vừa lau lớp máu khô quanh những vết vá vúi trên mặt, vừa lăm bầm:

- Chúng ta nên mau mau ra khỏi... thành phố này thôi. Ở lại đây là tự sát.

Cũng như hai ông Vancha và Crepsley, anh ta bị nhiều vết cắt trong cuộc chiến với ma-cà-chóp, nhưng không trầm trọng.

Steve lèm bèm:

- Chạy đi, đồ thỏ đế, chạy đi.

Tôi choàng tay bịt mồm nó, nói:

- Tao sẽ không để lại Debbie. R.V. là một tên sát nhân điên rồ. Không thể bỏ cô ấy lại với lão được.

Vẫn chưa yên tâm, ông hoàng Vancha nhìn qua một lỗ nhỏ trên nắp cống, miếng da thú màu đỏ ông khoác tả tơi và mái tóc nhuộm xanh bê bết máu. Ông hỏi tôi:

- Mi đã làm gì mà thằng khùng đó phát điên lên vậy?

Tôi thở dài:

- Cháu không làm gì hết. Đó chỉ là một tai nạn trong Gánh Xiếc Quái Dị. Lão ta...
- Không có thời gian để kể chuyện ngày xưa đâu.

Vừa lên tiếng ngắt ngang lời tôi, ông Crepsley xua xé rời tay áo trái của cái sơ mi đỏ cũng tả tơi như tấm da thú của ông hoàng. Nhú mắt nhìn mặt trời, ông nói tiếp:

- Chúng ta không thể chịu đựng nổi mặt trời quá lâu. Dù chọn lựa cách nào cũng phải tính toán lẹ lên.

Vancha nói:

- Darren có lý. Chúng ta không thể đi khỏi thành phố này. Không vì Debbie, dù ta rất mến cô ấy, ta cũng sẽ không hy sinh vì cô. Nhưng... Chúa tể Ma-Cà-Chóp. Chúng ta biết hắn đang ở dưới đó. Chúng ta phải bám sát hắn.

Harkat phản đối:

- Nhưng hắn được bảo vệ quá kỹ. Các đường hầm đầy nhóc ma-cà-chóp và ma-mới. Chắc chắn nếu xuống lại đó, chúng ta sẽ bị tiêu diệt. Theo tôi, chúng ta nên đi, sau này sẽ trở lại với sự trợ giúp...

Ông hoàng nói ngay:

- Mi quên lời cảnh giác của lão Tí Nị sao? Chúng ta không thể kêu gọi Ma-Cà-Rồng giúp đỡ. Ta cóc cần biết lợi thế của chúng thế nào... phải phá vỡ hang rào phòng thủ và giết chết Chúa tể của chúng.

Ông Crepsley lên tiếng:

- Tôi đồng ý. Nhưng không phải ngay lúc này. Chúng ta đều bị thương và kiệt sức. Nên nghỉ ngơi rồi lên kế hoạch hành động. Nên nghỉ ngơi rồi lên kế hoạch hành động. Vấn đề là, nghỉ tại đâu? Tại căn hộ đỏ hay nơi khác?

Harkat vội nói:

- Nơi khác. Ma-cà-chóp đã biết chỗ chúng ta đang ở rồi. Nếu ở lại, chẳng khác nào chúng ta đâm đầu vào một nơi mà chúng có thể tấn công bất kỳ lúc nào chúng muốn.

Tôi lẩm bẩm:

- Thật lạ lùng, không hiểu sao chúng lại để chúng ta đi như thế? Biết rằng Gannen bảo không muốn đồng đội bị chết nhiều, nhưng nếu giết chúng ta, chúng đã nắm chắc phần thắng trong Chiến Tranh Của Những Vết Thẹo rồi. Chắc chắn phải có điều gì quan trọng hơn những gì hăn nói. Gài bẫy để chúng ta lọt vào sán chơi của chúng, rồi lại để chúng ta ra đi được sao? Tôi nghĩ chúng sẽ tràn lên đây, mở cuộc chiến ngay trên lãnh địa của chúng ta.

Tất cả đều lặng lẽ trầm ngâm. Tôi lên tiếng tiếp:

- Cháu nghĩ, chúng ta nên trở về căn cứ, cố tìm hiểu vụ này. Cho dù không thể giải được, thì chúng ta cũng có thể nghỉ ngơi và săn sóc các vết thương. Chờ đêm xuống, chúng ta lại sẽ tấn công.

Ông hoàng gật đầu:

- Có lý.

Ông Crepsley thở dài:

- Cũng chỉ còn cách đó thôi.

Tôi hỏi anh chàng Tí Hon:

- Sao, Harkat?

Hai mắt xanh lè đầy vẻ nghi ngại, nhưng anh ta nhả mặt gật đầu

- Tôi nghĩ có khùng mới ở lại đó, nhưng về đó... ít ra chúng ta còn có vũ khí và lương thực dự phòng.

Vancha nghiêm nghị nói thêm:

- Ngoài ra, các hộ chung quanh gần như bỏ trống. Ở đó rất yên tĩnh.

Vuốt ve ngón tay quanh cổ gã ma-mới có cái đầu trọc lóc xăm chữ "M", giọng ông đầy đe dọa:

- Ta muốn được nghe vài câu trả lời, nhưng những câu hỏi chẳng vui vẻ gì đâu. Tốt nhất là không nên để ai nghe được.

Gã ma-mới khinh khỉnh cười như không bị ảnh hưởng gì vì sự hăm he của ông, nhưng tôi thấy đôi mắt viền đỏ của nó toát lên vẻ hăi hung. Ma-cà-chóp có đầy đủ nghị lực để chịu đựng sự tra khảo kinh khủng nhất, nhưng ma-mới chỉ... là người bình thường.

Hai ông Crepsley và Vancha phủ áo choàng và tấm da thú lên vai và đầu, để bảo vệ khỏi ánh mặt trời. Sau đó, đầy Steve và ma-mới đi trước, chúng tôi leo lên mái bằng, định hướng, rồi mệt mỏi tiến về căn cứ.

CHƯƠNG HAI

“CĂN CỨ” là một chung cư năm tầng cũ kỹ, rộng lớn, bỏ hoang. Steve đã cắm trại tại đây. Khi kết hợp với nó, chúng tôi đã dọn tới nơi này. Chúng tôi chiếm ba căn hộ trên tầng giữa. Trong khi ông Crepsley, Harkat và tôi tống Steve vào căn hộ giữa, ông hoàng Vancha nằm tai ma mới kéo vào căn hộ bên phải.

Ngừng lại cửa, tôi hỏi ông Crepsley:

- Ông ấy sẽ tra khảo hẳn?
- Đúng.

Tôi chẳng ưa chuyện đó tí nào, nhưng trong hoàn cảnh này, cần phải có câu trả lời tức thì và chính xác. Vancha chỉ làm điều phải làm. Trong chiến tranh đôi khi không có chỗ cho sự từ tâm và lòng nhân ái.

Vào trong, tôi chạy ngay tới tủ lạnh. Tuy không có điện, nhưng chúng tôi vẫn cất giữ lương thực và đồ uống trong đó.

Tôi hỏi:

- Có ai cần ăn uống gì không?

Steve mĩa mai:

- Cho tớ thịt nướng – thêm máu - , khoai chiên và chai Coca.

Nó nằm thoải mái trên tràng kỷ, cười cười nhìn chúng tôi, cứ như tất cả là một đại gia đình hạnh phúc.

Tôi phớt lờ nó:

- Ông Crepsley? Harkat?

Vừa cởi cái áo khoác đỏ rách bươm, ông Crepsley vừa nhún vai nói:

- Làn ơn cho chút nước và bông băng.

Harkat hỏi:

- Ông đau lắm không?
- Không nghiêm trọng lắm. Nhưng mấy đường hầm đó mất vệ sinh quá, chúng ta nên rửa tất cả những vết thương, ngừa bị nhiễm trùng.

Tôi rửa tay, trộn mấy thứ đồ ăn với nhau. Dù không cảm thấy đói, nhưng phải có trách nhiệm với cơ thể. Ông Crepsley, Harkat và tôi ăn đến vụn bánh cuối cùng. Không dành tí gì cho Steve.

Steve cười nham nhỏ, nhìn tôi đang sờ sờ các vết thương của mình. Tôi hỏi nó đầy căm ghét:

- Mà chuẩn bị vụ này mất bao lâu? Lừa chúng tao tới đây, dàn xếp hồ sơ giả để đưa tao vào trường, nhử chúng tao xuống đường hầm... Bao lâu?
- Nhiều năm. Mà không thể hiểu nổi khó khăn đến thế nào đâu. Cái động làm bấy đó, cũng như những đường hầm ra vào, chúng tao phải xây dựng từ hai bàn tay trắng. Chúng tao còn xây dựng những hang động khác nữa. Có một cái hang tao đặc biệt hãnh diện về nó. Hy vọng sẽ có dịp cho mày thấy.

Ông Crepsley bang hoàng hỏi:

- Mì chịu đựng tất cả những khó khăn đó chỉ vì chúng ta?

Vẻ tự mãn, Steve trả lời:

- Đúng.

Tôi hỏi:

- Vì sao chứ? Chiến đấu cùng chúng tao trong những đường hầm cũ có phải dễ dàng hơn không?

- Dễ hơn, nhưng không sướng. Qua nhiều năm tháng, tao đã phát triển một tình yêu đặc biệt với kịch bản nhiều cảm xúc... hơi giống ông Tí Nị. Làm việc trong Gánh Xiếc Quái Dị lâu như thế, hẳn mày phải biết điều đó chứ.

Harkat trầm ngâm:

- Tôi không hiểu... Chúa tể Ma-cà-chóp ở dưới đó làm gì? Và vì sao những ma-cà-chóp kia lại yểm trợ cho cái kế hoạch điên rồ của cậu chứ?

- Không điên rồ như anh tưởng đâu. Chúa tể biết các người sẽ tới. Ông Tí Nị đã nói tất cả với Chúa tể về những thợ săn sẽ đánh hơi từng bước chân của ngài. Ông Tí Nị cũng nói: không được chọn sự chạy trốn hay lẩn tránh. Nếu chúa tể của chúng tôi không đương đầu kháng cự với những kẻ săn lùng ngài, sẽ bị thất bại trong Chiến Tranh Của Những Vết Theo. Khi biết sự quan tâm của tôi – và của R.V. – đối với các người, ngài đã tham khảo kiến của chúng tôi, và rồi cùng nhau mưu đồ kế hoạch này. Gannen Harst đã khuyến cáo chống lại – ông ta thuộc trường phái cổ và chỉ muốn một sự đối đầu trực tiếp thôi – nhưng Chúa tể đã chia sẻ cùng tôi màn trình diễn thú vị này.

Ông Crepsley hỏi:

- Chúa tể của mi trông như thế nào?

- Nào, nào, Larten. Thật tình ông không hy vọng tôi tả về ngài chứ, đúng không? Ngài vô cùng thận trọng, ngay cả với các đệ tử theo hầu cũng khó mà thấy được mặt của ngài.

- Chúng tao có thể tra khảo mày để lấy được thông tin đó.

- Hơi bị khó tin đấy. Tao có nửa máu ma-cà-chóp.

CHƯƠNG 3

Khi ánh đèn pha chói lọi rọi qua cửa sổ, tất cả chúng tôi đều loá mắt, phải quay mặt đi và buông ngay tấm rèm xuống. Vừa giật lùi ông hoàng Vancha vừa nguyên rửa rầm rầm. Còn chúng tôi bối rối nhìn nhau chờ đợi ai đó đưa ra một kế hoạch.

Harkat hỏi:

- Sao họ có thể âm thầm xuất hiện... đến nỗi chúng ta không hề nghe động tĩnh gì?

Tôi bảo:

- Vì chúng ta đã không chú ý đến những gì ở bên ngoài.

- Dù sao chúng ta cũng phải nghe thấy tiếng còi xe chứ.

Steve phá lên cười:

- Họ không hụ còi, vì đã được cảnh giác là phải lặng lẽ di chuyển. Và... trước khi các người mất công kiểm tra thì họ đã tràn ngập cả phía sau và trên mái nhà rồi.

Thấy chúng tôi lom lom nhìn nó dò hỏi, Steve tỉnh bơ nói:

- Nhờ tỉnh táo, nên tôi đã nghe thấy họ đến.

Vancha gầm lên, nhào vào Steve. Ông Crepsley tiến lên chặn đường, nhưng bị ông hoàng xô ra. Mắt long sông sọc, Vancha xông tới Steve.

Từ bên ngoài một giọng nói được khuếch âm qua loa vang lên, làm ông khựng lại.

- Chúng ta biết các người đang ở trong đó! Đồ sát nhân!

Vancha ngập ngừng, tay nắm lại, rồi chỉ vào mặt Steve:

- Hãy đợi đấy.

Quay lại, ông chạy tới cửa sổ, hé mở tấm rèm. Ánh sáng của mặt trời và đèn pha tràn vào phòng.

Buông vội tấm rèm, Vancha gào ra ngoài:

- Tắt đèn đi!

- Đừng hòng!

Người cầm loa ha hả cười trả lời.

Đứng suy nghĩ một lúc, ông Hoàng hất đầu bảo ông Crepsley và Harkat:

- Kiểm tra hành lang, cả trên và dưới lầu, xem chúng đã vào nhà chưa. Đừng chọc giận chúng. Nếu đám ngoài kia bắt đầu nổ súng, chúng sẽ chặt chúng ta ra từng mảnh.

Ông Crepsley và Harkat lẳng lặng quay ra. Vancha bảo tôi:

- Lôi đầu con chó thổ tả lại đây.

Tôi kéo Steve tới cửa sổ. Ông nắm cổ Steve, quát vào tai nó:

- Vì sao chúng tới đây?

Nó cười khểnh:

- Họ nghĩ các người là sát nhân. Là những kẻ đã giết tất cả những nạn nhân đó.

Vancha gầm lên:

- Đồ con cái của thú hoang lai tạp.

- Đừng đụng tới chuyện cá nhân chứ.

Ông Crepsley và Harkat trở lại. Harkat báo cáo:

- Chúng đầy cả hai tầng trên.

Ông Crepsley:

- Hai tầng dưới cũng thế.

Vancha lại lèm bèm rửa, rồi quyết định:

- Chúng ta đập vỡ ván sàn mà xuống. Chúng đang ở trong các tiền sảnh, không ngờ chúng ta xuyên thẳng xuống qua các căn hộ đầu.

Steve lên tiếng:

- Họ biết đấy. Họ đã được lệnh tràn ngập tất cả các phòng trên, dưới và những phòng kế bên đây.

Vancha lom lom nhìn Steve cố tìm một nét bíp bọm trên mặt nó. Không thấy gì đáng ngờ, mặt dịu lại, ông bắt đầu nói:

- Chúng ta phải nói chuyện với chúng, tìm hiểu xem tình hình như thế nào, và cũng để có thêm thời gian tính toán. Ai tình nguyện?

Khi thấy chúng tôi im lặng, ông cầu nhàu:

- Vậy có nghĩa là ta phải làm nhà thương thuyết. Nhưng đừng trách nếu ta làm hỏng mọi chuyện đó.

Đập vỡ một ô kính cửa sổ, ghé sát miệng, ông kêu ra ngoài:

- Ai ở dưới đó? Muốn gì?

Im lặng một lúc, rồi vẫn giọng nói qua loa oang oang hỏi lại:

- Ta đang nói với ai đây?

Bây giờ tôi đã chú tâm vào giọng nói, nên nhận ra đó là một người đàn bà.

Ông Vancha quát lớn:

- Các người không cần phải biết ta là ai.

Lại im lặng. Rồi:

- Chúng ta biết tên các người. Larten Crepsley, Vancha March, Darren Shan và Harkat Mulds. Ta chỉ muốn biết ai trong số các người đang nói chuyện với ta.

Miệng ông hoàng há hốc.

Steve gặp người xuống mà cười.

Harkat thì thầm:

- Cho chúng biết ông là ai đi. Chúng biết quá nhiều rồi. Tốt nhất là làm như chúng ta sẵn lòng ...hợp tác.

Vancha gật đầu, rồi gào qua lỗ cửa:

- Vancha March.

Tôi liếc qua khe cửa, tìm những yếu điểm trong cách phòng thủ bên dưới. Không thấy một sơ hở nào, nhưng mắt tôi không thể rời người đàn bà - cao lớn, tóc ngắn bạc trắng - đang nói chuyện với chúng tôi:

- March, nghe đây. Ta là chánh thanh tra cảnh sát Alice Burgess. Ta không tới đây để chơi đùa. Hai trăm người, vừa đàn ông vừa phụ nữ ở ngoài này và cả trong nhà, đang nóng lòng được đặt những viên đạn tròn vào những quả tim đen tối của các người. Chỉ một dấu hiệu các người giờ trò với chúng ta, ta sẽ ra lệnh và họ sẽ nổ súng ngay. Hiểu chứ?

Vancha nhe răng, lăm bầm:

- Ta hiểu.

Rồi ông lặp lại lớn hơn:

- Ta hiểu rồi.

- Tốt. Trước hết, ta hỏi: các con tin của người còn sống và khỏe mạnh chứ?

- Các con tin?

Steve Leopard và Mark Ryter. Chúng tôi biết các người đang giữ họ. Đừng giả bộ ngây ngô. Tôi đoán :

- Mark Ryter chắc là gã ma mới.

- Mà đoán kh...á...á...á lắm.

Steve cười nói, rồi xô ông hoàng sang một bên. Ghé sát cửa sổ, làm bộ như đang rất khiếp đảm, nó la lên:

- Steve Leopard đây. Chúng chưa giết tôi, nhưng đã giết Mark rồi. Chúng tra khảo anh ấy trước khi giết. Kinh khủng lắm. Chúng...

Nó ngừng bật như bị chúng tôi cắt ngang, rồi cúi đầu cam chịu:

Tiếng viên cảnh sát rửa qua loa:

- Đồ chó...

Nhưng rồi lấy lại bình tĩnh, bà ta nói:

- Thôi được... Mọi chuyện sẽ được tiến hành như sau:

Thả ngay con tin còn lại. Khi anh ta đã an toàn trong sự bảo vệ của chúng ta, các người hãy xuống, lần lượt từng tên một. Bất cứ một dấu hiệu vào của vũ khí hay một hành động đáng ngờ đều đưa các người vào... lịch sử.

Vancha kêu lên:

- Phải bàn lại vụ này...

- Không bàn bạc gì hết.

Vancha gầm lên:

- Chúng ta sẽ không thả hãn. Các người không biết hãn là ai, đã làm gì. Để ta...

Một loạt đạn nổ rào rào phía bên ngoài. Chúng tôi lăn xuống sàn, vừa rửa vừa la, dù không có gì đáng ngại, vì... các xạ thủ đều nhắm lên trời!

Tiếng đạn nổ lại lịm dần, bà chánh thanh tra lại lên tiếng:

- Đó là cảnh cáo các người... lần cuối. Lần sau, các người sẽ bị... bắn chết. Không mặc cả. Không trao đổi. Không bàn cãi. Các người đã khủng bố thành phố này gần một năm rồi. Nhưng bây giờ chuyện đó phải chấm dứt tại đây. Các người hết thời rồi. Hai phút. Sau đó chúng ta sẽ tiến vào tóm cổ các người.

Sau mấy giây yên lặng, bút rút, Harkat lăm bắm:

-Vậy là xong. Chúng ta tiêu rồi.

Vancha thở dài:

-Có thể.

Rồi nhìn Steve, ông mỉm cười:

-Nhưng chúng ta sẽ không chết một mình.

Vancha khép chặt mấy ngón tay, duỗi thẳng ra như một lưỡi dao bần xương thịt. Đưa tay cao khỏi đầu, ông tiến tới.

Steve nhắm mắt, chờ chết với một nụ cười trên mặt.

Ông Crepsley ngăn lại, nói nhỏ:

-Khoan. Có cách thoát.

Vancha nghi hoặc hỏi:

-Cách gì?

-Cửa sổ. Chúng ta nhảy xuống. Chúng không ngờ tới chuyện này đâu.

Ông hoàn cân nhắc:

-Nhảy xuống không thành vấn đề. Nhất là đối với chúng ta. Nhưng còn... Harkat?

Harkat cười nói:

-Năm tầng? Tôi có thể làm được chuyện đó trong... giấc ngủ.

Vancha lại hỏi:

-Nhưng xuống tới đó rồi sao? Lính và cảnh sát dày đặc.

Ông Crepsley nói ngay:

-Chúng ta sẽ phi hành. Tôi công Darren. Ngài công Harkat. Không dễ - vì chúng có thể bắn trước khi chúng ta tăng tốc để phi hành - nhưng chỉ còn cách đó may ra thoát được. Nếu... may mắn.

-Khùng!

Ông hoàng bật nói, nhưng lại quay qua nháy mắt với tôi và Harkat:

-Tôi khoái kế hoạch này.

Chỉ tay vào Steve, ông tiếp:

-Nhưng phải giết nó trước khi ra khỏi đây.

Tiếng Alice Gurgess lại vang qua loa:

-Một phút.

Steve không nhúc nhích. Nó vẫn đang nhắm mắt, vẫn mỉm cười.
Tôi không muốn Vancha giết Steve. Dù nó phản bội chúng tôi, nhưng nó đã từng là bạn tôi, cứ nghĩ đến chuyện nó bị giết một cách nhẫn tâm là tôi không chịu nổi. Hơn nữa, còn vụ Debbie. Nếu giết Steve, chắc chắn R.V. sẽ giết Debbie để trả thù cho Steve. Trong hoàn cảnh khó khăn này mà còn nghĩ đến Debbie thì quả là điên, nhưng tôi không thể nào không nghĩ tới cô.

Tôi vừa định xin ông Vancha tha mạng cho Steve – dù không tin là ông sẽ đồng ý – thì ông Crepsley đã gỡ rối cho tôi.

Ông nói bằng một giọng ghê tởm:

-Chúng ta không thể giết nó.

Vancha chớp mắt:

-Nói gì lạ vậy?

-Nếu chúng ta bị bắt chưa hẳn đã là tận thế.

Tiếng Alice Burgess đầy căng thẳng:

-Ba mươi giây.

Ông Crepsley vẫn tiếp tục nói:

-Nếu bị bắt sống, sau này chúng ta có thể vẫn còn cơ hội đào thoát. Nhưng nếu giết Steve Leopard, tôi nghĩ là họ sẽ không tha cho chúng ta. Những con người này sẽ băm vằm chúng ta thành cám.

Vancha ngần ngại lắc đầu:

-Ta muốn giết nó, rồi liều một phen.

-Tôi cũng muốn thế. Nhưng còn phải nghĩ đến chuyện Chúa tể Ma cà chớp chứ. Phải đặt nhiệm vụ truy lùng trước ý muốn cá nhân của chúng ta. Để Steve Leopard sống là...

Tiếng Burgess gầm lên:

-Mười giây.

Vancha quắc mắt nhìn Steve thêm mấy giây, rồi xoay bàn tay, vỗ mạnh vào gáy nó. Steve lăn đùng xuống sàn. Tôi tưởng ông giết nó, nhưng chỉ làm cho nó ngất đi thôi.

-Cho nó nằm hòng một thời gian.

Vancha lèm bèm nói, rồi kiểm tra lại mấy shuriken trên dây nịt, cột chặt mấy tấm da thú quanh mình.

-Sau này, nếu có cơ hội ta sẽ truy lùng và kết thúc mạng nó.

Tiếng Burgess cảnh cáo:

-Hết giờ. Ra ngay. Nếu không chúng ta sẽ nổ súng.

Vancha hỏi:

-Sẵn sàng chưa?

Ông Crepsley rút dao găm ra, nói:

-Sẵn sàng.

Harkat thử mũi rùi bằng ngón tay xám xịt:

-Sẵn sàng.

-Sẵn sàng.

Tôi nói, rồi rút kiếm cầm trước ngực.

Ông hoàng bảo:

-Harkat nhảy với ta. Larten, Darren nhảy sau. Nhớ cho ta và Harkat một hai giây, để còn kịp lăn tránh thầy trò người.

Ông Crepsley nói:

-Chúc may mắn Vancha.

-Chúc may mắn.

Vancha trả lời rồi cười man rợ, quăng Harkat trên lưng, nhảy qua cửa sổ, làm vỡ tan khung kính cửa.

Ông Crepsley và tôi chờ qua mấy giây ấn định, rồi nhảy qua khung cửa vỡ lởm chởm. Chúng tôi rơi tức thì xuống đất như một cặp dơi không có cánh, lọt vào chảo lửa hỏa ngục đang chờ bên dưới.

Chương 4

Khi mặt đất vù vù dâng lên đón chúng tôi, tôi khép hai chân, khom thân trên, dang rộng hai tay, rồi hạ xuống trong tư thế cúi gập người. Tôi không bị gãy xương, vì sức mạnh đặc biệt của xương cốt tôi đủ sức chịu đựng, dù lực va chạm làm tôi lộn vòng ra phía trước và súyt bị kiếm của chính mình đâm trúng (đó sẽ là một cái chết rất đáng hổ thẹn.).

Bên trái tôi, một tiếng kêu bật lên vì đau đớn. Tôi đứng phắt dậy nhìn. Ông Crepsley đang nằm, tay xoa bóp mắt cá chân phải, không đứng lên nổi. Tôi đưa cao thanh kiếm, đảo mắt tìm ông hoàng và Harkat.

Cú nhảy qua cửa sổ của chúng tôi làm quân lính và cảnh sát đều bị bất ngờ. Họ ngã lẫn lên nhau, người này xô đẩy người kia, không ai còn có thể nhìn rõ gì để bắn.

Harkat đã tóm được một gã lính giữa đám người hỗn loạn, và ôm chặt để trước ngực, xoay vòng vòng thật lẹ, để không ai có thể bắn được và lưng anh. Trong khi đó, ông hoàng Vancha nhắm đến miếng mồi hoành tráng hơn. Ông xông qua đám lính và cảnh sát, nhảy qua một xe hơi, bắt lấy chánh thanh tra Alice Burgess, ghì bà ta xuống mặt đất, tạo thành cú chuối giành banh hoàn hảo.

Trong lúc mọi con mắt đều hướng về Vancha và viên chánh thanh tra, tôi chạy đến giúp ông Crepsley đứng dậy. Răng ông nghiến chặt vì đau và tôi biết ngay mắt cá chân ông có vấn đề. Vừa kéo lê ông tới sau một chiếc xe hơi trước khi có kẻ tỉnh táo lại nhắm bắn vào chúng tôi, tôi vừa kêu lên hỏi:

- Có bị gãy không?
- Ta nghĩ là không, nhưng đau lắm.

Ngồi sụp xuống sau xe, ông xoa bóp chân cho đỡ đau.

Bên kia đường, Vancha đã đứng dậy, một tay nắm cổ Alice Burgess, một tay cầm cái loa phóng thanh. Hướng loa vào đám cảnh sát và quân lính, ông gào lớn:

- Nghe đây ! Nếu các người nổ súng, sếp của các người sẽ chết !

Tren đầu chúng tôi, cánh quạt trực thăng vù vù như cánh của hàng ngàn con ong tức giận.

Ngòai ra, tất cả đều yên lặng.

Burgess phá tan sự yên lặng bằng tiếng la:

- Đừng quan tâm tới tôi. Tiêu diệt lũ khốn nay ngay đi.

Nhiều xạ thủ nâng cao súng.

Vancha xiết những ngón tay quanh cổ viên sếp cảnh sát mạnh hơn. mắt bà ta lồi ra, vẻ đề phòng. Các xạ thủ bối rối, rồi hơi hạ thấp vũ khí xuống. Vancha nói lỏng mấy ngón tay. Giữ người đàn bà tóc trắng trước ngực, ông lê bước tới chỗ Harkat đang đứng với người lính làm lá chắn. Rồi ông và Harkat dựa lưng vào nhau, từ từ bước qua đường, tiến tới nơi tôi và ông Crepsley đang núp. Trông cả hai người như một con cua to lớn và vụng về. Nhưng họ đã thành công. Không ai nổ súng.

Harkat đứng cùng người lính. Vancha kéo Burgess cùng ngồi xổm xuống bên chúng tôi, hỏi ông Crepsley:

- Đau lắm không?

Hai người lom lom nhìn nhau, ông Crepsley buồn rầu trả lời:

- Đau lắm.
- Không thể phi hành?
- Không.

Hai người lại lặng lẽ nhìn nhau. Rồi ông hoàng nói:

- Vậy thì chúng tôi phải bỏ anh lại.

Ông Crepsley thoáng cười:

- Ờ.

Tôi nói ngay:

- Cháu ở lại với ông ấy.

Vancha cầu nhàu:

- Không phải lúc ra về anh hùng. Mi phải đi. Hết chuyện!

Tôi lắc đầu:

- Thấy kệ chuyện anh hùng. Cháu đang rất thực tế. Ngài không thể phi hành với cả cháu và Harkat trên lưng. Phải mất đoạn đường quá dài để tăng tốc, chúng ta sẽ bị bắn trước khi tới được cuối đường.

Vancha mở miệng định phản đối, rồi nhận thấy tôi có lý, ông im lặng.

Harkat noi:

- Tôi cũng ở lại.

Vancha rên lên:

- Chúng ta không có thời gian cho những chuyện vợ vắn nay đâu.

Harkat bình tĩnh trả lời:

- Chẳng có gì là vợ vắn. Tôi đi với Darren. Cậu ấy đi đâu tôi đi đó. Cậu ấy ở lại nơi nào, tôi cũng ở lại. Hơn nữa, không có tôi, ngài sẽ có... cơ hội hơn.

- Sao mi lại nghĩ thế?

Chỉ Alice Burgess đang nghệt thở trong bàn tay của Vancha, Harkat nói:

- Không có tôi, ngài có thể đem theo bà ta, dùng bà ta làm lá chắn cho đến khi ngài có thể phi hành.

- Các người đều vì ta mà quá khôn ngoan. Ta không thể ngồi mãi đây để thuyết phục các người được nữa.

Nhô đầu ra khỏi mui xe, nhú mắt vì ánh sáng ban ngày, ông quan sát những đội quân chung quanh, ồ ồ tiếng cảnh cáo:

- Lùi lại. Nếu không hai người này sẽ chết.

Burgess cố nói, giọng đứt quãng:

- Misẽ... không bao giờ... thoát nổi... đâu.

Đôi mắt xanh nhạt của bà ta đầy vẻ căm ghét và làn da trắng bệch đỏ lên vì tức giận.

- Ngay khi... có thể, họ sẽ... bắn chết mi ngay.

Vancha cười lớn:

- Vậy thì chúng ta sẽ không để cho chúng cơ hội đó.

Ông bịt miệng bà thanh tra trước khi bà kịp trả lời, rồi nghiêm mặt nói với chúng tôi:

- Ta không thể trở lại được. Nếu các người ở lại, hãy tự lo.

Ông Crepsley bảo;

- Chúng tôi hiểu.

Vancha ngược nhìn mặt trời:

- Tốt hơn hết là đầu hàng ngay đi và hãy cầu nguyện cho chúng nhốt các ngươi vào một phòng giam không cửa sổ.

- Ờ.

Hai hàm răng ông Crepsley va vào nhau lộp cộp, phần vì đau, phần vì sợ những tia nắng khủng khiếp của mặt trời.

Cúi tới trước, ông hoàng thì thầm, không để Burgess và người lính nghe được:

- Nếu thoát, ta sẽ trở lại tìm Chúa tể Ma-cà-chóp. Ta sẽ chờ các ngươi, trong hang động chúng ta đã chiến đấu tối hôm qua, tới nửa đêm. Nếu không thấy các ngươi, ta sẽ một mình tiếp tục truy lùng hắn.

Ông Crepsley gật đầu:

- Chúng tôi sẽ cố gắng hết sức để đào thoát. Nếu tôi khôn đi nổi, Darren và Harkat sẽ trốn... mà không có tôi.

Nhìn hai chúng tôi dò xét, ông hỏi:

- Được không?

Harkat trả lời:

- Được.

Lặng lẽ nhìn ông một lúc, rồi tôi cúi đầu miễn cưỡng:

- Được.

Vancha lau bầu, rồi đưa bàn tay rảnh rỗi ra. Tất cả chúng tôi đặt tay lên tay ông. Ông nắm bắt:

- May mắn.

Chúng tôi lần lượt lặp lại:

- May mắn.

Rồi ông hoàng đứng dậy, bước đi, giữ chặt Burgess trước mặt. Trên đường đi, ông cúi nhặt loa phóng thanh, hướng về đám lính nói;

- Ta biết công việc của các ngươi là phải ngăn chặn ta. Nhưng nếu các ngươi nổ súng, sếp của các ngươi cũng sẽ chết. Nếu không ngoan, hãy đợi đến khi ta sơ hở. Dù sao...

Ông cười, tiếp:

- Các người có xe, có trục thẳng. Còn ta chạy bộ. Ta tin chắc các người có thể theo kịp ta cho đến thời điểm... bắt ngờ tấn công.

Quăng bỏ cái loa, ông hoàng ma-cà-rồng nâng bổng bà chánh thanh tra khỏi mặt đất như một con búp bê, rồi bắt đầu chạy.

Một sĩ quan cấp cao chạy tới, nhặt loa, đưa lên miệng gào lên, ra lệnh:

- Không được bắn! Không được rời hàng ngũ! Chờ hắc vấp ngã, hay đánh rơi bà thanh tra.

Hắn không thể thoát được đâu. Tập trung vào hắn, chờ thời cơ hãy bắn vào...

Viên sĩ quan nín bật. Anh ta chăm chú nhìn ông Vancha chạy tới ụ chướng ngại vật chặn ngang nơi cuối đường, nhưng chỉ trong một chớp mắt... lão ma-cà-rồng đã biến mất! Vancha đã tăng tốc phi hành, nhưng đối với loài người thì hình như ông đã tan vào không khí.

Lính và cảnh sát, không tin nổi chuyện vừa xảy ra, chen lấn nhau tiến lên, chĩa súng lên trời, mắt lom lom nhìn mặt đất cứ như Vancha và sếp của họ đã lặn vào lòng đất.

Ba chúng tôi ngó nhau cười. Ông Crepsley bảo:

- Ít ra chúng ta đã thoát được một người.

Tôi cảm râm;

- Nếu ông không bị lóng ngóng như con bò thiến thì chúng ta cũng đều thoát được cả rồi.

Ngước nhìn mặt trời, nụ cười tắt trên môi, ông lặng lẽ nói:

- Nếu bị giam trong một phòng có ánh nắng, ta sẽ không đợi bị thiêu cho tới chết đâu. Ta sẽ trốn, nếu không cũng sẽ chết trong khốn khổ.

Toi nghiêm túc gật đầu:

- Cả ba chúng ta sẽ cùng trốn.

Harkat quay ngược lại để anh ta đứng đối diện với chúng tôi. Khuôn mặt trẻ măng xanh lè vì khiếp đảm, anh ta ú ớ không thốt được nên lời.

Harkat hỏi:

- Thả hay giữ hẳn để thương lượng?

- Thả. Rất có thể họ sẽ không ản, nếu chúng ta đầu hàng vô điều kiện. Sau vụ ông hoàng biến đi với sếp của họ, bây giờ còn cò kè thương lượng, tôi e họ giết chúng ta ngay.

Ông Crepsley bảo:

- Chúng ta cũng nên bỏ cả vũ khí.

Ông đặt mấy con dao sang một bên. Tôi không muốn xa rời thanh kiếm, nhưng sự khôn ngoan đã thắng thế, nên phải bỏ kiếm cùng một đồng với dao của ông Crepsley và rìu của Harkat, cùng những đồ lặt vặt chúng tôi đã đem theo. Sau đó, xắn cao cánh tay áo, chúng tôi đưa tay khỏi đầu, la lên báo cho họ biết chúng tôi đầu hàng, rồi bước ra – ông Crepsley nháy lò cò một chân. Mấy sĩ quan mặt mày u ám, khó dăm dăm, vừa chửi rửa cửa còng tay chúng tôi, đẩy chúng tôi lên xe tải, rồi chở chúng tôi thẳng tiến tới... nhà tù!

Chương 5

Tôi ở trong một phòng giam mỗi bề không tới bốn mét, trần cao chừng ba mét. Không cửa sổ - ngoài một ô nhỏ trên cánh cửa ra vào – và cũng không có kiểm soát hai mặt. Hai camera giám sát đặt phía trên cửa, một bàn dài với máy thu âm, ba cái ghế, tôi và ba sĩ quan canh sát mặt mày... rất hình sự. Một sĩ quan mắt sắc khư khư khẩu súng trường trước ngực, đứng bên cửa. Ông ta không nói tên - chẳng nói một lời – nhưng tôi đọc được tên ông ta trên thẻ : William McKay.

Hai người kia cũng đeo thẻ, nhưng nói cho tôi biết tên : Con và Ivan. Con cao và rắn chắc, mặt ngăm ngăm, thái độ thô lỗ, sẵn sàng châm chọc. Ivan già hơn và gầy hơn. Tóc muối tiêu. Trông ông ta có vẻ mệt mỏi, nói năng nhỏ nhẹ, cứ như những câu hỏi làm ông đuối sức.

- Darren Shan có đúng là tên thật của cậu như đã khai không ?

Từ khi tôi được đưa vào phòng giam, Ivan đã lặp lại câu hỏi này đến hai mươi lần rồi. Họ lặp đi lặp lại cùng một câu hỏi và không tỏ một dấu hiệu nào là sẽ ngừng lại.

Tôi không trả lời. cho đến lúc này tôi vẫn chưa nói điều gì.

Sau vài giây yên lặng, Ivan tiếp tục:

- Hay Darren Horston cậu thường dùng gần đây mới là tên thật?

Không trả lời.

- Còn bạn đồng hành: Larten Crepsley hay Vur Horston?

Tôi lẳng lặng nhìn xuống hai tay bị còng. Tôi quan sát sợi xích nối hai cổ chân: bằng thép, ngắn và dày. Tôi nghĩ, nếu cần tôi có thể bứt đứt. Nhưng không chắc lắm. Cổ chân tôi cũng bị còng. Khi bị bắt, sợi xích giữa hai cổ chân tôi rất ngắn. Lăn tay và chụp hình xong, khi tôi được đưa vào phòng giam, họ thay thế bằng một sợi xích dài hơn.

Sĩ quan tên Con hỏi:

- Còn vật khác thường kia ? Con quái vật da xám đó. Tên nó...

Tôi bật nói:

- Anh ta không là quái vật.

- Ô... Vậy thì nó là gì?

Tôi lắc đầu:

- Có nói các ông cũng sẽ không tin.

- Cứ nói thử đi.

Ivan khuyến khích, nhưng tôi chỉ lắc đầu.

- Còn hai gã kia. Vancha March và Larten Crepsley. Người thông tin cho chúng tôi biết : chúng là ma-cà-rồng. Cậu nghĩ sao?

Tôi cười :

- Ma-cà-rồng không có thật. Ai cũng biết điều đó.

Ivan nói :

- Đúng thế. Chúng không có thật.

Ông ta nghiêng qua bàn, như để nói với tôi một điều bí mật :

- Nhưng hai gã đó không hoàn toàn bình thường, Darren. Tôi tin chắc là cậu cũng biết thế.

March biến mất như một trò ảo thuật, còn Crepsley...

Ông ta bật ho, rồi tiếp :

- Ừ... Chúng tôi không thể chụp hình lão.

Tôi mỉm cười, nhìn lên ống kính camera. Ma-cà-rồng thứ thiệt có những nguyên tử khác thường làm hình ảnh họ không hiện trong phim. Cảnh sát có thể chụp ông Crepsley đủ mọi góc cạnh, với những máy chụp hình tối tân nhất, mà vẫn không đạt hiệu quả hình ảnh.

Con quát lên :

- Nhìn nó cười kìa! Nó nghĩ chuyện này ngộ nghĩnh lắm.

Tôi hết cười, vội nói :

- Không. Tôi không nghĩ thế đâu.

- Vậy sao mày cười?

- Tôi... tôi nghĩ đến một chuyện khác.

Thất vọng vì câu trả lời của tôi, Ivan ngồi phịch xuống ghế, nói:

- Chúng tôi đã lấy mẫu máu của Crepsley và cả của cái vật gọi là Harkat Mulds kia nữa. Khi có kết quả, chúng tôi sẽ biết chúng là gì. Nếu bây giờ cậu cho chúng tôi biết thì thuận tiện hơn.

Tôi không trả lời. Ivan lua tay vào mái tóc muối tiêu, thở dài, rồi bắt đầu trở lại những câu hỏi :

Tên thật là gì? Quan hệ thế nào với những gã kia? Ở đâu...

Thời gian trôi qua. Tôi không thể biết chính xác mình đã bị giam bao lâu rồi. Một ngày hay hơn. Nhưng thực tế, rất có thể mới chỉ bốn hoặc năm giờ, cũng có thể ít hơn. Bên ngoài, hình như mặt trời vẫn còn đang tỏa sáng.

Nghĩ đến ông Crepsley, tôi thắc mắc chẳng hiểu lúc này ông ra sao. Nếu ông đang ở trong một phòng giam giống tôi, sẽ không có gì phải lo ngại. Nhưng nếu họ nhốt ông trong một phòng có cửa sổ thì...

Tôi hỏi:

- Các bạn của tôi đâu?

Con và Ivan đang thì thầm bàn luận. Nghe hỏi, cả hai nhìn tôi cảnh giác. Ivan hỏi:

- Muốn gặp chúng à?

- Tôi chỉ muốn biết họ ở đâu thôi.

Ivan hứa:

- Nếu trả lời những câu hỏi của chúng tôi, chúng tôi sẽ thu xếp cho cậu gặp chúng.

Tôi lập lại:

- Tôi chỉ muốn biết họ đâu thôi.

Con lau bầu :

- Gần đây. Biệt giam, đằng hoàng, chặt chẽ như mày vậy.

- Một phòng giam giống như thế này ?

- Giống hoàn toàn.

Nói xong, Con nhìn quanh rồi nhận ra điều tôi quan tâm, hấn cười húych khủy tay vào đồng đội, nói:

- Phòng không cửa sổ. Nhưng có thể đổi phòng khác, phải không Ivan? Nếu chúng ta chuyển

“ma-cà-rồng” sang một phòng với cửa sổ tròn để thương thì sao há? Một phòng với phong cảnh bên ngoài là... bầu trời... mặt trời...

Tôi không nói gì, chỉ trừng trừng tức giận nhìn Con.

Hắn rít lên:

- Mà mày không thích, phải không? Nghĩ đến chuyện chúng tao tổng Crepsley vào một phòng giam có cửa sổ làm mày khiếp đảm, đúng không?

Nhún vai ra vẻ dửng dưng, quay nhìn hướng khác, tôi bảo:

- Tôi muốn nói chuyện với một luật sư.

Con cười phá lên. Ivan che tay giấu nụ cười. Đến gã cảnh sát đang đứng gác cũng cười như tôi vừa nói một câu khôi hài điên khùng nhất.

Tôi la lên:

- Có gì đáng cười chứ? Tôi biết quyền lợi của mình. Tôi xin được gọi điện với một luật sư.

Con reo lên:

- Tất nhiên. Thậm chí những kẻ sát nhân cũng có quyền.

Gõ gõ lên bàn, rồi hắn tắt máy ghi âm, nói:

- Nhưng mày biết sao không? Chúng tao bác bỏ quyền đó. Sẽ bị rắc rối, nhưng chúng tao cóc cần. Chúng tao giam mày tại đây, không cho mày lợi dụng những quyền đó cho đến khi mày phải trả lời vài câu hỏi.

- Như thế là phạm pháp. Các ông không thể làm như vậy.

- Bình thường thì... không. Bình thường thì chánh thanh tra của chúng tao sẽ nhào vào, nổi điên lên, nếu bà ta nghe được những chuyện thế này. Nhưng sếp của chúng tao không có ở đây, đúng không? Bà ta bị đồng bọn sát nhân của mày, gã Vancha March, bắt cóc rồi.

Tôi tái người khi nghe hắn nói, và hiểu ra điều đó có nghĩa gì. Sếp bị bắt, họ nắm luật pháp trong tay, và sẵn sàng làm bất cứ điều gì để biết bà ta đang ở đâu, để đưa bà ta trở về. Dù có thể trả giá bằng cả sự nghiệp, họ không cần. Đây là chuyện cá nhân.

Thử xem họ muốn đi xa tới đâu, tôi cứng rắn nói:

- Các ông có thể tra khảo để làm tôi phải nói.

Ivan nói ngay:

- Tra khảo không phải là cách của chúng tôi. Chúng tôi không làm những chuyện như thế.

Con nói thêm:

- Không như những kẻ chúng ta có thể vạch mặt chỉ tên.

Hắn quăng lên bàn một tấm hình, ngay trước mặt tôi. Tôi cố không nhìn, nhưng mắt tôi tự động liếc lên hình anh trong đó. Đó chính là ma-mới chúng tôi đã bắt trong đường hầm, làm con tin, chính là người có tên là Mark Ryter, kẻ đã bị Vancha tra khảo và giết chết.

Tôi lặng lẽ nói:

- Chúng tôi không độc ác...

Nhưng tôi có thể nhìn thấy sự việc bằng quan điểm của họ, và hiểu rằng dưới mắt họ, chúng tôi tàn bạo đến thế nào. Tôi nói:

- Có những khía cạnh trong vụ này mà các ông không biết. Chúng tôi không phải là những kẻ giết người các ông đang tìm kiếm. Cũng như các ông, chúng tôi đang cố gằng ngăn chặn chúng.

Con sặc lên cười. Tôi kiên trì nói:

- Đó là sự thật. Mark Ryter là một trong những kẻ xấu. Chúng tôi phải làm nó đau để tìm hiểu về những kẻ kia. Chúng tôi không là kẻ thù của các ông. Tôi và các ông đứng cùng một phía.

Con quát lên:

- Chưa bao giờ tao nghe một lời dối trá tồi đến thế. Mà nghĩ chúng tao ngu đến cỡ nào?

Tôi không hề nghĩ các ông ngu. Nhưng các ông đã bị chỉ làm đường. Các ông đã bị lừa. Các ông...

Nghiêng tới trước, tôi sôi nổi hỏi:

- Ai cho các ông biết phải tìm chúng tôi ở đâu? Ai cho các ông biết tên chúng tôi? Ai bảo chúng tôi là ma-cà-rông? là những tên sát nhân các ông đang tìm kiếm?

Hai viên cảnh sát bối rối nhìn nhau, rồi Ivan nói:

- Đó là một tin nặc danh. Người gọi sử dụng quầy điện thoại công cộng, không nói tên và đã bỏ đi trước khi chúng tôi tới đó.

Ông ta có vẻ bồn chồn. Tôi biết ông ta cũng có mối nghi hoặc riêng. Nếu chỉ có một mình Ivan, chắc tôi đã có thể thuyết phục được ông ta cho biết ông đang nghi hoặc điều gì. Nhưng trước khi tôi kịp nói thêm, Con quăng thêm mấy tấm hình trước mặt tôi. Hình cận cảnh Mark Ryter, với những chi tiết rùng rợn hơn tấm hình đầu tiên.

Hắn lạnh lùng nói:

- Người cùng phía với chúng ta không giết người khác.

Chỉ tay vào mặt tôi, hắn nói thêm đầy hàm ý:

- Kể cả khi muốn giết.

Tôi thở dài, buông xuôi, vì biết không thể thuyết phục là mình vô tội. Mấy giây sau, khi đã bình tĩnh lại, hai người mở máy ghi âm và tiếp tục hỏi cung. Tôi là ai? Từ đâu tới? Vancha March đã đi đâu? Chúng tôi đã giết bao nhiêu người rồi? Vân vân và vân vân...

Không moi được tin tức gì từ tôi làm họ tức như điên, Con và Ivan gọi thêm một sĩ quan tên là Morgan cùng tham gia. Mất nhỏ và sắc, tóc nâu sậm, Morgan ngồi thẳng lưng, hai tay đặt trên bàn, lạnh lùng nhìn tôi không chớp mắt. Tôi cảm giác sự có mặt của Morgan sẽ rất khó chịu, mặc dù cho đến lúc này hắn vẫn chưa có hành động nào hung hãn đối với tôi.

Con hỏi:

- Mà bao nhiêu tuổi? Từ đâu tới? Đã ở thành phố này bao lâu rồi? Sao lại chọn thành phố này? Đã giết bao nhiêu người khác nữa? Xác họ đâu?...

Một tiếng gõ làm hắn ngừng lại. Hắn tiến lại cửa. Ivan nhìn theo, nhưng Morgan vẫn không rời mắt khỏi tôi. Mỗi bốn giây hắn chớp mắt một lần, không hơn không kém, như một người máy. Con nói chuyện nhỏ nhỏ với người đứng bên ngoài, rồi ra hiệu cho người cảnh sát bảo vệ đứng sang một bên. Gã bảo vệ bước lùi lại tường, chìa súng về phía tôi, đảm bảo tôi sẽ không giở được trò gì.

Tôi tưởng lại thêm một sĩ quan cảnh sát nữa, hoặc có thể là một người lính - từ khi bị bắt, tôi không nhìn thấy một người nào bên quân đội - như người đàn ông nhỏ hiền lành bước vào làm tôi hoàn toàn sửng sốt.

Tôi hỗn hển kêu lên:

- Thầy Blaws!

Thầy giám thị, người đã ép tôi tới trường Mahler, có vẻ bối rối. Ông vẫn ôm cái cặp to đùng và vắn đội cái mũ quả dưa kiểu cổ. Bước vào chừng nửa mét, ông ngập ngừng không muốn tiến thêm nữa.

Sĩ quan Ivan đứng dậy, bắt tay khác:

- Cám ơn ông đã tới, Walter.

Yếu ớt gật đầu, ông Blaws lí nhí nói:

- Rất mừng được giúp đỡ các ông.

- Mời ngồi.

- Thôi. Cám ơn. Tôi không ở lại lâu được đâu. Bận rộn lắm. Các ông biết rồi đó.

Ivan gật đầu thông cảm:

- Không sao. Ông đem theo các giấy tờ chứ.

- Có. Tôi đã đưa toàn bộ hồ sơ chúng tôi có về nó cho bàn ngoài. Ông ấy đang photo. Chúng tôi cần giữ lại bản gốc cho hồ sơ nhà trường.

- Tốt.

Ivan nói, rồi bước sang một bên, hất đầu về phía tôi, hỏi:

- Ông nhận ra cậu bé này chứ?

- Nó là Darren Horston, ghi danh học tại trường Mahler vào ngày...

Ngừng lại, ông nhúu mày suy nghĩ rồi bảo:

- Tôi không nhớ chính xác ngày nào. Đáng lẽ phải biết chứ, vì trước khi vào đây tôi đã đọc qua rồi.

Ivan mỉm cười:

- Không sao, chúng tôi sẽ tìm hiểu qua bản sao. Nhưng ông chắc chắn đây là cậu bé tự nhận là Darren Horston chứ?

Ông Blaws gật đầu, quả quyết:

- Ồ, chắc mà. Tôi không bao giờ quên mặt học trò, nhất là những đứa hay trốn học.

Nắm cánh tay ông Blaws, Ivan nói:

- Cám ơn, ông Walter. Nếu cần đến ông nữa, chúng tôi sẽ...

Ivan ngưng bật. Vì ông giám thị cứng đờ người, môi run lên, mắt trợn trừng nhìn tôi, rồi hỏi:

- Báo đài cho biết... nó và bạn bè là... sát nhân?

Ivan ngập ngừng:

- Bây giờ chúng tôi chưa nói được, nhưng ngay khi...

Ông Blaws gào vào mặt tôi:

- Sao mi có thể làm thế chứ? Sao mi có thể giết những con người đó? Cả Tara Williams nhỏ bé tội nghiệp... bạn học của mi!

Tôi mệt mỏi nói:

- Em không giết Tara. Em không giết ai hết. Em không là kẻ sát nhân. Cảnh sát đã bắt lầm người.

Sĩ quan Con bật kêu lên:

- Ha!

Đưa cao cái cặp to dùng như sắp chỏang xuống đầu tôi, ông Blaws gầm lên:

- Mi là đồ quái vật. Mi đáng bị... đáng bị... đáng bị...

Không nói gì thêm được nữa. Môi mím chặt, hàm bạnh ra, ông quay lưng bước đi. Khi ông vừa bước qua ngưỡng cửa, tôi nổi máu trẻ con, kêu lên:

- Thầy ơi!

Ông ngừng lại, quay đầu nhìn. Tôi biểu diễn vẻ mặt ngây thơ lo sợ, hỏi rất dễ thương:

Thầy ơi, vụ này có làm con bị điểm xấu không ạ?

Ông giám thị ngăn người, rồi nhận ra bị tôi trêu chọc, ông ngược cao mũi, nện gót giày lách cách đi xuống hành lang.

Ông Blaws vừa đi khỏi, tôi cười ha hả, cảm thấy khoan khoái vì đã chọc giận được con người bé nhỏ đó. Con, Ivan và gã bảo vệ ôm súng cũng tủm tỉm cười. Trừ Morgan. Hắn vẫn giữ vẻ mặt lạnh như thép. Vẻ đe dọa không nói thành lời lơ lửng trong đôi mắt vô cảm của hắn.

Chương 6

Sau khi ông Blaws đi khỏi, một sĩ quan lực lưỡng - tên Dave - thay thế Ivan. Dave tỏ ra thân thiện - khi vào phòng, điều đầu tiên hắn hỏi là tôi có muốn ăn uống chút gì không - nhưng tôi không bị lừa. Tôi đã xem nhiều chương trình tivi đủ để biết tất cả bài bản của cớm xấu và cớm tốt.

Hắn đảm bảo với tôi :

- Daren, chúng tôi có mặt tại đây để giúp em.

Xé một gói đường, hắn đổ vào cái cốc nhựa với cà phê đang bốc khói. Một ít đường bị rơi xuống mặt bàn. Tôi chắc chắn chín mươi phần trăm là hắn cố ý. Dave muốn tôi nghĩ hắn là một người vụng về.

E dè nhìn Dave xé thêm gói đường nữa, tôi dọ ý :

- Cách giúp tốt nhất là mở còng và thả tôi ra.

Morgan làm tôi lo ngại nhất - nếu sự thể trở nên khắc nghiệt, Con có thể sẽ hành hạ tôi một chút, nhưng tôi tin Morgan có khả năng đáng sợ hơn - tuy nhiên phải thận trọng với gã Dave này gấp nhiều lần hơn nữa, nếu không, hắn sẽ moi hết bí mật của tôi. Tôi kiệt sức và hơi nhức đầu vì đã thức quá lâu. Lão đảo muốn ngã.

Dave nháy mắt, ngây ngô cười, hỏi :

- Mở còng và thả em ra. Hay đấy. Nhưng tất nhiên, cả hai ta đều biết là chuyện đó sẽ không thể xảy ra. Nhưng ... có vài điều tôi có thể làm. Kiểm cho em một luật sư là một. Rồi tắm. Thay quần áo. Một chỗ ngủ đàng hoàng qua đêm. Tôi e là em sẽ còn ở với chúng tôi một thời gian khá lâu, nhưng đừng làm thời gian đó th2nh ... kém vui.

Tôi thận trọng hỏi :

- Tôi phải làm gì để ... được vui.

dave nhún vai, nhấp ngụm cà phê :

- Ui ! Nóng quá !

Vừa phe phẩy tay quạt môi, hắn vừa mỉm cười trả lời :

- Dễ thôi. Cho chúng tôi biết tên thật của em, em từ đây tới, làm gì ở đây. Đại loại thế thôi mà.

Tôi lắc đầu ngao ngán. Mặt mới, câu hỏi cũ.

Thấy tôi sẽ không trả lời, Dave thay đổi phương pháp :

- Bài bản cũ nhàm chán quá hả ? Thử bài khác há ? Bạn Harkat Mulds của em bảo là phải cần có mặt nạ mới sống được, nếu phơi mặt ra không khí chỉ hơn mười tiếng đồng hồ là bị chết ngay. Chuyện đó có đúng không ?

Tôi e dè gật đầu :

- Đúng.

Dave rầu rĩ :

- Vậy thì nguy thật ! Rất, rất nguy !

- Ý ông là sao ?

- Darren, đây là nhà tù. Em và bạn em là nghi can giết người. Có những quy luật ... những nguyên tắc ... chúng tôi phải chấp hành. Tịch thu hết những vật dụng như thắt lưng, cà vạt và ... mặt nạ của nghi can là một trong những quy luật đó.

Tôi cứng người trên ghế, kêu lên :

- Các ông đã tịch thu mặt nạ của Harkat ?

- Chúng tôi bắt buộc phải làm.

- Nhưng không có mặt nạ anh ta sẽ chết !

Dave nhún vai :

- Chúng tôi chỉ nghe em nói . Như thế chưa đủ . Nhưng nếu em cho chúng tôi biết anh ta là gì , vì sao không khí bình thường lại nguy hiểm với anh ta , và ... nếu em cho chúng tôi biết luôn về những bạn khác - Crepsley và March thì ... có thể chúng tôi sẽ giúp được .

Tôi cảm ghét nhìn viên cảnh sát , cười khinh bỉ :

- Vậy là phải phản bội bạn bè tôi , nếu không ông sẽ để mặc cho Harkat chết ?

- Đặt vấn đề như vậy thì ...ghê tởm quá . Chúng tôi không có ý định để cho bất kì ai trong ba người phải chết . Nếu tình trạng anh bạn khác thường của em trở nên nguy kịch , chúng tôi sẽ chuyển ngay sang phòng y tế để cấp cứu , giống như đang làm với người mà em đã bắt làm con tin vậy . Nhưng ...

- Steve đang ở đây ? Các ông đã đưa Steve Leopard đến phòng y tế ?

Hắn chỉnh lại , vì không biết biệt danh Steve báo của nó :

- Steve Leopard . Chúng tôi đã chuyển anh ta đến để điều trị . Bảo vệ khỏi báo đài dễ dàng hơn . Đó là một tin tuyệt vời . Tôi đã tưởng mất Steve . Nếu khi đào tẩu , chúng tôi có thể đem theo nó , thì có thể sử dụng nó để cứu Debbie .

Vươn hai tay bị còng cao khỏi đầu , tôi ngáp dài , rồi buông miệng hỏi :

- Mấy giờ rồi ?

Dave cười cười :

- Rất tiếc , thông tin đó cũng bị giới hạn .

Tôi hạ tay xuống , hỏi :

- Ông có nhớ là đã hỏi tôi : muốn gì không ?

- Ừ hử .

- Tôi có thể đi loanh quanh một chút được không ? Hai chân tôi tê cứng cả rồi .

Dave có vẻ thất vọng , vì hắn tưởng tôi đòi hỏi điều gì quan trọng hơn .

- Em không được phép ra khỏi đây .

- Tôi chỉ xin được bách bộ từ đầu tới cuối phòng thôi .

Dave nhìn Con và Morgan . Con bảo :

- Cho nó đi , nhưng chỉ ở phía bên kia bàn thôi .

Morgan chỉ gật đầu , không nói gì :

Đẩy ghế ra sau , tôi đứng dậy , xoay chân đi từ vách từ này sang vách tường kia , kéo theo sợi xích sắt leng keng giữa hai cổ chân , vừa thư giãn cơ bắp vừa tính toán kế hoạch trốn chạy . Một lúc sau , tôi ngừng lại , dựa đầu vào một vách tường . Vừa bối rối vừa lo sợ , tôi nhẹ nhàng đá chân trái vào chân tường . Tôi thăm dò độ dày , liệu có thể phá vỡ nổi không . Không hy vọng . Bằng cảm nhận và tiếng dội lại , tôi biết tường được xây bằng bê - tông dày hai ba lớp . Từ từ thì tôi có thể phá được , nhưng mất rất nhiều công sức và gay go hơn nữa , là thời gian . Gã cảnh sát bảo vệ có thừa cơ hội để nổ súng .

.

Tôi lại bước quanh , đảo vội mắt từ cửa tới bức tường trước phòng . Trông cánh cửa rất rắn chắc - bằng thép - nhưng có lẽ bức tường này không dày như những bức tường kia . Có lẽ phá bức tường này sẽ nhanh hơn . Chờ đêm khuya , và hy vọng đám cảnh sát bỏ tôi một mình trong phòng giam , tôi sẽ phá tường và ...

Không được . Dù một mình trong phòng , nhưng vẫn còn mấy cái camera gắn trên cửa , chắc chắn luôn luôn có người kiểm soát . Ngay khi tôi phá tường , chuông báo động sẽ vang lên , và chỉ vài giây là cảnh sát tràn ngập ngoài hành lang rồi .

Phải tính tới cơ hội thoát ra qua mái trần . Từ chỗ đang đứng , tôi không biết trần bình thường hay được gia cố thêm . Liệu có thể phá vỡ được không . Nhưng đó là lối thoát duy nhất . Nếu được ở lại một mình , tôi sẽ đập vỡ mấy cái máy thu hình , phóng lên xà , hy vọng sẽ qua mặt được những kẻ đuổi theo . Không đủ thời gian để tìm ông Crepsley và Harkat , chỉ còn mong

sao hai người tự tìm được cách thoát thân .

Kế hoạch không hoàn hảo lắm - vì tôi vẫn chưa biết bằng cách nào làm cho mấy tay cảnh sát ra khỏi phòng ; tôi biết , chẳng đời nào chúng rút lui để tôi được ngủ ngon lành - nhưng ít ra , đây cũng là bước khởi đầu , rồi chuyện gì tới sẽ tính sau .

Cứ phải hy vọng chứ !

Để tôi đi thêm vài phút nữa , Dave yêu cầu tôi trở lại chỗ ngồi , và chúng tôi lại bắt đầu với những câu hỏi . Lần này chúng tôi hỏi nhanh hơn , dồn dập và sôi nổi hơn . Tôi cảm thấy sự kiên nhẫn của chúng sắp chấm dứt . Sự tàn bạo đã tới gần .

Cảnh sát tăng sức ép. Không còn màn mời mọc ăn uống nữa . Nụ cười của Dave trở nên u ám . Gã sĩ quan cảnh sát to lớn này đã nói cổ áo , mồ hôi vã ra khi dồn dập đưa ra những câu hỏi . Hắn không còn hỏi tên và quá khứ của tôi nữa . Bây giờ hắn muốn biết , tôi đã giết bao nhiêu người , giấu xác ở đâu , tôi chỉ là một tông phạm , hay là thành viên thực thụ của một băng đảng giết người .

Tôi giữ nguyên lời khai : " Tôi không giết ai . Tôi không là kẻ thù của các ông . Các ông đã bắt lầm người . "

Con không được lịch sự như Dave . Mỗi lần hỏi tôi , hắn dậm thành thành lên bàn , cúi sát tôi đầy đe dọa . Tôi tin , chỉ vài phút nữa hắn sẽ dợt đẹp tôi bằng những cú dậm nên gồng mình chờ đợi .

Morgan không thay đổi thái độ . Hắn lặng lẽ ngồi bất động , đôi mắt vô cảm bốn giây chớp một lần .

Dave làu bàu :

- Còn tên nào khác nữa không ? Chỉ có bốn tên , hay còn nhiều kẻ sát nhân nữa mà chúng tôi chưa biết ?

Tôi thở dài , dụi mắt cố tỉnh táo :

- Chúng tôi không là sát nhân .

- Các người giết họ trước , hay hút máu trước ?

Tôi lắc đầu im lặng .

- Các người thật sự tin mình là ma - cà - rồng , hay chỉ là vỏ bề ngoài , hay là một trò chơi bệnh hoạn mà các người say mê thích thú ?

Nhìn xuống , tôi thì thầm :

- Để cho tôi yên . Các ông đã hiểu lầm tất cả . Chúng tôi không là kẻ thù của các ông .

Dave gầm lên :

- Giết bao nhiêu người rồi ? Xác để ở ...

Hắn ngưng bật . Mấy giây trước mọi người đã tràn ngập ngoài hành lang , bây giờ thêm nhiều cảnh sát và nhân viên ; tất cả đang điên cuồng la hét . Dave quát lớn :

- Chuyện quái quỷ gì thế ?

William McKay - gã bảo vệ ôm súng - hỏi :

- Muốn tôi ra coi không ?

Con nói ngay :

- Không . Để tôi .

Hắn bước tới đập cửa . Không ai trả lời , hắn đập lớn hơn và cửa mở .

Bước ra ngoài , viên sĩ quan mặt đen thui túm ngay lấy người đàn bà đang chạy qua . Con ghé sát bà ta , lắng tai nghe . Khi đã biết rõ chuyện , hắn chạy vào phòng , mắt trợn trừng , la lên :

- Có kẻ vượt ngục !

Dave nhảy dựng lên , hỏi :

- Đứa nào ? Crepsley hay Harkat ?

- Không . Đó là gã con tin ... Steve Leopard !

Dave nghi hoặc :

- Leonard ? Nhưng hắn không phải là tù nhân . Sao lại vượt ngục ...

- Tôi không biết . Nhưng hiển nhiên là mấy phút trước hắn đã tỉnh lại , giết lính gác và hai y tá .

Mặt Dave tái nhợt . William McKay suýt làm rơi khẩu súng .

Dave lăm lăm :

- Lính gác và hai ...

- Không chỉ có thế , hắn giết và làm bị thương ba người trên đường tẩu thoát . Mọi người cho rằng hắn vẫn còn trong tòa nhà này .

Mặt đanh lại , Dave tiến ra cửa , rồi chợt nhớ , quay lại nhìn tôi .

Nhìn thẳng mắt Dave , tôi nói :

- Tôi không là sát nhân . Không là kẻ các ông cần bắt . Tôi đứng về phe các ông .

Lần này , tôi nghĩ là hắn có phần tin tôi .

William nhìn hai sĩ quan ra khỏi phòng , hỏi :

- Còn tôi ? Ở lại hay đi ?

Con nói ngay :

- Theo chúng tôi .

- Nhưng còn thằng nhóc ?

Morgan lên tiếng :

- Để nó cho tôi .

Thậm chí khi Con báo tin về Steve , Morgan cũng không rời mắt khỏi tôi .

Gã bảo vệ chạy ra ngoài , đóng sập cửa lại .

Cuối cùng tôi được một mình ... với Morgan .

Gã sĩ quan mắt ti hí ngồi nhìn tôi trừng trừng . Bốn giây ... chớp mắt .

Tám giây ... chớp mắt . Mười hai giây ... chớp mắt .

Hắn nghiêng tới trước , tắt máy ghi âm , rồi đứng dậy vươn vai , nói :

- Tưởng không bao giờ tổng được chúng ra khỏi đây .

Đến bên ô cửa sổ nhỏ trên cánh cửa , mặt né khỏi máy quay phim , hắn nhìn ra ngoài nói nhỏ :

- Mi phải thoát ra khỏi đây bằng mái trần . Mi đã nghĩ đến chuyện đó rồi , đúng không ?

Tôi giật mình :

- Xin lỗi ?

Hắn cười :

- Ta đã thấy mi quan sát địa hình trong khi ... " tập thể dục " . Tường quá dày , mi không đủ thời gian để phá đầu .

Tôi im lặng , nhìn lom lom viên sĩ quan tóc nâu , không hiểu hắn định làm gì . Morgan tiếp :

- Ta sẽ tấn công mi trong vòng một phút . Phải làm một màn trình diễn cho máy quay phim , giả bộ như ta giỡn quá đà , nhào vào bóp họng mi . Hãy dấn vào đầu ta thật mạnh , và ta bị đánh bại . Sau đó là thuộc phần mi . Ta không có chìa khóa mở còng và xích . Mi sẽ phải tự bẻ gãy . Nếu mi không làm được thì ... sẽ rất gay go . Ta cũng không thể bảo đảm mi sẽ có bao nhiêu thời gian , nhưng với tất cả những chuyện gây ra sự hoảng hốt ngoài kia , mi sẽ có khá thời gian đấy .

Tôi sững sờ vì sự kiện quá bất ngờ :

- Tại sao ông làm chuyện này ?

- Mi sẽ thấy .

Morgan quay lại , tiến tới với thái độ hung hãn đầy đe dọa sẽ được xuất hiện trong máy quay phim .

- Khi ngã xuống đất , ta sẽ nằm bất động . Nếu bị mi giết , ta sẽ không có cách nào ngăn được .

Nhưng ta từng nghe nói , mi không là loại người giết một đối thủ không có phương tiện bảo vệ .

- Sao tôi có thể giết trong khi ông đang giúp tôi trốn khỏi đây ?

- Rồi mi sẽ biết .

Morgan cười tàn bạo , rồi nhào qua bàn , xông tới tôi .

Quá bàng hoàng vì những gì đang xảy ra , đến nỗi khi hai bàn tay hắn xiết quanh cổ tôi , tôi

chẳng biết phải làm gì , cứ trợn mắt nhìn hắc . Nhưng khi hắc xiết mạnh hơn , bản năng tự vệ nổi dậy , tôi bật ngửa đầu , vùng hai tay bị xích , xô mạnh hắc ra . Đè tay tôi xuống , hắc tấn công tiếp . Tôi ghì đầu hắc xuống , kẹp giữa hai đầu gối , rồi đưa tay lên , nện thẳng xuống gáy hắc .

Hự lên một tiếng , hắc trôi khỏi mặt bàn , lăn xuống sàn , nằm bất động . Sợ đã làm hắc bị thương , tôi vòng qua bàn , cúi xuống thăm mạch hắc . Tôi cúi đủ để nhìn thấy lớp da đầu dưới móng tóc mỏng . Một luồng ớn lạnh chạy suốt sống lưng tôi . Dưới lớp tóc , xăm trên da đầu là một chữ " M " lớn . Dấu hiệu của ma - mới !

Tôi lắp bắp :

- Miii - miii - mii là ...

- Đúng .

Hắc nói nhỏ và lấy cánh tay vắt ngang mặt , che miệng đang nói khỏi ống kính máy quay phim :

- Và rất hãnh diện phục vụ những thủ lĩnh hợp pháp của đêm tối .

Tôi choáng váng lùi xa khỏi tay cảnh sát ma - mới , chưa bao giờ nản lòng đến thế . Cứ ngỡ ma - mới chỉ theo sát , phục vụ những lãnh đạo của chúng . Chưa bao giờ tôi nghĩ lại có kẻ hoạt động dưới lốt người thường .

Không nhúc nhích , Morgan hé mắt trái nhìn tôi , rít lên :

- Đi đi , trước khi lính thiết giáp kéo tới .

Chợt nhớ lại những hiểm nguy trước mắt , và cố quên sự bàng hoàng khi phát hiện một ma - mới trong hàng ngũ cảnh sát . Nhưng vừa định nhảy lên bàn để đào tẩu qua ngả trần nhà , tôi nhớ là còn phải thanh toán mấy cái máy quay phim trước đã . Cúi xuống , tôi vác máy thu âm , bước lại , nện vào hai máy quay phim , phá tan tành , làm chúng thành món đồ vô dụng .

Morgan thì thầm :

- Rất tốt . Rất thông minh . Giờ thì bay đi , con dơi bé bỏng . Bay như ma quỷ đang đuổi theo mi vậy .

Ngừng lại trước ma - mới , tôi nhìn xuống hắc , cố đưa chân phải lên tới tối đa sợi xích cho phép , tôi đá mạnh vào một bên đầu hắc . Hắc rên lên , lăn người , nằm bất động . Không biết hắc ngất thật , hay chỉ là một cảnh trình diễn , nhưng tôi không đứng lại để kiểm tra .

Nhảy lên bàn , chập hai bàn tay lại với nhau , sử dụng toàn bộ sức mạnh của ma - cà - rồng , tôi giật mạnh hai cổ tay ra . Hai cánh tay dưới như sắp long ra , tôi rú lên đau đớn nhưng ... thành công . Sợi xích nối hai cái còng bị đứt . Hai tay tôi được tự do .

Đứng trên đầu sợi xích trói giữa hai cổ chân , tôi nắm khúc giữa , kéo lên thật nhanh . Quá nhanh ! Tôi lộn ngược khỏi bàn , nằm một đồng trên sàn nhà !

Rên rầm , tôi lăn dậy và lại đứng lên đứng sợi xích , lưng dựa vào tường , cố gắng thêm lần nữa . Lần này tôi thành công . Sợi xích đứt làm hai . tôi cuốn hai phần còn lại quanh mắt cá . Hai khúc lòng thòng trên tay cũng được tôi cuốn gọn vào hai cổ tay .

Tôi đã sẵn sàng . Nhảy lại lên bàn , tôi khom mình , hít một hơi thật sâu , xòe thẳng những ngón tay , rồi nhảy .

Rất may , trần nhà bằng thạch cao bình thường , những ngón tay tôi xuyên qua không quá khó khăn . Vừa gạt tay sang hai bên , tôi vừa lơ lửng trong khoảng trống , khủy tay tôi kết nối với xà nhà hai bên . Khi trọng lực cơ thể kéo tôi xuống , tôi xòe những ngón tay bám chặt chiều dài thanh gỗ .

Chờ tới khi thân hình hết đông đưa , tôi đu người ra khỏi phòng giam , lên không gian tối đen và tiến vào sự tự do mà đêm tối đã hứa hẹn

Chương 7

Tôi nằm trên khoảng trống chừng nửa mét giữa hai xà ngang. Không thoải mái lắm, nhưng tốt hơn tôi mong đợi nhiều.

Nằm ngửa, tôi lắng nghe tiếng đuổi bắt dưới phòng giam. Không có gì. Chỉ có tiếng người va

chạm và quất tháo ra lệnh ngoài hành lang, vậy là cảnh sát chưa biết tôi đã vượt ngục, hoặc họ đã sử dụng đám đông hoang mang kia chặn đường.

Dù sao, tôi đã có thời gian để tận dụng. Dự tính sẽ tẩu thoát thật nhanh bằng mọi cách, bỏ lại ông Crepsley và Harkat; nhưng lúc này tôi lại nghĩ đến chuyện đi tìm họ.

Nhưng tìm ở đâu? Trên này khá sáng – những khe ngói hở, ánh sáng rọi lên từ các phòng và hành lang bên dưới – quay ngả nào tôi cũng có thể thấy xa được tới cả mười mét. Đây là một tòa nhà lớn, nếu ông Crepsley và Harkat bị giam trong một tầng khác, tôi không có hy vọng tìm ra họ. Nhưng nếu họ đang ở gần đây...

Chạy qua những xà ngang, tôi tới trần của phòng giam kế bên, ngừng lại, lắng nghe. Thính giác sắc bén của tôi có thể phát hiện bất kỳ âm thanh nào nhẹ như một nhịp tim đập. Chờ mấy giây không thấy gì, tôi tiếp tục di chuyển.

Hai phòng kế bên đó bỏ trống. Phòng thứ ba tôi nghe tiếng người gãi. Định gọi tên ông Crepsley và Harkat, nhưng nếu trong phòng có một cảnh sát, họ sẽ báo động ngay. Chỉ còn một cách. Hít sâu một hơi, tôi bám chân tay vào xà ngang hai bên, húc đầu qua lớp vật liệu mỏng của trần nhà.

Thối bụi khỏi môi, tôi chớp mắt; tập trung nhìn cảnh bên dưới. Tôi sẵn sàng nhảy xuống trần, nếu một trong hai người thân của tôi đang ở trong phòng. Nhưng chỉ có một ông già râu ria xồm xòm, miệng há hốc, mắt chớp liên tục nhìn lên.

Cố nở nụ cười, tôi bảo:

- Xin lỗi, nhầm phòng.

Bỏ lại tù nhân già hoảng hốt, tôi chạy tiếp. Thêm ba phòng bỏ trống. Phòng tiếp theo là hai gã to mồm, bị bắt vì tội trộm cắp một cửa hàng nơi goó phố. Tôi không ngừng lại kiểm tra – vì biết cảnh sát chẳng khi nào giam một kẻ có khả năng giết người chugn phòng với mấy tên trộm vặt.

Thêm một phòng trống nữa. Tưởng phòng kế tiếp cũng bỏ trống, tôi vừa tiếp tục tiến tới, bỗng nghe tiếng vải sột sạt thoáng lọt vào tai. Nhưng âm thanh đó không còn nữa. Tôi bò lùi lại, da dẻ ngứa ngáy vì vôi vữa phủ khắp người như tuyết. Lại hít sâu một hơi, tôi húc đầu xuyên qua trần.

Harkat Mulds hốt hoảng nhảy bật khỏi ghế, hai tay đưa lên tự vệ khi thấy cái đầu tôi và bụi đất mịn mù tuôn xuống. Khi đã nhận ra, anh chàng Tí Hon kéo mới mặt nạ(rõ ràng Dave đã nói dối khi bảo cảnh sát đã tịch thu mặt nạ của Harkat) rồi mừng rỡ, rồi rít kêu lên:

- Darren!

Vừa rũ bụi khỏi tóc và hai mắt, tôi cười:

- Khỏe không, anh bạn?

- Cậu đang làm gì... trên đó vậy?

Phát chán vì câu hỏi ngờ ngẩn của anh ta, tôi đưa tay xuống bảo:

- Tham quan! Nào, lên, không có nhiều thời giờ đâu. Chúng ta còn phải đi tìm ông Crepsley. Chắc chắn Harkat có cả ngàn thắc mắc. Tôi cũng vậy – chẳng hạn như: sao anh ta bị giam riêng một mình, sao không bị còng tay. Nhưng nhận ra tình trạng hiểm nghèo lúc này, Harkat không hỏi gì, nắm tay tôi, để tôi kéo lên.

Anh ta lách lên trần khó hơn tôi, vì Harkatt to ngang hơn tôi, nhưng cuối cùng hai chúng tôi cũng có thể bò ngang bên nhau, tiến qua những phòng giam khác.

Qua tám chín phòng bỏ trống hoặc có người, tôi càng lo không còn thời gian nữa. Vì bất chấp

chuyện Steve Leopard đang xảy ra, vụ vượt ngục của tôi, sớm muộn gì cũng bị phát hiện. Đang tự hỏi có nên chuẩn gấp ngay lúc này hay không, tôi chột nghe có tiếng nói từ bên dưới:

- Tôi sẵn sàng khai ngay bây giờ.

Chỉ cần nghe đến âm tiết thứ hai, tôi nhận ra ngay người nói là... ông Crepsley!

Tôi đưa tay ra hiệu cho Harkat ngừng lại. Nhưng anh đã nằm im vì cũng nghe tiếng ông rồi.

Một cảnh sát nói:

- Khoan. Để tôi kiểm tra máy thu âm có hoạt động không.

- Đừng quan tâm tới cái thiết bị thu âm đáng ghét đó. Ta không khai báo gì với cái máy vô tri đó đâu. Ta cũng sẽ không phí lời với những kẻ ngu ngốc. Ta sẽ không nói gì với mi hay với kẻ đứng bên trái ta. Kể cả thằng ngốc đang kè kè ôm khẩu súng đứng bên cửa kia...

Tôi cố nín cười. Đúng là con cáo già lão cá. Chắc chắn ông ta đã nghe tiếng hai đứa tôi bò trên này, nên báo để chúng tôi biết tình hình trong phòng giam có mấy cảnh sát, và họ đang ở vị trí nào.

Tiếng người cảnh sát quát lên:

- Coi chừng! Tao đủ thông minh để...

- Mi chẳng có gì là thông minh hết. Mi là thằng ngốc. Viên cảnh sát mới đây – sĩ quan Matt – đối xử với ta như một người khôn ngoan hiểu biết. Mời ông ta trở lại, ta sẽ khai. Nếu không, ta sẽ không mở miệng đâu.

Viên sĩ quan cảnh sát chửi thề, tiến ra phía cửa, nói với hai đồng đội:

- Coi chừng lão. Lão có hành động bất bình thường nào là đập ngay. Đập thật mạnh. Phải nhớ lão là gì, là ai. Đừng lơ đãng.

Một sĩ quan dẫn theo:

- Thử xem bên ngoài sao huyền nào thế. Mọi người chạy rầm rập vậy, hẳn có chuyện khẩn cấp.
- Được.

Viên cảnh sát trả lời rồi mở cửa, bước ra khỏi phòng. Tôi chỉ bên trái, nơi bên dưới là cửa ra vào. Harkat lặng lẽ trườn tới. Lắng nghe hơi thở nặng nề của gã cảnh sát đứng gần ông Crepsley, tôi lùi lại chừng một mét, đưa tay trái lên, xò ba ngón tay. Đếm tới hai, tôi quắp ngón giữa xuống. Thêm vài giây, tôi hạ ngón trỏ. Cuối cùng, gạt đầu với Harkat, tôi hạ ngón cái. Harkat buông tay khỏi xà ngang, rơi mình xuống, làm lớp trần thạch cao tan thành từng mảnh. Tôi nhảy theo ngay, chân xuống trước, tru lên như sói... cho thêm phần hiệu quả.

Trước sự xuất hiện bất ngờ của chúng tôi, viên sĩ quan cảnh sát không biết phải làm gì. Gã bảo vệ bên cửa, vừa định nâng súng lên, bị thân hình Harkat lao thẳng xuống trúng hai cánh tay, làm khẩu súng văng ra. Trong khi đó, gã “sĩ quan của tôi” mặt ngẩn tò te, không có một hành động tự vệ.

Trong khi Harkat trụ hai chân, tung những cú đấm vào tên bảo vệ, tôi sửa soạn thoi quả đấm vào mặt gã sĩ quan, ông Crepsley đứng dậy, vỗ vai hấn, lịch sự nói:

- Xin vui lòng để tôi.

Viên sĩ quan quay lại như bị thôi miên. Ông Crepsley hé miệng, hà hơi thở đặc biệt của ma-cà-rông vào hấn. Vừa hít phải làn hơi đó, gã sĩ quan trợn mắt, gục xuống. Tôi vội đỡ, rồi nhẹ nhàng đặt hấn xuống sàn.

Vừa bẻ khóa còng chân trái bằng mấy ngón tay phải, ông Crepsley vừa nói:

- Ta không mong mi tới quá sớm thế này.

- Chúng cháu không muốn bắt ông chờ đợi.

Tôi nóng lòng chuồn lẹ khỏi nơi này, nhưng trông ông sư phụ già hoàn toàn thanh thản, nên tôi không muốn tỏ ra kém bình tĩnh hơn.

Tách một tiếng, chiếc còng rời khỏi tay ông. Cúi xuống giật đứt dây xích quanh cổ chân, ông nói:

- Đáng lẽ mi không nên liều lĩnh vì ta. Đây là loại còng kiểu cổ. Thậm chí ta đã từng vặn vẹo tay chân để thoát ra khỏi loại còng này, từ khi những gã sĩ quan kia mới sinh ra.

Harkat lèm bèm:

- Bực mình! Thỉnh thoảng lại tỏ ra... cái gì cũng biết.

Anh ta đã đánh ngất tay bảo vệ và nhảy lên bàn, sẵn sàng trở lên trần cho an toàn.

Tôi đề nghị:

- Hay tụi cháu để ông tại đây, rồi sẽ trở lại sau?

Ông nhăn mặt khi tiến một bước:

- Không. Ta đi được. Thêm mấy tiếng nữa sẽ không ổn. Tuy mắt cá chân ta đã bót đau nhiều, nhưng chưa hoàn toàn hết hẳn.

- Liệu ông đi nổi không?

- Không chạy đua nổi, nhưng ta không làm cản trở đâu. Ta chỉ ngại... mặt trời. Phải chịu đựng hơn hai tiếng rưỡi.

- Đến nước này thì chúng ta sẽ phải cố vượt qua. Ông sẵn sàng chưa? Hay muốn đứng lại đây để bàn cãi cho đến khi cảnh sát trở lại?

Mắt long lanh sáng, ông Crepsley hỏi:

- Sợ hãi?

- Đúng.

- Đừng sợ. Điều tệ nhất con người có thể làm là... giết chúng ta.

Ngừng lại, leo lên bàn, ông nói tiếp:

- Cuối đèn nay, có thể cái chết dường như là một phúc lành.

Sau câu diễn giải vui vẻ đó, ông theo Harkat lên thế giới tối tăm của xà nhà. Chờ hai chân ông rút hẳn vào trần, tôi nhảy lên theo. Ông Crepsley hỏi chúng tôi di chuyển theo hướng nào. Tôi bảo:

- Bên phải. Cháu nghĩ đó hướng này dẫn tới cuối ngôi nhà.

-Được rồi. Bò chậm thôi, cố gắng đừng làm vỡ mảnh trần nào.

Chúng tôi vội vàng bò theo ông ma-cà-rồng.

Chương 8

Chúng tôi đá thủng bức tường sau tòa nhà, mở đường ra tầng hai, trên một lối đi vắng vẻ. Tôi hỏi ông Crepsley:

- Ông nhảy được không?

- Không, nhưng ta có thể leo xuống được.

Trong khi ông đu qua bờ tường vỡ, chọc sâu những móng tay vào gạch; tôi và Harkat nhảy xuống đất, ngồi xuống quan sát chung quanh. Khi ông Crepsley xuống tới nơi, chúng tôi vội vàng chạy tới cuối đường, rồi ngừng lại thăm dò địa hình.

Ông Crepsley ngược mắt nhìn mặt trời. Nắng không gay gắt lắm – ánh sáng chiều thu nhẹ nhàng – nhưng hai giờ phơi nắng cũng có thể rất nguy hại đối với ma-cà-rồng. Nếu có áo chòang ông có thể trùm kín để tránh nắng, nhưng ông đã bỏ lại trong căn hộ.

Harkat bồn chồn nhìn quanh, hỏi:

- Bây giờ làm gì?

Tôi bảo:

- Tìm một miệng cống, chui xuống đất. Chúng không thể truy đuổi chúng ta qua các đường hầm được đâu, mà ông Crepsley lại không phải ngại mắt trời nữa.

- Kế hoạch khá lắt.

Vừa nói ông vừa xoa mắt cá bị đau, nhìn quanh tìm một nắp cống. Gần đó không có một miệng cống nào, vì vậy tôi và Harkat phải dìu ông ma-cà-rồng, đi men theo tường. Cuối lối đi nhỏ tách ra làm hai ngã. Bên trái dẫn ra một phố chính tấp nập, bên phải lại là một ngõ nhỏ tối tăm nữa.

Theo trực giác, tôi rẽ phải. Harkat ngăn lại:

- Khoan. Tôi thấy đường xuống rồi.

Quay lại, tôi thấy một con mèo vừa chui qua đồng rác, rác tràn ra từ cái thùng đổ và phủ gần hết một nắp cống tròn.

Chạy vội lại, chúng tôi xua đuổi con mèo. Đá dọn rác khỏi nắp cống – mèo rất kỵ ma-cà-rồng, nó ngao lên giận dữ rồi mới chịu bỏ đi. Harkat và tôi kéo nắp cống sang một bên.

Đặt chân lên cái thang đưa vào vùng tối, tôi nói:

- Tôi xuống trước, ông Crepsley tiếp theo, rồi tới Harkat.

Cả hai im lặng. Là một Ông hoàng Ma-cà-rồng, tôi có quyền chỉ huy. Nếu không đồng ý với quyết định của tôi, ông Crepsley sẽ phản đối, nhưng trong một số việc bình thường, ông sẵn lòng tuân lệnh. Tôi leo xuống. Những thanh thang lạnh ngắt làm mấy ngón tay tôi rần rần như kiến bò. Gần tới chân thang, tôi vừa dang chân trái để nhảy xuống đất thì... một tiếng súng nổ làm vỡ một mảng tường sát bên ống quyển tôi!

Tim đập thình thịch, tay nắm chặt thang, tai lùng bùng vì tiếng nổ, tôi tự hỏi sao cảnh sát xuống đây lạ thế, và sao họ biết chúng tôi xuống bằng lối này.

Từ trong bóng tối vọng ra một tiếng nói cười:

- Chào mừng ma-cà-rồng. Chúng ta đang chờ các người đây.

Không phải cảnh sát – mà là một ma-mới! Bất chấp nguy hiểm, tôi lần xuống hết thang, nhìn lên đường hầm. Một bóng người to lớn đang đứng quá xa trong tối, nên tôi không nhìn rõ mặt.

Tôi hỏi lớn:

- Mi là ai?

- Một đệ tử của Chúa tể Ma-cà-chóp.

- Mi làm gì tại đây?

- Chặn đường các người.

- Sao người biết chúng ta đi ngã này?

- Chúng ta không biết. Nhưng đoán các người đào tẩu thì phải xuống đường hầm. Chúa tể của chúng ta chưa muốn các người xuống đây. Ngày còn dài, ngài rất vui khi mi và lão bạn ma-cà-rồng của mi phải khốn khổ vượt qua thời gian đó. Vì vậy chúng ta đã chặn tất cả lối vào thế giới ngầm này. Đêm xuống, chúng ta sẽ rút lui, nhưng cho tới lúc đó những đường hầm này bị cấm. Nói dứt lời, hắt lại nổ súng. Cũng chỉ là bắn cảnh cáo như phát đầu tiên, nhưng tôi không đứng lại để làm bia cho hắt nhắm thêm nữa. Leo lên thang, tôi vọt ra khỏi miệng cống, tức tối đá cái thùng rác không văng sang bên kia đường.

Ông Crepsley rầu rĩ hỏi:

- Cảnh sát?

- Không. Ma-mới! Chúng chặn mọi lối vào đường hầm cho đến khi đêm xuống.

Harkat nói:

- Chúng không thể chặn... tất cả lối vào, đúng không?

Ông Crepsley bảo:

- Chúng đủ khả năng làm điều đó. Những đường hầm gần mặt đường này liên kết với nhau rất chặt chẽ. Nếu chọn đúng địa điểm, một người có thể chặn được sáu bảy lối vào. Có thời gian thì chúng ta sẽ tìm được ngã vượt qua, nhưng chúng ta không còn thời gian nữa. Phải bỏ qua đường hầm thôi.

Tôi hỏi:

- Vậy phải đi đường nào?

- Chạy. Dù phải chạy tập tễnh. Cố tránh cảnh sát, chúng ta tìm nơi ẩn núp chờ đêm xuống.

- Sẽ không dễ đâu.

- Nếu chúng ta có thể nghỉ ngơi chờ mặt trời lặn thì tất nhiên sẽ dễ hơn. Nhưng chúng ta không thể. Đi thôi.

Tôi nhổ bãi nước bọt xuống miệng cống, rồi chạy theo ông Crepsley và Harkat.

Không đầy ba phút sau, cảnh sát sôi nổi mở cuộc truy lùng.

Chúng tôi nghe tiếng họ chạy rầm rập lên xe, tiếng còi xe, còi hụ vang lên. Vẫn tiếp tục di chuyển, nhưng chúng tôi chưa đi xa khỏi trại cảnh sát – vì phải tránh những phố chính, nên chỉ loanh quanh trong những hẻm nhỏ phía sau. Đáng lẽ phải lên nóc nhà, nhưng lại sợ ông Crepsley bị phơi dưới ánh mặt trời. Khi tới bên một ngôi nhà nhìn xuống con phố buôn bán sầm uất, ông Crepsley lên tiếng:

- kiểu này vô ích, không tiến thêm được chút nào, chúng ta phải leo lên.

Tôi bảo:

- Nhưng mặt trời...

- Quên đi. Nếu bị bóng, ta đành chịu. Mặt trời không giết ta ngay lập tức được. Nhưng nếu bị cảnh sát bắt, chúng sẽ bắn chết ta ngay.

Gật đầu, tôi nhìn quanh, tìm đường leo lên mái. Rồi một ý nghĩ thoáng trong đầu. Nhìn xuống con phố đông đúc, rồi nhìn lại áo quần mình. Lôi thôi, dơ dáy, nhưng trông tôi cũng chẳng tệ hơn lũ nhóc bụi đời cùng tuổi bao nhiêu.

- Chúng ta có tiền không?

Vừa hỏi, tôi vừa lau đất cát trên mắt và vuốt lại tóc bằng cái khăn tay đầy nước bọt. Rồi tôi nhét hai mẩu xích trên còng tay vào dưới gấu áo và ống quần.

Harkat cảm râm:

- Tới giờ cậu ấy đi mua sắm đấy.

Tôi cười:

- Tôi biết mình làm gì. Nào, có tiền hay không?

Ông Crepsley bảo:

- Ta có một ít, nhưng cảnh sát vét sạch rồi. Ta bị... Loại người gọi là... lột da phải không?

Tôi phì cười:

- Lột thấu xương luôn. Nhưng không sao, tôi tự lo được.

Tôi vừa bước đi, Harkat ngăn lại:

- Khoan. Cậu định đi đâu? Lúc này chúng ta không thể tách ra được. Phải ở sát bên nhau.

- Tôi không đi lâu và làm chuyện gì ngốc nghếch đâu. Chờ đây. Sau năm phút, nếu tôi không trở

lại, anh và ông Crepsley cứ đi trước, tôi sẽ đuổi kịp trong đường hầm.

- Mi định đi...

Ông Crepsley chưa nói hết câu tôi đã ra khỏi ngõ, chạy dọc đường chính, tìm một siêu thị nhỏ. Tôi luôn đảo mắt nhìn, nhưng không thấy lính hay cảnh sát nào trong khu vực này. Mấy giây sau, thấy một cửa hàng bên kia đường, chờ đèn xanh, tôi băng qua, vào cửa hàng. Một phụ nữ trung niên và một anh chàng tóc dài đang phục vụ sau quầy. Cửa hàng đang khá bận rộn với sáu bảy khách hàng. Rất tốt. Như vậy tôi sẽ không quá nổi bật. Một tivi bên trái cửa đang phát tin tức, nhưng âm thanh rất nhỏ. Phía trên tivi có một máy camera an ninh đang thu hình. Nhưng tôi không bận tâm; Với tất cả những tội ác đang bị lên án, tôi sẽ không toát mồ hôi vì sợ bị bắt vì tội trộm cắp vặt. Chậm rãi bước tới lui qua các quầy, tôi tìm mặt hàng chống nắng. Đây không phải thời điểm của kính râm và mũ chống nắng, nhưng tôi tin còn mấy món lật vặt nằm đâu đó.

Kể bên dãy sản phẩm sẵn sóc trẻ em, tôi tìm thấy mấy chai dầu tắm nắng. Vội đọc các nhãn hiệu, tôi tìm loại chống nắng mạnh nhất. Số mười... mười hai... Mười lăm (loại này dành cho da non của con nít, nhưng tôi sẽ không cho ông Crepsley biết điều đó). Hững hờ cầm chai dầu trong tay, tôi tự nhủ bước tiếp theo phải làm gì.

Tôi chưa từng có kinh nghiệm chôm chĩa trong cửa hàng. Ngày còn nhỏ, cùng lũ bạn, tôi đã ăn cắp mấy cái kẹo. Một lần, cùng thằng em họ, chôm mấy trái bóng đánh golf. Nhưng chưa bao giờ tôi cảm thấy thích thú chuyện này, và không bao giờ tiếp tục nữa. Tôi biết chắc nếu bỏ chai dầu vào túi, bước ra cửa, bộ mặt tôi sẽ tự tố cáo mình ngay.

Suy nghĩ một giây, tôi lén lút bỏ chai dầu vào trong lưng quần, phủ vạt áo lên, rồi cầm lên chai khác, tôi tiến lại quầy.

Tôi nói với người phụ nữ đang tiếp khách hàng:

- Xin lỗi, bà có loại dầu Sun Undone không?

Đó là cái tên tôi bịa ra. Hy vọng không có tên dầu nào tương tự.

Bà ta gật gù:

- Chỉ có những gì ở trên quầy thôi.

- Dạ được. Cám ơn bà. Cháu sẽ đặt chai này lại.

Tôi vừa quay đi, anh chàng tóc dài bỗng lên tiếng:

- Ê, khoan đã.

Quay lại nhìn, tôi sửa soạn co giò chạy. Anh ta hỏi:

- Em không muốn dùng Sunnydun sao? Phía sau chúng tôi còn cả thùng. Để tôi lấy ra một chai, nếu em...

- Không. Má em chỉ dùng Sun Undone thôi.

- Tùy em.

Anh ta quay lại với khách hàng.

Trở lại, tôi đặt chai dầu lên quầy, rồi hết sức chậm rãi bước tới cửa. Khi đi qua chàng tóc dài, tôi ngoan ngoãn gật đầu chào. Anh ta vẫy tay chào lại. Hí hờn đặt một chân ra khỏi cửa, bỗng bắt gặp một khuôn mặt quen thuộc trên màn hình tivi, tôi đứng sững lại.

Đó chính là... mặt tôi.

Chắc chắn tấm hình này được chụp sáng nay, trong thời gian tôi bị bắt. Trông tôi xanh cao, hốc hác, sợ sệt, hai tay bị còng, mắt cảnh giác, với hai cảnh sát đứng hai bên. Lùi lại, tôi vịn núm điều chỉnh âm thanh.

Anh bán hàng cần nhân:

- Ê! Đừng phá...

Tôi làm lơ, tập trung nghe những gì phát thanh viên đang nói:

- ... trong có vẻ vô hại, nhưng cảnh sát khẩn khoản yêu cầu dân chúng đừng bị lừa vì ngoại hình của nó. Darren Shan – hay còn được biết với cái tên Darren Horston – là một thiếu niên, nhưng câu kết với những kẻ sát nhân tàn bạo, và rất có thể chính nó cũng là một tên giết người. Hình tôi mờ dần, thay vào đó là một nữ xướng ngôn viên vẽ mặt khắc nghiệt. Máy giây sau hình ảnh tôi xuất hiện lại, lần này nhỏ hơn, bên góc phải màn hình. Harkat bên trái. Ngay chính giữa là hình ảnh thật sự gây ấn tượng của ông Crepsley và Vancha.

- Xin nhắc lại chuyện kì lạ này. Bốn nghi can trong băng nhóm sát nhân, được cho là ma-cà-rồng, bị cảnh sát giam giữ sáng nay. Một: Vancha March...

Một vạch chạy quanh tấm hình vẽ chân dung Vancha.

- ... đã tẩu thoát, bắt theo chánh thanh tra cảnh sát Alice Burgess làm con tin. Ba tên kia, được giữ để điều tra, đã giết và gây thương tích cho một số sĩ quan và y tá, và vượt ngục không đầy hai mươi phút trước đây. Có ý kiến là chúng có vũ khí và cực kì nguy hiểm. Nếu phát hiện ra, đừng để chúng lại gần. Xin hãy gọi những số sau...

Tôi bàng hoàng quay mặt khỏi màn hình. Đáng lẽ tôi phải biết giới truyền thông sẽ làm lớn vụ này, nhưng tôi đã tính toán một cách ngây thơ rằng: chúng tôi chỉ phải lo ngại lính và cảnh sát thôi. Tôi chưa từng nghĩ đến chuyện thành phố được báo động và họ sẽ gây nguy hiểm cho chúng tôi đến thế nào.

Đang đứng ngẫm nghĩ về sự kiện mới này – chúng tôi bị đổ tội giết người do Steve gây ra – thì người đàn bà đứng sau quầy chỉ vào tôi, giọng thất thanh:

- Chính nó! Thằng nhỏ đó! Thằng sát nhân!

Giật mình tôi ngừng lên nhìn. Mọi người trong cửa hàng đang trừng trừng nhìn lại tôi, mặt họ co rúm lại vì khiếp đảm.

Một khách hàng la lên:

- Đó chính là Darren Shan! Người ta bảo nó đã giết một cô gái, Tara Williams... Người ta bảo, nó uống máu cô bé rồi... ăn thịt!

Một ông già rú lên:

- Ma-cà-rồng! Ai tìm cho tôi một cây cọc nhọn coi! Chúng ta phải giết nó.

Nếu là xem phim, thì đây là một cảnh ngộ nghĩnh. Cứ tưởng tượng cảnh ông già nhỏ bé này đâm cọc nhọn xuyên qua trái tim cứng rắn của một ma-cà-rồng quả là khôi hài, nhưng không còn thời gian để thưởng thức khía cạnh khôi hài của sự việc, tôi đưa cao hai tay, chúng tỏ không có vũ khí, rồi đi giật lùi ra khỏi cửa.

Người bán hàng kêu lên với gã tóc dài:

- Derek! Lấy súng! Bắt nó!

Vậy là quá đủ. Tôi quay ngoắt lại, nhào khỏi cửa, chạy băng qua đường, bắt chập xe cộ. Tài xế bóp còi inh ỏi, la lên, chửi rủa theo tôi.

Tới đầu ngõ tôi mới ngừng lại, khi thấy ông Crepsley và Harkat đang đứng chờ. Lôi chai dầu chống nạng ra, ném cho ông ma-cà-rồng, cúi gập mình hờ, tôi hỗn hển nói:

- Bôi lên người lệ lên.

- Cái gì...

- Đừng bàn cãi nữa. Làm đi.

Ông bật nút, đổ nửa chai vào hai bàn tay, xoa khắp mặt, da đầu và tất cả những vùng thân thể bị lộ ra ánh sáng. Xoa tới xoa lui nhiều lần, đổ nốt phần còn lại ra, xoa thêm lần nữa, rồi bảo:

- Xong.

Tôi lăm bắm:

- Ông sẽ không thể nào tin nổi là chúng ta chắc chắn...

Tiếng người la hét làm tôi ngưng bật lại:

- Chúng đây rồi. Ma-cà-rồng kia.

Ba chúng tôi quay lại nhìn: ông già nhỏ bé trong cửa hàng đang cố dằng co cây súng trường khỏi tay gã bán hàng tóc dài:

- Đưa cho lão. Hồi trẻ lão vẫn săn bắn nai mà.

Chúng tôi nhào xuống mặt đất, trong khi bức tường trên đầu nổ tung từng mảnh. Ông già bắn tiếp, lần này gần hơn. Nhưng rồi ông ta ngừng lại, nạt đạn. Lợi dụng lúc đó, chúng tôi nhảy lên, quay đầu chạy. Cái chân trái thương tật của ông Crepsley đánh đồng như gã điên Long John

Silver(*). [Long John Silver : một nhân vật trong truyện Đảo kho báu (Treasure Island) của Robert Louis Stevenson.]

Đám đông phía sau chúng tôi ngừng lại, hoảng hốt nháo nhào tản ra. Rồi... với tiếng thét phần nộ, họ nhặt cây gỗ, thanh sắt, nắp thùng rác, ủa lên đuổi theo chúng tôi. Chẳng bao lâu nữa, không chỉ là một đám đông, mà họ sẽ trở thành một... lũ người khát máu!

Chương 9

Chúng tôi phóng vút đi trước đám đông - tốc độ của người bình thường không thể sánh bằng ma-cà-rồng - nhưng ngay lúc đó mắt cá chân ông Crepsley đã sưng tấy lên. Chúng tôi ngừng lại một góc đường. Ông hỗn hển:

- Không ổn rồi. Ta... không thể tiếp tục nữa. Các người chạy đi.

Tôi cương quyết:

- Không. Chúng cháu đưa ông theo.

Ông nghiêng răng cố chống lại cơn đau:

- Ta không... gượng nổi nữa đâu.

- Vậy thì chấp nhận chiến đấu. Nhưng phải kết hợp chặt chẽ với nhau. Lệnh đó.

Ông ma-cà-rồng cố nhếch môi cười:

- Thận trọng, Darren. Dù là ông hoàng, nhưng mi vẫn còn là đệ tử của ta. Nếu cần, ta có thể đánh cho mi tỉnh ra.

Tôi nhe răng cười:

- Đó là lý do cháu phải luôn giữ ông bên cháu. Ông ngăn cháu trở thành một thằng tự phụ.

Ông Crepsley thở dài, cúi xoa vết tím bầm quanh mắt cá.

Harkat kêu lên:

- Đây rồi!

Chúng tôi nhìn lên. Anh chàng Tí Hon đã kéo cái thang cứu hỏa từ trên đầu chúng tôi xuống, nói:

- Chúng sẽ khó mà theo nổi chúng ta nếu... chúng ta leo lên mái.

Ông Crepsley bảo:

- Harkat nói đúng.

Tôi hỏi:

- Liệu dầu có bảo vệ được cho ông không?

- Tệ nhất thì ta bị mặt trời làm rộp đỏ, nhưng dầu có thể tránh cho ta bị phỏng nặng.

- Vậy thì đi.

Tôi leo lên thang trước, kế đó là ông Crepsley, sau cùng tới Harkat. Nhưng Harkat vừa đặt chân lên thang, đám đông đã tràn vào con ngõ nhỏ. Những người đi đầu xông tới để bắt anh ta.

Harkat tung những cú đá cực mạnh vào tay họ, rồi cấp tốc leo lên chúng tôi.

Ông già nhỏ bé ôm cây súng trường la oai oai:

- Tránh ra để ta bắn.

Nhưng đám đông chen chúc chung quanh làm ông không thể đưa súng lên nhắm được.

Trong khi đám đông om sòm giành giật nhau lên thang trước, chúng tôi cũng chen lấn nhau lên cầu thang. Nhờ dựa vào lan can, ông Crepsley di chuyển nhanh hơn. Khi đi từ trong bóng râm ra ngoài nắng, ông nhăn mặt nhưng không chùn bước. Tới đầu cầu thang cứu hỏa, tôi ngừng lại chờ ông. Đứng đó, tôi cảm thấy tự tin hơn mấy phút trước. Từ bầu trời, một chiếc trực thăng nhào xuống và một giọng nói vang qua loa phóng thanh:

- Đứng yên tại chỗ. Nếu không, chúng ta sẽ bắn.

Tôi kêu xuống ông Crepsley:

- Lẹ lên! Phải đi ngay nếu không...

Ngay lúc đó, xạ thủ trên trục thẳng nổ súng. Tiếng đạn veo veo chung quanh, cầu thang sắt rung lên bần bật. Kêu thét lên, tôi nhào xuống cầu thang, lăn đùng vào ông Crepsley và Harkat. Nếu ông Crepsley không đang nắm chặt tay vịn, chúng tôi đều đã bị văng hết ra ngoài.

Vội vã chạy ngược xuống khỏi tầm quan sát của xạ thủ, chúng tôi co cụm vào nhau trên chiếu chờ, khiếp đảm... khốn đốn... mắc kẹt.

Giọng Harkat chứa chan hy vọng:

- May ra chúng phải... đi lấy nhiên liệu.

Tôi khịt mũi:

- Quá đúng, nhưng là một hai tiếng nữa.

Ông Crepsley hỏi:

- Những người bên dưới tiến tới đâu rồi?

Tôi nghiêng đầu, nhìn xuống:

- Vài người đi đầu đã lên tới đầu cầu thang. Họ sẽ bắt kịp chúng ta chừng một phút nữa thôi.

Ông trầm ngâm nói:

- Vị trí này rất tốt. Chúng sẽ phải tấn công bằng một nhóm nhỏ, như vậy chúng ta còn khả năng đẩy lui dễ dàng.

Tôi lại khịt mũi chế nhạo:

- Lại cũng quá đúng. Nhưng được bao lâu? Chỉ mấy phút nữa, lính và cảnh sát sẽ tới. Họ không mất quá nhiều thời gian để leo lên nhà đối diện và nã súng vào chúng ta đâu.

Vừa lau những giọt mồ hôi xanh lè quanh cái đầu sói lọi, Harkat vừa nói:

- Lối kia.

Anh ta chỉ tay vào một cửa sổ. Tôi kêu lên:

- Thêm một cái bẫy nữa. Điều cảnh sát phải làm là bao vây quanh nhà, rồi từng đội vũ trang tiến vào, xua chúng ta ra, và... chúng ta tiêu luôn!

Ông Crepsley ngẫm nghĩ:

- Đúng. Nhưng nếu chúng phải vất vả mới vào được? Và khi vào được, chúng ta không còn đó nữa thì sao?

Chúng tôi trợn mắt nhìn ông. Ông mở cửa sổ, bò và nói:

- Theo ta.

Quay lưng lại đám người đang từ dưới xông lên vá cái trục thẳng đang quần đảo trên đầu, tôi và Harkat phóng qua cửa sổ, vào tiền sảnh. Ông Crepsley đứng phủi bụi áo, như đang chờ xe buýt trong một buổi sáng chủ nhật nhàn nhã. Ông hỏi chúng tôi:

- Sẵn sàng chứ?

Tôi bực mình hỏi:

- Sẵn sàng làm gì?

- Sẵn sàng lừa con mèo vào giữa bầy bồ câu.

Cười lớn, ông sải chân tới cánh cửa gần nhất, vỗ rầm rầm rồi gào lên:

- Ma-cà-rồng đang ở trong nhà. Mọi người ra gấp!

Quay nhìn chúng tôi, ông bắt đầu đếm:

- Một. Hai. Ba. Bốn...

Cửa mở tung, một người đàn bà chân đất, mặc áo ngủ mỏng, chạy ra hành lang, thét lên lạnh lẽo.

Ông Crepsley kéo tay bà, chỉ ra cầu thang:

- Xuống dưới nhà, ra khỏi đây ngay. Ma-cà-rồng đang ở trong nhà. Chúng ta ở lại đây là chết hết.

- Ồi giời ơi!

Vừa la thét bà ta vừa chạy ra cầu thang với một tốc độ đáng kinh ngạc.

Mặt tươi rói, ông Crepsley hỏi:

- Hiểu chưa?

Tôi khóai chí:

- Hiểu.

Harkat bảo:

- Tôi cũng hiểu rồi.

- Hiểu thì làm việc đi.

Nhảy lò cò tới cửa kế tiếp, vừa đập liên tục ông vừa rống lên:

- Ma-cà-rồng! Ma-cà-rồng! Coi chừng ma sống!

Tôi và Harkat chạy lên phía trước, cũng gõ cửa và la thét như ông. Chỉ mấy giây sau, hành lang chật cứng những người khiếp đảm, nháo nhào gõ hết cửa này sang cửa khác, rồi chạy như bay xuống cầu thang.

Tới cuối hành lang, chúng tôi nhìn xuống: đám đông chạy xuống dè lên đám đông đang cố chạy lên để truy bắt chúng tôi. Đám chạy trốn không có đường ra, đám truy bắt không có đường vào. Tuyệt vời!

Harkat vỗ lưng tôi:

- Mau! Chúng đang vào bằng cầu thang thoát hỏa.

Quay lại, tôi thấy kẻ truy đuổi đầu tiên đang chui đầu qua cửa sổ. Rẽ trái, tôi chạy sang hành lang khác với ông Crepsley và Harkat, hò hét nhưng lời báo động giả, làm những người trong mọi căn hộ đều ào ra ngoài, gây tắc nghẽn hành lang phía sau chúng tôi.

Trong khi đám đông tiên phong xung đột với những người cư ngụ trong các căn hộ, chúng tôi lại rẽ sang một hành lang khác, chạy tới cầu thang thoát hỏa nằm cuối tòa nhà, bò ra ngoài, rồi nhảy sang khu nhà kế bên. Chúng tôi tiếp tục loan truyền thông điệp về ma-cà-rồng đang gây thảm họa.

Tới cuối tòa nhà, chúng tôi nhảy qua chung cư thứ ba, và lại làm mọi người khiếp đảm bỏ chạy tán loạn. Khi tới cuối tòa nhà này, chúng tôi ngừng lại nhìn con đường nhỏ bên dưới và bầu trời trên đầu. Không có dấu hiệu nào của đám đông, còn chiếc trực thăng thì đang bay vòng vòng trên hai chung cư phía sau. Nhưng chúng tôi nghe thấy tiếng còi xe cảnh sát đang tới gần.

Ông Crepsley nói:

- Giờ là lúc chúng ta tự giải thoát. Phải lợi dụng thời cơ mấy phút lộn xộn phía sau ngay.

Nhìn những tòa nhà chung quanh, tôi hỏi:

- Đi ngã nào?

Mắt ông nhìn từ chung cư này qua chung cư khác, rồi ngừng lại một công trình thấp phía bên phải, chỉ tay nói:

- Đó. Trông có vẻ hoang vắng. Chúng ta thử vào đó, và cầu xin thần may mắn của ma-cà-rồng ủng hộ chúng ta.

Chỗ chúng tôi đang đứng không có đường thoát hỏa, vì vậy chúng tôi chạy xuống cầu thang sau nhà, rồi ra con đường nhỏ. Bò sát tường, chúng tôi men qua tòa nhà thấp, đập vỡ cửa sổ để lấy lối vào. Không nghe tiếng chuông báo động. Chúng tôi đã lọt vào trong một xưởng máy cũ, bỏ hoang.

Ngập ngừng lên mấy tầng trên, rồi chúng tôi ráng chạy thật nhanh tới phía sau. Tại đây chúng tôi phát hiện ra một khu hộ đồ nát đã tới thời hạn đập bỏ. Băng qua tầng dưới, chúng tôi tới một ngõ nhỏ, chật hẹp, bề bộn, tối tăm. Ngừng lại, chúng tôi lắng nghe xem tiếng người rượt đuổi không.

Em ru.

Nhìn nhau cười mừng rỡ, rồi tôi và Harkat chòang tay quanh ông Crepsley. Ông nhắc cao chân phải bị đau, và chúng tôi tập tễnh tiến lên, chậm rãi hơn mấy phút trước, tận hưởng một chút giải lao, nhưng vẫn biết chúng tôi chưa thoát ra khỏi tình trạng dầu sôi lửa bỏng.

Trong khi chạy qua ngõ nhỏ, chúng tôi vượt qua mấy người, nhưng không ai quan tâm tới chúng tôi. Buổi chiều đang tối sầm lại, những đám mây nặng nề kéo qua, làm con hẻm nhỏ dày đặc bóng tối. Với thị giác tiến bộ, chúng tôi có thể nhìn rõ, nhưng với con người, chúng tôi chỉ là những hình bóng mờ mờ trong ánh sáng chập chạng này.

Không có đám đông, cũng không có cảnh sát đuổi theo. Chúng tôi vẫn nghe thấy tiếng huyền não om sòm do họ gây ra, nhưng âm thanh đó không tiến về hướng ba khu chung cư mà chúng tôi đã qua. Ngay lúc này, chúng tôi không bị theo dõi.

Chúng tôi ngừng lại sau một siêu thị để nghỉ. Chân phải của ông Crepsley đã tím bầm tới đầu gối. Biết chắc là ông đau đớn vô cùng, tôi bảo:

- Cần phải có nước đá. Để cháu lên vào siêu thị...

Ông quát lên:

- Không. Mi đã thu hút cả một đám đông bằng cái trò hề mua sắm rồi. Chúng ta có thể thoát khỏi đây một cách tốt đẹp, mà không cần phải khích động thêm một đám đông nữa đâu.

Tôi làu bàu:

- Cháu chỉ muốn giúp ông thôi mà.

Ông thở dài:

- Ta biết. Nhưng mạo hiểm liều lĩnh chỉ làm vấn đề tệ thêm. Vết thương của ta không nghiêm trọng như những gì nhìn thấy đâu. Nghỉ ngơi vài tiếng là ổn ngay.

Vỗ lên mấy cái thùng rác lớn màu đen, Harkat bảo:

- Chúng ta có thể bò vào mấy thùng này, chờ... đêm tới.

Tôi nói ngay:

- Không được. Người ta vẫn thường trốn vào thùng rác giống thế. Chúng ta sẽ bị phát hiện ngay.

Harkat hỏi vặn:

- Thế thì... trốn đâu?

- Không biết. Có thể tìm một căn hộ trống hay một căn nhà bỏ hoang. Nếu ở gần, chúng ta có thể lẩn vào nhà Debbie, nhưng... xa quá.

Chợt thấy bảng tên đường bên kia siêu thị, vượt vượt sống mũi, tôi lẩm bẩm:

- Phố Hàng Bánh. Mình biết nơi này. Chúng ta đã từng đến đây khi truy lùng những tên sát nhân ma-cà-chóp, trước khi biết về R.V. và Steve.

Ông Crepsley bình phẩm:

- Trong khi truy lùng sát nhân chỗ nào mà chúng ta không tới.

- Đúng thế, nhưng cháu nhớ nơi này vì... vì...

Nhíu mày suy nghĩ, rồi chợt nhớ, tôi búng tay reo lên:

- Vì Richard sống gần đây.

Ông Crepsley cũng nhíu mày, hỏi:

- Richard? Bạn học của mi?

Tôi hồ hởi nói:

- Dạ. Nhà nó chỉ cách đây ba bốn phút.

- Mi nghĩ nó sẽ chứa chấp chúng ta?

- Có thể, nếu cháu giải thích mọi chuyện.

Thấy ánh mắt nghi hoặc của hai người, tôi hỏi:

- Ai có ý kiến gì hay hơn không? Richard là bạn. Cháu tin nó. Trường hợp xấu nhất chỉ là nó đuổi chúng ta đi.

Suy nghĩ một lúc, ông Crepsley gật đầu:

- Tốt thôi. Chúng ta sẽ nhờ nó giúp. Như mi đã nói, chúng ta chẳng có gì để mất.

Rời siêu thị, chúng tôi tìm nhà Richard. Bước chân tôi sinh động hẳn lên. Tôi tin chắc Richard sẽ giúp. Dù sao, chẳng phải tôi đã từng cứu mạng nó trên cầu thang trong trường Mahler đó sao?

Chỉ hơn bốn mươi phút sau chúng tôi đã tới nhà nó. Không để phí thời gian, chúng tôi leo ngay lên mái nhà, rồi núp sau bóng tối của ống khói lớn. Từ dưới đất, tôi đã thấy đèn trong phòng Richard, vì vậy ngay sau khi biết ông Crepsley và Harkat đã ổn định, tôi bò ra rìa mái, buông người xuống.

Trườn tới sau tôi, ông Crepsley thì thầm:

- Khoan. Ta đi với mi.

Tôi thì thầm lại:

- Không. Thấy ông nó chết khiếp mất. Để cháu đi một mình.

- Được. Nhưng ta chờ ngoài cửa sổ, phòng xa mi gặp rắc rối.

Tôi chẳng thấy có thể gặp rắc rối gì, nhưng mắt ông Crepsley tỏ ra rất ngang bướng, tôi gật đầu, rồi đánh đu ra ngoài mái nhà, tìm chỗ móc chân, thọc móng tay vào đá tường, bò xuống phòng Richard như một con nhện.

Màn cửa không khép kín hoàn toàn, nên tôi có thể nhìn thẳng vào phòng ngủ của bạn mình. Richard nằm trên giường, một gói bắp rang và một ly nước cam phập phồng trên ngực. Nó đang xem một phim chiếu lại trên chiếc tivi xách tay, phim Gia đình Addams.

Richard cười hớ hớ trước những trò quái dị ngớ ngẩn trong tivi. Tôi cũng không khỏi mỉm cười: một ngẫu nhiên quá đúng lúc – trong khi nó xem cảnh giả trên tivi, thì ba nhên vật quái dị thật sự của đêm tối xuất hiện. Định mệnh có một tinh thần hài hước thật lạ lùng.

Định gõ cửa sổ nhưng sợ làm nó giật mình, tôi nhìn cái chốt bên trong lớp kính, rồi chỉ cho ông Crepsley thấy (ông đã leo xuống bên tôi), và nhướng mắt hỏi thầm: “Ông mở được không?”.

Ông đưa tay phải ra, chụm ngón cái với ngón trỏ và ngón giữa. Khi nạp đủ một luồng tĩnh điện mạnh, ông nhẹ nhàng làm một hành động như nâng chốt cửa lên.

Không có gì xảy ra.

Tôi quay mặt đi giấu nụ cười:

- Bằng nhựa đó!

- Chuyện nhỏ.

Sử dụng móng tay trở, ông cắt một lỗ tí xíu, âm thanh từ tivi làm Richard không nghe được tiếng cắt rìn rít nho nhỏ. Ông Crepsley đẩy mảnh kính vào trong, thò ngón tay nâng chốt cửa lên, lùi lại, ra hiệu cho tôi tiến lên.

Hít một hơi thật sâu lấy bình tĩnh, tôi mở cửa sổ, bước vào phòng và cố tỏ ra thật tự nhiên:
- Chào, Richard.

Quay đầu lại, nhận ra tôi, nó há hốc mồm, run bần bật.

Vừa bước lại gần giường, tôi vừa đưa tay thân mật bảo:

- Bình tĩnh, mình không làm gì cậu đâu. Richard, mình gặp rắc rối, cần cậu giúp. Cho mình và vài người bạn ở trong phòng cậu mấy giờ được không? Tụi mình trốn trong tủ áo hay gầm giường cũng được. Mình hứa là sẽ không làm bất cứ chuyện gì phiền cậu đâu.

Mắt nó trợn trừng khiếp đảm, miệng lắp bắp:

- Ma... ma... ma...!

- Richard? Cậu không sao chứ?

Chỉ ngón tay run rẩy vào tôi, nó ú ớ:

- Ma... ma... ma-cà-rồng!

- Ô, cậu nghe tin rồi hả? Đúng, mình là ma-cà-rồng nửa mùa, nhưng không như cậu tưởng đâu. Mình không là ma quỷ hay sát nhân. Để gọi các bạn mình vào cho họ được thoải mái, rồi mình sẽ nói hết cho cậu về...

- Ma-cà-rồng!

Nó gào lên. Rồi nhìn ra cửa, nó lấy hết sức lực hét thật to:

- Má ơi! Ba ơi! Ma-cà-rồng! Ma-cà-rồng! Ma...

Tiếng la hét của nó bị ông Crepsley cắt đứt. Ông đã nhào vào phòng, vượt lên trước mặt tôi, nắm cổ cậu bé, rồi hà hơi vào mũi, miệng nó. Chỉ sau một giây khiếp đảm vùng vẫy, Richard nhắm mắt, êm ả nằm lại xuống giường.

Lăn khỏi giường, ông ngồi lom khom dưới sàn, rít nho nhỏ:

- Kiểm soát cửa.

Dù đang chán đời vì phản ứng của Richard, tôi cũng chạy vội lại, mở hé cửa nghe ngóng. Âm thanh tivi trong phòng khách mở lớn nên không ai nghe thấy tiếng la hét của Richard.

Khép cửa, tôi bảo:

- Không sao. Chúng ta ổn rồi.

Phủi mấy hạt bắp rang trên áo, ông Crepsley làu bàu:

- Tình bạn quý hóa quá!

- Nó sợ đến hóa rồ. Là bạn của nhau, nó biết cháu, cháu đã cứu mạng nó, vậy mà... nó vẫn nghĩ cháu tới đây để... giết nó.

- Nó nghĩ mi là một quái vật có máu điên dại. Con người không hiểu ma-cà-rồng. Phản ứng của nó là tất nhiên. Nếu suy nghĩ kỹ, chúng ta phải đoán trước điều này mà để nó yên.

Nhìn quanh phòng, ông tiếp:

- Nơi này trú ẩn khá tốt. Chắc gia đình thằng nhóc này không làm phiền trong khi nó ngủ đâu.

Tủ áo rộng thế kia, ta nghĩ đủ cho cả ba người.

Tôi nói ngay:

- Không. Cháu sẽ không nhờ vả nó. Nếu nó sẵn lòng giúp thì... quá tuyệt. Nhưng nó sợ cháu. Ở lại là sai lầm.

Ông Crepsley có vẻ không đồng ý, nhưng tôn trọng nguyện vọng của tôi, ông lẳng lặng tiến về

cửa sổ. Tôi ngừng lại khi thấy bắp rang vãi trên tấm trải giường và ly nước cam đã đổ. Hốt bắp bỏ lại vào bao, rồi tôi tìm một hộp giấy lau, rút mấy miếng, lau chùi sạch nước cam. Bấm tivi vào chế độ chờ, tôi âm thầm chào chia tay Richard, rồi một lần nữa lại lặng lẽ chạy trốn những con người đang mong muốn giết chúng tôi vì sự hiểu lầm.

Chương 10

Chúng tôi lên mái nhà. Quanh đó không thấy trực thăng, và bóng tối ảm đạm của buổi chiều che khuất chúng tôi khỏi tầm nhìn của mọi người. Ở trên cao có vẻ an toàn và thuận lợi hơn cho chúng tôi.

Di chuyển nhanh nhưng thận trọng, chúng tôi nhắm tới nơi xa khỏi những hỗn loạn bên dưới, để ẩn trú tới đêm. Suốt mười lăm phút chúng tôi trườn, nhảy từ nóc nhà này qua nóc nhà khác, xa dần đám người đang truy lùng chúng tôi.

Sau cùng, chúng tôi tới một hầm ủ đồ nát. Nơi từng làm kho ngũ cốc. Bên ngoài vẫn còn một cầu thang xoắn ốc, nhưng phần chân thang đã mục gãy. Nhảy từ một mái nhà xuống phần thang trên còn lại, chúng tôi leo lên đầu thang, đá tung cánh cửa có khóa, rồi tiến vào trong. Đóng lại cửa, chúng tôi lần theo bờ hẹp của hầm ủ, tới một bệ hình bán nguyệt, rồi nằm xuống. Ánh sáng lờ mờ rọi qua những lỗ hổng trên mái, đủ để chúng tôi nhìn quanh.

Harkat kéo thấp mặt nạ, hỏi:

- Liệu ở đây có... an toàn không?

Mồ hôi xanh lè trên cái mặt xám ngóet lằng nhằng vá víu của anh.

Ông Crepsley tin tưởng nói:

- An toàn. Chúng còn phải hoàn tất cuộc lục soát, và sẽ không bỏ qua một xó xỉnh nào đâu. Việc đó làm chúng sẽ mất nhiều thời gian. Tới sáng, hay trưa mai chúng mới tới được đây.

Ông nhắm mắt, day day hai mí. Dù đã thoa dầu chống nắng, da ông vẫn đỏ hồng lên.

Tôi hỏi:

- Ông thấy sao?

- Tốt hơn ta mong ước. Chỉ bị nhức đầu, nhưng bây giờ đã vào bóng râm, chắc sẽ giảm dần.

Buông tay xuống, ông mở mắt nhìn vết sừng từ mắt cá lên tới đầu gối, lẩm bẩm:

- Mong sao cái chân này cũng bớt sừng.

Tôi hỏi:

- Liệu nó có sẽ đỡ dần không?

- Hy vọng thế, nếu không, chắc phải trích máu.

- Nghĩa là cắt ra để nặn máu?

- Cùng quá phải liều. Tuy nhiên để chờ xem sao đã. Nếu may mắn, tự nó sẽ thuyên giảm.

Trong lúc ông Crepsley săn sóc chân, tôi gỡ mấy mẫu xích quấn quanh chân và tay, cố bẻ khóa.

Ông đã dạy tôi những quy tắc căn bản bẻ khóa, nhưng chưa bao giờ tôi làm được.

Thấy tôi loay hoay mấy phút vẫn không ăn thua gì, ông bảo:

- Đưa đây.

Hai tay ông Ma-cà-rồng thoăn thoắt và chỉ vài giây, xích và khóa đã thành một đồng trên sàn.

Ve vuốt da thịt được giải thoát khỏi xích xiềng, tôi nhìn Harkat đang dùng gấu áo lau mồ hôi,

hỏi:

- Sao họ không cùm anh?

- Có chứ. Nhưng sau khi vào phòng giam, chúng mở ra ngay.

- Vì sao?

Miệng anh chàng Tí Hon ngóac ra thành cái cười góm ghiếc:

- Chúng không biết tôi là giống gì, hay... không biết phải làm gì với tôi. Chúng hỏi tôi có biết... đau không. Tôi bảo: biết. Chúng lại hỏi cái còng có làm tôi đau không, tôi bảo: có. Vậy là chúng tháo ra.

- Chỉ có thể thôi?

- Ừ.

- Đúng là ăn may gặp may.

- Đôi khi, hình như mấy mảnh vá vúi của bác sĩ Frankenstein này cũng có lợi. Đó cũng là lý do tôi được ở một mình. Rõ ràng chúng... ớn ớn khi phải ở gần tôi. Ngay sau khi thẩm vấn, tôi bảo đừng đụng vào tôi, vì... có bệnh truyền nhiễm. Cậu mà thấy chúng chạy... đã lắm.

Cả ba chúng tôi cười vang. Tôi bảo:

- Sao không cho chúng biết anh là xác chết sống lại? Chúng sẽ sợ vãi linh hồn luôn.

Sau đó chúng tôi nằm dựa tường, nghỉ ngơi, mắt khép hờ nhớ lại những sự kiện trong ngày và suy tính những gì phải làm khi đêm xuống. Cảm thấy khát, tôi đi xuống bằng cầu thang trong nhà, tìm nước. Không thấy nước, nhưng trong một phòng trước, tôi thấy mấy thùng đậu để trên kệ. Tôi khiêng lên, dùng móng tay rạch thùng ra. Ông Crepsley và tôi ăn ngay. Harkat không đói. Nếu cần, anh ta có thể đi suốt ngày không ăn gì. Dù đậu lạnh ngắt, nhưng cũng làm tôi no bụng. Tôi nằm hàng giờ, suy nghĩ. Chúng tôi không cần vội vàng. Hẹn gặp ông hoàng Vancha vào nửa đêm (nếu ông ta tới được), và chỉ hơn một tiếng đồng hồ, chúng tôi có thể xuyên qua mấy đường hầm, để tới hang động đã chiến đấu với ma-cà-chóp.

Sau cùng tôi hỏi ông Crepsley:

- Ông có nghĩ là Steve trốn thoát rồi không?

- Ta tin chắc như vậy. Thằng đó có sự may mắn và tinh ma của quỷ sứ.

- Nó đã giết y tá và cảnh sát trước khi vượt ngục.

Ông thở dài:

- Ta không ngờ nó tấn công những người đã giúp nó. Nếu biết những gì nó sẽ làm, ta đã giết nó trước khi chúng ta bị bắt.

- Ông nghĩ vì sao nó trở nên đòi bại thế. Khi chúng cháu quen biết nhau, nó có xấu xa như thế này đâu.

Ông Crepsley không đồng ý.

- Có đấy. Lúc đó nó đã là một kẻ xấu rồi, chỉ chưa phát triển bản chất độc ác thực sự của nó ra thôi. Như một số người, nó ác bẩm inh. Loại người có thể nói với mi rằng ai cũng cần được giúp đỡ, rằng ai cũng có một sự lựa chọn. Với kinh nghiệm của mình, ta không nghĩ vậy. Người tốt có khi chọn sự xấu, nhưng kẻ xấu không thể chọn điều tốt

Harkat nhỏ nhẹ:

- Tôi không tin. Tôi nghĩ cái thiện và cái ác tồn tại... trong tất cả chúng ta. Có thể chúng ta sinh ra có khuynh hướng nghiêng về điều này nhiều hơn điều kia, nhưng vẫn phải có sự lựa chọn. Chắc chắn phải có. nếu không, chúng ta chỉ là... những con rối của định mệnh thôi.

Ông Crepsley ậm ừ:

- Có thể. Nhiều kẻ cũng nhìn sự việc như mi. Nhưng ta không nghĩ thế. Đa số sinh ra với sự tự do chọn lựa. Nhưng có những kẻ bất chấp quy luật, những kẻ xấu xa ngay từ đầu. Có thể chúng là... con rối của định mệnh, chúng được sinh ra như thế vì một nguyên nhân: thử thách tất cả

chúng ta. Không biết có đúng thế không. Nhưng chắc chắn quái vật bẩm sinh có tồn tại. Trên quan điểm đó, tất cả những gì mi nói cũng thế lay chuyển được ta. Và ta quả quyết, Steve Leopard là một trong những kẻ đó.

Tôi nhú mày:

- Nhưng nếu vậy, không phải lỗi do nó. Nếu nó sinh ra là một kẻ xấu, thì không thể trách nó lớn lên trở thành kẻ độc ác.

Ông Crepsley đồng ý:

- Như không thể trách sự tử trở thành con thú ăn thịt.

- Nếu đúng thế, chúng ta không nên ghét bỏ nó mà... phải tội nghiệp nó.

Ông lắc đầu:

- Không, Darren. Cháu không nên ghét hay tội nghiệp một quái vật, mà chỉ nên sợ nó thôi, và phải bằng tất cả khả năng mà giết nó, trước khi nó hủy hoại cháu.

Ông nghiêng mình, gõ cùm cộp xuống mặt bệ rắn:

- Nhưng phải nhớ một điều, đêm nay khi chúng ta liều mình xuống những đường hầm kia, thì Steve Leopard không là kẻ thù quan trọng nhất, mà chính là Chúa tể Ma-cà-chóp. Nếu có được cơ hội giết Leopard, đừng bỏ lỡ. Nhưng nếu phải chọn giữa nó và Chúa tể của nó, hãy tấn công kẻ nó đang phục vụ đó trước. Hãy gạt tình cảm cá nhân của chúng ta sang một bên, mà tập trung vào nhiệm vụ của chúng ta.

Tôi và Harkat gật đầu chấp thuận, nhưng ông ma-cà-rồng chưa ngừng lại. Chỉ tay vào mặt tôi, ông nói:

- Điều này áp dụng luôn cả với cô Hemlock.

Tôi hỏi:

- Là sao?

- Ma-cà-chóp có thể đem cô ta ra để khiêu khích mi. Biết rằng chúng không thể giết chúng ta, vì chỉ tên Chúa tể mới có quyền làm điều đó. Vì vậy, rất có thể chúng cố tìm cách phân tán chúng ta, để dễ bắt được hơn. Đau lòng thật, nhưng mi phải dẹp bỏ hết tư tưởng về Debbie, cho tới khi nhiệm vụ truy sát Chúa tể Ma-cà-chóp hoàn tất.

Tôi nhìn xuống, nói:

- Không biết cháu có thể làm được điều đó không?

Trợn mắt nhìn tôi, rồi ánh nhìn dịu lại, ông từ tốn nói:

- Cháu là một ông hoàng. Ta không có quyền ra lệnh. Nếu tim cháu hướng về Debbie, và nó chứng tỏ là không thể chống lại tiếng gọi đó, cháu nên theo. Nhưng ta chỉ xin cháu, hãy nhớ đến những ma-cà-rồng cháu đang phục vụ, và đến những gì sẽ xảy ra cho thị tộc nếu chúng ta thất bại.

Tôi gật đầu, ghen ngào:

- Cháu không quên. Chỉ là một chút mất tự tin trong lúc quá bàng hoàng tự hỏi, liệu mình có bỏ mặc cô ấy được không.

- Nhưng cháu biết là cháu nên làm như thế chứ? Cháu hiểu sự lựa chọn của cháu quan trọng đến ngần nào chứ?

Tôi thì thầm:

- Cháu hiểu.

- Vậy là đủ. Ta tin cháu sẽ có sự lựa chọn đúng.

Tôi nhướn mày, nói:

- Mỗi năm càng có vẻ giống cụ Seba Nile hơn.

Seba là ma-cà-rồng đầu tiên chỉ dạy cho ông Crepsley những quy cách của thị tộc.

- Ta coi đó như một lời khen tặng.

Ông tùm tùm nói, rồi nhắm mắt, im lặng nghỉ ngơi, để mặc tôi miên man suy nghĩ về Debbie, Chúa tể Ma-cà-chóp và sự chọn lựa khủng khiếp mà tôi rất có thể phải quyết định.

Chương 11

Khi chúng tôi rời kho ngũ cốc để lên đường đối diện với định mệnh, mắt cá chân ông Crepsley đã khá hơn rất nhiều. Thịt vẫn tím bầm, nhưng không còn sưng tấy lên nữa. Ông thử sức chịu đựng của mắt cá càng ít càng tốt, nhưng đã có thể đứng vững được một mình.

Không có trở ngại gì khi chúng tôi bước xuống vùng tối tăm nguy hiểm. Tới giờ, chúng tôi xuống thang, phá cửa nhà kho, để ra ngoài, rồi tìm một miệng cống, lặn xuống lòng đường phố, và tiến bước. Chúng tôi không gặp bất hay đụng độ với một ma-cà-chóp nào.

Suốt cuộc hành trình chúng tôi đều im lặng. Ai cũng biết tình hình nghiêm trọng thế nào, vì lợi thế số đông đang rình rập chống lại chúng tôi. Chiến thắng là chuyện khó lường, thậm chí điều đó xảy ra, rút lui dường như là điều không thể. Nếu chúng tôi giết được Chúa tể Ma-cà-chóp, đệ tử của hắn sẽ lập tức bầm vằm chúng tôi để phục thù, vì chúng không còn bị ràng buộc vào lời tiên tri của lão Tí Nị nữa. Chúng tôi đang tiến vào tử địa, và trong những lúc như thế này, dù can đảm đến đâu, lưỡi cũng tê cứng lại.

Sau một hành trình dài không trở ngại, chúng tôi đã tới những đường hầm mới xây, khô ráo và ẩm áp, so với những đường nối cũ. Từ đây chỉ còn một đoạn ngắn nữa là tới hang động, nơi chúng tôi đã đụng độ với ma-cà-chóp chưa tới hai mươi bốn giờ trước.

Hai mươi bốn tiếng... mà như mấy năm!

Trong mọi khe hốc quanh tường đều có những ngọn nến đang cháy. Ánh sáng tỏa khắp hang động hoang vắng. Xác những ma-cà-chóp bị chúng tôi giết đêm qua đã được kéo đi, nhưng vẫn còn lại những vũng máu. Cánh cửa khổng lồ cuối hang đã đóng chặt.

Ngừng lại trước lối vào, ông Crepsley nói:

- Đi thận trọng. Hạ thấp vũ khí và...

Ông bỗng tăng hắng, giọng hiền lành đến bất ngờ:

- Có ai mang theo vũ khí không?

- Tất nhiên...

Vừa mở miệng trả lời, rồi cũng như ông, tôi đưa tay xuống lưng rút kiếm, nhưng... không có gì!

Tôi đã mất vũ khí từ khi bị bắt. Tôi lắp bắp:

- Ừ... chắc ông... không tin nổi chuyện này...

Ông rên lên, hỏi Harkat:

- Mi cũng quên vũ khí ?

Anh chàng Tí Hon lúc lắc cái đầu không cổ:

- Xin lỗi.

- Đại tài! Một trận đánh quan trọng nhất đời mà không ai mang vũ khí! Chúng ta là ai mà ngu ngốc thế chứ?

Một giọng nói vang ra từ trong hang:

- Là vĩ nhân luôn kiêu hãnh bước đi trong đêm tối.

Lạnh toát người, chúng tôi nhìn lom lom vào vùng sáng mờ mờ, tay ngo ngoay vô vọng hai bên sườn trống trơn vũ khí. Một cái đầu xuất hiện từ trên khung cửa. Chúng tôi hoàn hồn, reo lên:

- Vancha!

Ông hoàng nhăn răng cười:

- Còn ai khác được nữa!

Lộn vòng từ trần nhà xuống, chân vừa chạm đất, ông quay lại chúng tôi. Tôi và Harkat chạy nhào tới, ôm xiết ông hoàng ma-cà-rồng dơ dáy, hôi rình rích, tóc nhuộm xanh và khoác toàn da thú. Hai mắt to mở lớn ngạc nhiên, rồi ông chum chim cười, ôm lại hai chúng tôi, nói:

- Hai chàng khờ đầy sinh lực của ta.

Rồi ông dang tay về ông Crepsley:

- Bạn già Larten, anh không dành cho ta một cái ôm sao?

- Ngài biết chỗ để ôm quá rồi mà.

- Ô. Đúng là đồ vô ơn.

Bước lùi lại, ông hoàng vừa ngoắc chúng tôi vào hang, vừa hỏi:

- Có đúng như ta vừa nghe được, các người đều không đem theo vũ khí?

Hai tai đỏ bừng, ông Crepsley khịt mũi:

- Chúng tôi vừa mới trải qua một buổi chiều quá khó khăn.

Vancha cười nói:

- Chắc là một chiều kinh khủng nhất lịch sử, nên các người quên cả trang bị vũ khí để bước vào trận đánh của thế kỷ?

Rồi ông nghiêm mặt tiếp:

- Cuộc đào thoát ổn chứ? Có phiền toái gì không?

- Tương đối dễ dàng. Chỉ vài lúc khá gay go – mất một thời gian mới thoát khỏi đám đông phần nộ – nhưng nói chung thì khá suôn sẻ. Tuy nhiên, phải công nhận là những kẻ bắt chúng tôi đã không may mắn lắm...

Ông kể cho Vancha về vụ Steve giết lính gác và y tá. Khuôn mặt đỏ vì mấy chục năm đối chọi với mặt trời tối sầm lại, ông hoàng gầm lên:

- Thằng đó rất đúng với biệt danh của nó(*). [Steve Leonard có biệt danh là Steve Leopard, Leopard là con báo](*) {trong sách ghi là “Steve Leopad có biệt danh là Steve Leonard. Leonard là con báo”}. Nếu có một con người liên quan tới loài báo, thì kẻ đó chính là nó. cầu xin thần linh ban cho ta cơ hội bắt hòng nó đêm nay.

Tôi bảo:

- Ngài phải xếp hàng theo thứ tự.

Không ai cười, vì tất cả đều biết tôi không nói đùa.

Ông hoàng lại gầm lên:

- Tuy nhiên, phải thứ tự từng việc một. Ta không ngại đầu tay không vời ma-cà-chộp. Nhưng nếu muốn toàn mạng ra khỏi đây, các người cần có vũ khí.

- Rất may là có thể lo được. Theo ta.

Ông dẫn chúng tôi vào một góc tối trong hang. Một đồng nhỏ vũ khí chôn chắt bên một thân thể bất động.

- Ngài kiểm đầu ra những thứ này?

Vừa hỏi, Harkat vừa nhảy lại đồng vũ khí trước tôi và ông Crepsley(*) {chỗ này trong sách ghi là “ông Harkat”}. Anh ta rút ra một con dao lưỡi răng cưa và một cây rìu nhỏ hai đầu, hớn hỏ vung khỏi đầu, quay tít.

Ông hoàng Vancha giải thích:

- Khi thu dọn xác, ma-cà-chộp đã bỏ lại những vũ khí này. Chắc chắn chúng nghĩ các người tới đây có vũ khí. Nếu biết các người đi tay không, hẳn chúng đã thận trọng hơn.

Phớt lờ câu nói nhạo báng của ông hoàng, ông Crepsley và tôi lục lọi đồng vũ khí. Ông lấy một cặp dao dài và mấy dao găm ngắn hơn để phóng, tôi tìm được một thanh kiếm lưỡi cong và dắt thêm một dao găm sau lưng để dự bị.

Hất đầu về thi thể nằm du71i đất, Harkat hỏi:

- cái gì vậy?

Lật thân thể đó lên, Vancha nói:

- Khách của ta.

Đó là khuôn mặt xanh xao của bà chánh thanh tra Alice Burgess đang bị trói, miệng bịt kín, đầy phần nộ. Bà ú ớ hậm hực sau miếng giẻ. Chắc chắn đó không phải lời chào và chúc sức khỏe chúng tôi.

Tôi kêu lên;

- Bà ta làm gì tại đây?

Vancha cười:

- Làm bạn với ta. Ngoài ra, ta không biết chuyện gì xảy ra khi ta trở lại. nếu cảnh sát chiếm những cống rãnh và đường hầm, ta còn có bà ta để thương lượng chứ.

Ông Crepsley lạnh lùng nói:

- Bây giờ ngài định làm gì với bà ta?

Ông hoàng nhú mày, cúi xuống quan sát bà chánh thanh tra, nói:

- Ta cũng không biết. Khi cùng ở trong khu rừng cách thành phố mấy dặm, suốt ngày ta đã cố

giải thích mọi chuyện, nhưng ta nghĩ bà ta không tin. Thật ra, bằng vào những gì bà ta bảo ta làm đối với những chuyện về ma-cà-chóp và ma-cà-rồng, ta biết là bà ta không tin. Bà ấy bảo, nếu chúng ta có được bà ủng hộ, sẽ rất có lợi. Có thể chúng ta sẽ cần thêm người trong cuộc chiến sắp tới.

Tôi hỏi:

- Chúng ta tin được bà ấy không?
- Không biết. Nhưng có một cách để tìm hiểu.

Ông bắt đầu tháo những nút giẻ trói buộc viên chánh thanh tra, nhưng tới nút cuối cùng ông ngừng, lại nghiêm khắc nói:

- Tôi chỉ nói với bà mộtty lần này nữa thôi. Vì vậy hãy cố lắng nghe. Chắc chắn một điều là khi được cởi trói, bà sẽ la hét chửi rửa chúng tôi và bảo chúng tôi đang là những kẻ phạm pháp. Và khi có thể đứng dậy, bà sẽ chộp lấy vũ khí mà đâm chúng tôi, để thoát khỏi nơi này.

Mắt long lên, Vancha nói tiếp:

- Đừng. Đừng làm thế. Tôi biết bà nghĩ gì về chúng tôi. Nhưng bà đã lầm. Chúng tôi không giết người. Chúng tôi đi tìm và ngăn chặn lũ sát nhân. Nếu bà muốn kết thúc sự đau khổ này, hãy theo và chiến đấu cùng chúng tôi. kể cả nếu bà không tin vào lý tưởng của chúng tôi, hãy cứ giả bộ như bà tin. Trái lại, chúng tôi sẽ để bà lại đây, trói gô lại như một con gà.

Vancha vừa gỡ miếng vải bịt miệng ra, bà chánh thanh tra phun ngay một tràng:

- Súc sinh. Ta sẽ thấy tất cả tội bay bị treo cổ vì chuyện này. Ta sẽ cạo đầu, bôi nhựa đường rồi châm lửa, trong khi thân thể tội bay còn đơng đưa dưới giá treo.

Mặt tươi rói, cởi nốt dây cột chân tay của bà ta, ông hoàng nói:

- Bà ta thật lộng lẫy, đúng không? Cứ thế suốt cả chiều nay. Ta si tình mất thôi. Vung tay dầm ông hoàng, bà ta la lớn:

- Quân man rợ.

Vancha nắm tay bà, đưa lên cao, nghiêm nghị nói:

- Hãy nhớ những lời ta đã nói, Alice. Ta không muốn bỏ bà lại đây, trong vòng nguy hiểm của kẻ thù. Nhưng nếu bà ép, ta sẽ phải làm.

Chánh thanh tra trừng trừng nhì ông hoàng rồi ghé tởm quay đi, không nói gì thêm nữa.

Buông tay bà ta ra, Vancha bảo:

- Khá hơn rồi. Nào, bây giờ hãy chọn vũ khí, nếu muốn nử lấy hai ba món, và hãy sẵn sàng.

Chúng ta sắp phải đương đầu với một đội quân của bóng tối.

Nghi hoặc nhìn quanh, bà chánh thanh tra lăm bầm:

- Các người điên rồi. Các người thật sự mong ta tin rằng : các người là ma-cà-rồng, nhưng không giết người? Rằng các người có mặt tại đây để chiến đấu với một nhóm... các người gọi chúng là gì?

Ông hoàng vui vẻ nói:

- Ma-cà-chóp.

- Rằng đám ma-cà-chóp này là kẻ xấu, các người tới đây để diệt trừ chúng, mặc dù chúng đông hàng mấy chục tên, trong khi các người chỉ có bốn.

Vancha cười cười:

- Tổng số là thế, nhưng bây giờ chúng ta có năm rồi. Sự thế khác hẳn.

- Khùng!

Bà ta cầu nhàu, nhưng cúi xuống lực vũ khí. nhặt lên một con dao sẵn dài và mấy dao găm, đứng thẳng lên, bà nói:

- Thôi được, dù không tin chuyện các người, nhưng trước mắt ta sẽ theo. Nếu gặp ma-cà-chóp và chúng đúng như những gì các người nói, ta sẽ tin. Nếu không...

Bà ta dứ cây dao lớn nhất lên cổ ông hoàng Vancha, cửa mạnh.

- Khi bà nói lời đe dọa, ta lại càng yêu thêm.

Vancha cười ha hả nói, rồi kiểm tra chúng tôi sẵn sàng chưa. Thắt chặt lại đai đeo vũ khí shuriken, ông dẫn đầu chúng tôi tiến vào hang ổ ma-cà-chóp.

Chương 12

Trở ngại đầu tiên của chúng tôi là cánh cửa khổng lồ chốt chặt. Đó là loại cửa an toàn trong các ngân hàng, với một hàng dài mã số bên dưới quả nắm.

Vancha bảo:

- Ta đã vật lộn với ổ khóa này suốt một giờ rồi, nhưng không ăn thua gì.

Ông Crepsley tiến lên, nói:

- Để tôi thử xem. Không thông thạo lắm với những khóa loại này, nhưng trước đây tôi đã bẻ khóa mấy két sắt, may ra...

Quan sát một phút, ông đá mạnh cánh cửa bật ra tiếng rủa tục tằn. Tôi hỏi nhỏ:

- Có vấn đề?

- Không thể đi đường này được rồi. Mã số quá phức tạp. Phải tìm một lối đi vòng thôi.

Ông hoàng bảo:

- Nói dễ hơn làm. Ta đã lùng sục khắp, nhưng chẳng thấy một lối đi hay đường hầm bí mật nào hết. Nơi này được xây dựng có chủ đích. Theo ta, chỉ có một đường độc đạo thôi.

Tôi hỏi:

- Còn trần? Lần trước, khi chúng ta đến đây, ma-cà-chóp đã xuống bằng cách đó.

- Trong trần hang có những tấm ván có thể tháo rời, nhưng khoảng trống bên trên chỉ có thể tiếp cận được với dưới này, không xuyên qua đường hầm.

Harkat hỏi:

- Có thể phá tường quanh cửa được không?

- Ta thử rồi.

Ông hoàng hất đầu về một cái lỗ đã bị ông đâm vỡ, bên trái chúng tôi chừng mấy mét, nói tiếp:

- Phủ thép. Toàn thép dày. Dù là ma-cà-rồng cũng chỉ có giới hạn thôi.

Tôi lầm bầm:

- Vô lý. Chúng biết chúng ta đến. Chúng muốn chúng ta đến. Sao lại gây trở ngại cho chúng ta tại đây? Chắc chắn phải có đường qua.

Quỳ xuống, quan sát những hàng cửa sổ tí tí, mỗi cửa sổ có hai chữ số, tôi nói với ông Crepsley:

- Cắt nghĩa khóa này cho cháu.

Chỉ vào hàng loạt đĩa số mỏng dính dưới những cửa sổ, ông giải thích:

- Đây là một khóa số. Vặn theo chiều kim đồng hồ để tìm số lớn, vặn ngược lại để tìm số nhỏ hơn. Khi những số chính xác lọt vào tất cả mười lăm cửa sổ, cửa sẽ mở.

- Mỗi số đều khác nhau?

Ông thở dài:

- Ta đoán thế. Mười lăm khóa, mười lăm số. Ta có thể mò ra mã số, nhưng phải cần đến mấy đêm ngày.

Lom lom nhìn những con số vô nghĩa, tôi lại lầm bầm:

- Vô lý. Steve giúp chúng thiết kế bẫy này. Nó sẽ không tạo ra một thứ làm chúng ta không thể vượt qua. Chắc phải có...

Chợt thấy ba cửa sổ không số, tôi hỏi ông Crepsley vì sao. Ông bảo:

- Chắc chúng không có mã số.

- Nếu vậy, chúng ta chỉ còn phải giải quyết mười hai số thôi.

Ông cười rầu rĩ:

- Chúng ta sẽ phải mất tới hơn nửa đêm.
- Sao lại là mười hai?

Tôi nói lớn thắc mắc trong đầu, nhắm mắt cố đặt mình vào vị trí của Steve (dù chẳng thú vị gì). Nó đã kiên trì tìm cách lừa gạt chúng tôi vào bẫy, và chúng tôi đang gần tới bước cuối cùng, vì sao nó lại đặt tảng đá chằng ngang đường, phải cần đến cả tuần để dọn dẹp. Nó đang nóng lòng bắt được chúng tôi. Mã số nó dùng phải là số đơn giản, để chúng tôi có thể khuất phục dễ dàng, một mã số thoát nhìn có vẻ khó, nhưng thật ra thì giản dị như...

Vẫn nhắm mắt, tôi nhắm tính trong đầu, rồi nói với ông Crepsley:

- Ông thử vận theo những số cháu đọc nhé. Mười chín... Hai mươi... Năm...

Tôi tiếp tục:

- Mười tám... Bốn.

Tôi ngừng lại, mở mắt. Ông Crepsley vừa vận ngược tới số bốn. Một tiếng kêu lách cách, và quả nắm nhô ra. Giật nảy người, ông cầm ngay quả nắm, xoay nhẹ. Nó nhẹ nhàng chuyển động theo tay ông, và cánh cửa bật mở.

Hai ông Crepsley, Vancha và Harkat kinh hoàng nhìn tôi.

Ông hoàng hỗn hển hỏi:

- Làm sao mà...

Alice Burgess cười khinh khỉnh:

- Ôi trời! Có gì lạ lùng đâu? Nó chỉ thay đổi mẫu tự vào mấy con số, bắt đầu từ một và chấm dứt bằng số hai mươi sáu. Một kiểu giải mã quá đơn giản. Một đứa trẻ cũng có thể làm được.

Harkat kêu lên:

-Ồ! Tôi hiểu rồi. A là 1, B là 2...

Tôi cười:

- Chính xác. Bằng cách đó, tôi quay vào chữ “ Steve Leopard” , vì biết là nó sử dụng mật mã dễ vậy thôi.

Vancha gượng cười:

- Thấy chưa Larten, học vấn tuyệt vời không? Xong việc này, chúng ta nên đăng kí học lớp đêm.

- Im lặng!

Ông Crepsley quát khế, nhìn lom lom vào đường hầm tối thui, rồi tiếp:

- Nên nhớ chúng ta đang ở đâu và sắp đối diện với điều gì.

- Không được phép nói với một ông hoàng kiểu đó.

Ông Vancha cầu nhàu, nhưng nghiêm chỉnh lại, tập trung vào đường hầm trước mặt, rồi tiến lên dẫn đầu, nói:

- Xếp hàng. Ta đi trước, rồi tới Harkat, Alice đi giữa, sau đó là Darren, Larten bọc hậu.

Không ai cãi lại. Dù ngang cấp bậc, nhưng ông Vancha giàu kinh nghiệm hơn tôi nhiều, chuyện ai chỉ huy là quá đương nhiên.

Chúng tôi tiến vào. Trần không cao, nhưng đường hầm rộng rãi, nên chúng tôi đi rất thoải mái.

Những ngọn đèn trên tường được sắp đặt theo một khoảng cách đều đặn. Không thấy một đường nào tách khỏi đường hầm này. Chúng tôi tiến thẳng.

Đi ngược khoảng bốn mươi mét, một tiếng leng keng phía sau làm chúng tôi giật mình. Quay

lại, chúng tôi thấy một người đứng bên cánh cửa chúng tôi vừa vượt qua. Khi hấn tiến bước vào vùng sáng gần một ngọn đèn, đưa những cái móc cao khỏi đầu, chúng tôi biết ngay đó là... R.V.!

Lão oang oang nói:

- Chào mừng quý ông quý bà. Chủ nhân Động Báo Óan chúc quý vị khỏe mạnh, và hy vọng quý vị sẽ an vui khi ở lại đây. Nếu có điều gì không vừa ý, xin đừng ngại báo cho...

- Debbie đâu, đồ quái vật?

Tôi gào lên, cố xô ông Crepsley để nhào tới. ông ma-cà-rồng kéo tôi lại, lắc đầu:

- Hãy nhớ những gì chúng ta đã bàn trong kho ngũ cốc.

Vùng vẫy một lúc, tôi mới chịu lùi lại sau, trừng trừng nhìn gã ma-cà-chóp điên khùng đang nhảy nhót, cườì ha hả. Tôi hậm hực hỏi:

- Cô ấy đâu?

- Không xa đây. Gần như quạ bay. Gần hơn quạ chết.

Ông Crepsley chê bai:

- Chơi chữ dở ẹc.

- Ta không biết làm thơ, nhưng cứ tưởng mình là thi sĩ.

Lão ngừng nhảy nhót, lạnh lùng nhìn chúng tôi:

- Debbie gần đây. Ả còn sống. Nhưng nếu mày không đi với tao bây giờ thì ả sẽ chẳng còn sống được bao lâu nữa đâu, Shan. Hãy bỏ đám bạn thối tha của mày, đầu hàng tao, tao sẽ thả ả ra. Nếu mày ở lại với chúng, theo đuổi cuộc truy lùng đáng ghét của mày... Tao sẽ giết ả.

Tôi gầm lên:

- Nếu mi làm thế...

- Thì sao? Mày cũng sẽ giết tao chứ gì? Nhưng trước hết mày phải bắt được tao, nhóc Shan ạ, mà chuyện đó nói thì dễ hơn làm. Đôi chân R.V. cực kỳ nhanh nhẹn. Đúng vậy đó, nhanh nhẹn như một con linh dương.

Ông Crepsley thì thầm, nhắc đến tên một ma-cà-chóp điên khùng bị chúng tôi giết nhiều năm trước:

- Hấn y chang Murlough. Cứ như hồn của nó sống lại trong thân xác R.V.

Tôi không có thời gian để lo ngại những hồn ma, vì trong khi tôi đang suy nghĩ về đề nghị của R.V., lão đã phóng tới một lỗ hổng bên trái - được che bằng một tấm ván khi chúng tôi đi qua - chui tọt vào đó, rồi lão lộ đầu ra nham nhở cườì nói:

- Nghĩ kỹ chưa, Shan? Đối mạng mi lấy Debbie. Dứt điểm đi, hay để tao phải làm cho ả khóc thét lên?

Đây là thời khắc quyết định của tôi. Để cứu Debbie, tôi vui lòng hy sinh mạng mình. Nhưng nếu Chúa tể Ma-cà-chóp chiếm được thể thượng phong, hấn sẽ dẫn dắt thị tộc của chúng tới chiến thắng ma-cà-rồng. Bốn phận của tôi là phải có trách nhiệm với những người đã đặt niềm tin vào tôi. Tôi không thể chỉ nghĩ đến bản thân mình. Vì vậy, dù vô cùng đau khổ, tôi đành cúi đầu, trả lời R.V.

- Không.

Lão la lên:

- Mày nói gì? Tao không nghe rõ.

- KHÔNG!

Tôi gào lên, vung dao găm, phóng vào lão, dù biết từ chỗ mình đứng, tôi không thể phóng trúng đích.

Mặt R.V. rúm ró lại, đầy vẻ căm ghét. Lão gầm gừ:

- Đồ điên độn! Các ma-cà-chóp kia đã bảo là mày sẽ không chịu trao đổi, nhưng tao tin chắc là mày sẽ làm theo lời tao. Hừ! Tốt thôi. Cứ làm theo ý mày, còn Debbie sẽ bị nướng làm món điểm tâm.

Lão rút vào, đóng tấm ván lại. Tôi muốn phóng theo, đập tấm ván mà gào lên xin lão trả lại Debbie. Nhưng biết không đời nào lão chịu buông tha cô, tôi cố kiềm chế, đứng im tại chỗ, Ông Crepsley đặt tay lên vai tôi, nói:

- Khá lắm, Darren.

Tôi thở dài, chẳng thích thú gì lời khen của ông:

- Cháu chỉ làm việc phải làm.

Chánh thanh tra Burgess hỏi:

- Đó có phải là một trong số ma-cà-chóp mà các người đã nói tới không?

Vancha vui vẻ trả lời:

- Đúng vậy. Một trong những cậu bé môi hồng của chúng ta đó.

Mắt mở to khiếp đảm, bà hỏi tiếp:

- Chúng đều giống vậy cả sao?

- Ồ không. Đa số còn gớm ghê hơn nhiều.

Nói xong ông hoàng nháy mắt, tiếp tục dẫn đầu chúng tôi tiến bước qua đường hầm như một cuống họng, dẫn vào lòng cái bẫy quái đản của ma-cà-chóp, nơi định mệnh và cái chết đang chờ đợi chúng tôi.

Chương 13

Đường hầm thẳng và thoải xuống chừng năm sáu mét, trước khi mở rộng vào một hang động nhân tạo với những vách tường nhẵn nhụi và một mái trần cực cao. Từ trần rủ xuống ba chùm đèn treo bằng bạc với hàng mấy chục cây nến to lớn màu đỏ đang cháy.

Bước vào , tôi thấy hang hình bầu dục, khoảng giữa rộng, hai đầu hẹp dần. Trước bức tường đối diện chúng tôi là một bệ đài đặt trên những trụ bằng thép to lớn, cao chừng mười lăm mét.

Chúng tôi tản ra thành hàng ngang, sẵn sàng vũ khí, cùng tiến tới bệ đài. Ông hoàng Vancha hơi vượt lên trước, mắt đảo phải trái, trên cao; tìm kiếm ma-cà-chóp.

Tới bệ đài, Vancha lên tiếng:

- Ngừng lại.

Tôi tưởng ông trông thấy một ma-cà-chóp. Nhưng ông đang nhìn xuống đất, ngoắc chúng tôi lại gần, lẩm bẩm:

- Nhìn đi.

Bước tới bên ông, tôi lạnh toát người. Chúng tôi đang đứng trên bờ một cái hố - cũng hình bầu dục như căn hầm - nhưng đầy những cọc nhọn bằng thép, cao chừng hai ba mét. Nó làm tôi nhớ lại cái hố tại Phòng Tử Thần trong Núi Ma-cà-rồng, nhưng hố này rộng hơn nhiều.

Harkat hỏi:

- Một cái bẫy để chúng ta... lộn cổ xuống hả?

- Ta không tin. Nếu chúng muốn chúng ta lộn xuống đó, hẳn ma-cà-chóp đã che phủ để nguy trang.

Ông nhìn lên. Bệ đài được dựng ngay phía trên hố, những trụ chống đỡ vươn lên từ giữa đám cọc nhọn. Lúc này lại gần, chúng tôi thấy một tấm ván dài nối từ rìa phải bệ đài tới một lỗ hổng trên bức tường phía sau. Một sợi dây thừng vững chắc chạy dài từ mặt tiền bên trái bệ đài tới chỗ chúng tôi đang đứng bên miệng hố. Dây được buộc vào một cái cọc lớn.

Không ưa sự sắp đặt này chút xíu nào, tôi nhận xét:

- Hình như đây là cách độc nhất để tiến tới.

Ông Crepsley đề nghị:

- Chúng ta có thể đi đường vòng qua hố, rồi leo tường.

Ông hoàng lắc đầu:

- Nhìn lại đi.

Tôi nhìn kỹ bức tường, ông Crepsley cũng vậy. Ông phát hiện ra trước tôi, tức tối gằm trong họng.

Harkat vội hỏi, vì đôi mắt xanh lè tròn xoe của anh không sắc bén như chúng tôi:

- Cái gì vậy?

Tôi bảo:

- Có rất nhiều lỗ nhỏ trên tường. Rất lý tưởng để tên hay đạn xuyên qua.

Ông hoàng Vancha nói:

- Nếu chúng ta cố leo lên, sẽ bị chúng hạ gục ngay trong mấy giây.

Bà chánh thanh tra lầm bầm:

- Rõ ngốc! Sao lại đặt bẫy tại đây mà không đặt trong đường hầm? Vách hầm cũng có đầy những lỗ như thế kia. Trong đường hầm, tiến không được, lùi không được, chúng ta ngồi như bầy vịt. Sao lại phải chờ tới lúc này mới gài bẫy?

Vancha nói:

- Vì đây không là bẫy. Đó chỉ là một sự cảnh cáo. Chúng không muốn chúng ta đi theo cách đó. Chúng muốn chúng ta phải sử dụng bệ đài.

Sếp cảnh sát nhíu mày:

- Ta tưởng... chúng muốn giết các người?

- Đúng. Nhưng chúng muốn giỡn mặt chúng ta trước.

- Ngốc!

Bà ta lại lầm bầm, rồi nắm chặt dao trước ngực, nhìn quanh, tưởng như ma-cà-chóp sắp vọt ra từ dưới sàn hay từ các vách tường.

Chun mũi, ông Crepsley hỏi tôi:

- Mi nghĩ thấy không?

Tôi gật:

- Dầu xăng. Bốc lên từ dưới hố.

Vancha đề nghị:

- Có lẽ chúng ta nên lùi lại.

Không đợi nhắc nhở thêm, chúng tôi lùi lại ngay.

Tất cả cùng quan sát sợi dây buộc vào cây cọc. Đó là một sợi thừng được bên một cách rất chuyên nghiệp. Dày, chắc và căng thẳng. Chúng tôi dừng nhìn ông hoàng Vancha bỏ thử mấy mét trên dây.

Khi trở lại, ông trầm ngâm nói:

- Dây chắc lắm. Theo ta, nó có thể chịu đựng được sức nặng của tất cả chúng ta. Nhưng không

nên mạo hiểm. Mỗi lần chỉ một người vượt qua thôi, theo thứ tự như đã đi trong đường hầm.

Harkat hỏi:

- Còn khán đài? Rất có thể nó được lắp đặt để... đổ ụp xuống khi chúng ta đang vượt qua.

- Lên đây, ta sẽ bò thật nhanh tới lỗ hổng bên đầu kia tấm ván. Đừng ai lên khi ta chưa được an toàn. Tới lượt ai, kẻ đó phải tiến thẳng tới đường hầm. Cứ lần lượt như thế. Nếu chúng làm cho bệ đài đổ xuống, thì chỉ một người bị chết thôi.

Bà chánh thanh tra khịt mũi, mỉa mai:

- Tuyệt vời! Như thế ta sẽ là một trong năm cơ hội được sống!

- Còn tốt hơn cơ hội khi ma-cà-chóp ra tay rất nhiều.

Thắt chặt mấy vũ khí shuriken, nắm sợi dây, ông nhún nhảy chừng vài mét, rồi lộn người, chân tay bám vào dây, treo ngược thân hình và bắt đầu lần đi.

Đu đưa trên cái hố của những cọc nhọn chết người, ông gần vượt qua được nửa đường, bỗng một bóng người xuất hiện ngay cửa đường hầm. Burgess nhìn thấy trước, bà chỉ tay, kêu lên:

- Ê! Trên kia có người!

Mắt chúng tôi – và cả mắt Vancha – hướng vội lên lối vào hầm. Ánh sáng lờ mờ, nên không thể biết bóng người đó lớn hay nhỏ, nam hay nữ. Bóng đó tiến tới tấm ván, và... màn bí mật được vén lên.

Tôi rít lên căm ghét:

- Steve!

- Chào.

Thằng ma-cà-chóp nửa mùa sải bước qua tấm ván, không một chút e dè sợ ngã xuống những cái cọc nhọn hoắt bên dưới. Nó huênh hoang nói:

- Tìm đường dễ chứ? Ta chờ các người cả thế kỷ rồi. Tưởng các người bị lạc, ta đang định cử một đội đi tìm kiếm.

Tiến lại khán đài, Steve bước tới hàng lan can cao tới thắt lưng bao quanh bệ. Liếc xuống ông hoàng Vancha, nó hớn hở như đang đón chào một người bạn cũ, vẫy tay cười nói:

- Ông March, chúng ta lại gặp nhau.

Vancha gù gù như một con thú, bắt đầu bò nhanh hơn. Steve thích thú nhìn, rồi nó lấy từ trong túi ra một que diêm, đưa lên để chúng tôi nhìn cho rõ. Nó cúi xuống, quẹt que diêm lên sàn khán đài. Khum tay, Steve giữ que diêm trước mặt nó một lúc, lửa sáng lên, nó thận trọng ném qua lan can... xuống cái hố ướt sũng xăng dầu.

Tiếng nổ bùng lên gần làm tôi thủng màng nhĩ. Những ngọn lửa phụt từ dưới hố lên như những ngón tay khổng lồ đỏ thắm. Lửa gầm thét quanh khán đài nhưng không làm Steve sợ hãi. Nó... cười. qua bức tường lửa với hai màu vàng và đỏ, nó cười ha hả. Ngọn lửa đốt sém mái trần và bức tường sau, và thiêu rụi cả sợi dây lẩn Vancha, nuốt chửng ông hoàng trong một cái chớp của con mắt tràn ngập lửa.

Chương 14

Tôi nhào tới khi thấy ông hoàng Vancha biến vào ngọn lửa, nhưng bật ngược lại ngay vì những đợt sóng lửa cuộn cuộn về phía tôi. Trong khi ngọn lửa lan tràn mặt hang, ngùn ngụt trên đầu, tiếng cười của Steve như xoáy vào tai tôi. Lấy tay che mắt, tôi ngược nhìn lên khán đài. Thanh kiếm đưa cao khỏi đầu, nó vừa nhảy nhót vừa cười nham hiểm, reo hò:

- Chào Vancha! Tạm biệt ông March! Vĩnh biệt ông hoàng! Chia tay Ma...

- Đừng vội viết lời phúng điếu ta, Leopard.

Tiếng nói rền vang trong tấm màn lửa, và trong khi Steve còn đang bàng hoàng, ngọn lửa từ từ giảm dần, để lộ ra một Vancha March cháy đen, nhưng rõ ràng còn sống, một tay nắm sợi dây, một tay tới tấp dập lửa trên tóc và tấm da thú.

Tôi mừng rú lên:

- Vancha! Ngài còn sống!

- Tất nhiên là ta còn sống!

Gượng cười vì đau, ông vừa trả lời vừa phủi đốm lửa cuối cùng.

Nhìn xuống ông hoàng, Steve chua chát nói:

- Ông là con cáo già cứng rắn như thép, phải không?

Mắt rực sáng, ông hoàng gầm lên:

- Đúng. Nhưng mi chưa biết gì đâu. Hãy đợi tới khi ta đặt hai tay lên cái cổ khẳng khiu, ác độc của mi.

Nó làm bộ rên lên:

- Ôi! S...ợ... ợ... ợ... quá!

Rồi, trong lúc Vancha bắt đầu leo lại, Steve chạy vội tới cuối bệ đài, nơi đầu dây được buộc chặt, gõ kiếm lên sợi dây, cười sằng sặc:

- Không. Mi không tiến thêm được nữa đâu. Tiến thêm một phân nữa thôi, ta sẽ gửi mi vào địa ngục.

Ông hoàng ngừng lại, quan sát Steve và đoạn dây còn lại, thầm tính toán.

Steve cười khểnh:

- Tiếp tục đi, March. Dù dần dần cỡ mi cũng phải biết khi nào bị thất bại chứ. Ta không muốn cắt sợi dây này – chưa đâu – nhưng nếu ta quyết định, mi không có cách gì ngăn cản nổi tao đâu.

- Để coi.

Gầm lên, ông hoàng rút vũ khí ngôi sao, phóng vào thẳng ma-cà-chóp nửa mùa.

Steve không hề nao núng khi shuriken bay vút vào phía dưới bệ đài bằng thép. Nó ngáp, rồi tỉnh bơ nói:

- Góc đó không thuận rồi. Dù là tay thiện xạ tài giỏi đến cỡ nào, từ đó mi không thể phóng trúng ta đâu. Nào, bây giờ thì trượt xuống, gặp các bạn của ta, hay để ta phải nổi giận?

Vancha phun nước bọt nhưng không tới được chỗ Steve đang đứng. Ông quắp tay chân vào sợi dây, lướt qua phía trên ngọn lửa, trở lại với chúng tôi.

Trong khi ông hoàng đứng để chúng tôi kiểm tra lưng và tóc có còn chỗ cháy nào không, Steve lên tiếng:

- Di chuyển khá lẩm.

Chánh thanh tra Burgess lẩm bẩm:

- Nếu có súng, ta cho thằng chó đều chết ngay.

Vancha châm chọc:

- Bà bắt đầu nhìn sự việc theo quan điểm của chúng tôi rồi đó.

- Ta vẫn chưa quyết định số phận của các người, nhưng ta nhận dần ra tội ác, khi thấy sự việc này.

Steve oang oang tuyên bố:

- Bây giờ nếu tất cả chúng ta đều khỏe mạnh và sẵn sàng, hãy bắt đầu màn trình diễn.

Đưa hai ngón tay lên môi, nó huýt sáo ba hồi. Phía trên chúng tôi, những tấm ván trần được

đâm thủng, ma-cà-chóp và ma-mới ào ào đu dây xuống. Tương tự, những tấm ván tường tách ra và kẻ thù xuất hiện. Tôi đếm: hai mươi... ba mươi... bốn mươi... nhiều nữa... Tất cả đều trang bị rìu, kiếm, chùy. Một số ít ma-mới có súng trường, súng ngắn và cung tên.

Khi ma-cà-chóp và ma-mới tiến gần, chúng tôi lùi tới thành hố, để chúng không tấn công được phía sau. Nhìn đám lính mặt hầm hầm, chúng tôi thầm đếm, và khi nhận thấy quân số của chúng áp đảo đến thế nào, hy vọng của chúng tôi tàn dần.

Ông hoàng Vancha tăng hắng rồi nói:

- Ta quyết định, mỗi chúng ta đương đầu với mười hoặc mười hai tên. Có ai muốn chọn lựa theo ý mình không? Hay chia theo ngẫu nhiên?

Nhận ra một khuôn mặt quen giữa đám đông bên trái, tôi nói ngay:

- Ngài muốn đánh với bao nhiêu tên cũng được. Nhưng để gã kia cho tôi.

Chánh thanh tra Burgess nghẹn thở khi nhìn theo tay tôi chỉ:

- Morgan James ư?

Gã cảnh sát / ma-mới mắt sắc lẹm lên tiếng, giọng bốn cột:

- Chào bà.

Hắn đã thay sắc phục cảnh sát bằng bộ đồ của ma-mới – sơ mi nâu, quần đen và bôi đỏ vòng quanh hai mắt.

Bà chánh thanh tra bàng hoàng hỏi:

- Morgan là người của chúng sao?

Tôi trả lời:

- Đúng vậy. Hắn đã giúp tôi tẩu thoát. Hắn cũng đã làm ngơ, dù biết Steve sẽ giết đồng nghiệp của hắn.

Mặt tái đi, bà rít lên bảo tôi:

- Shan, nếu mi muốn giết hắn thì phải đấu với ta... thằng khốn kiếp đó là của ta!

Quay lại định phản đối, nhưng nhìn đôi mắt bà ta ngùn ngụt căm tức, tôi gật đầu đồng ý.

Tiến gần chúng tôi khoảng ba mét đám ma-cà-chóp và ma-mới đứng lại, lăm lăm vũ khí, mắt cảnh giác chờ lệnh tấn công. Trên bệ đài, Steve phớn phơ lăm bắm, rồi vỗ hai tay. Từ khốe mắt tôi thấy có người xuất hiện trong cửa đường hầm sau chúng tôi. Ngoái lại nhìn, tôi nhận ra hai người đang bước qua tấm ván, tiến lên khán đài. Cả hai đều quen thuộc, đó là Gannen Harst và Chúa tể Ma-cà-chóp.

Tôi rít lên với đồng đội:

- Nhìn kìa.

Vừa thấy bộ đôi đó, ông hoàng bật lên một tiếng rên rĩ lớn, rồi vội quay đi, rút ba vũ khí shuriken ra, nhắm rồi phóng mạnh. Tầm xa không là vấn đề, nhưng cũng như khi ông phóng vũ khí vào Steve lúc đang ở trên dây, góc đứng không thuận lợi. Mấy ngôi sao đập mạnh vào cạnh dưới khán đài, rồi bật ra.

Gannen Harst gật đầu với Vancha, nói:

- Chào anh.

Ông hoàng nhìn quanh:

- Chúng ta phải lên trên đó.

Ông Crepsley bảo:

- Nếu ngài có thể dẫn đầu, tôi vui lòng theo ngay.

- Sợi dây...

Ông ngừng bật khi nhìn đám ma-cà-chóp đứng giữa chúng tôi và cây cọc cột dây. Dù là một ông hoàng luôn lạc quan, phóng khoáng, ông cũng biết khó có thể vượt qua bấy nhiêu địch thủ. Nếu có được yếu tố bất ngờ, chúng tôi có thể làm nên chuyện, nhưng sau cuộc đụng độ trước, chúng đã chuẩn bị để tránh mọi sơ hở như vậy.

Harkat nói:

- Dù chúng ta có thể tiến tới sợi dây, những kẻ trên đài cũng sẽ cắt trước khi chúng ta vượt qua được.

Vancha tức tối gầm lên:

- Vậy phải làm sao?

Ông Crepsley đề nghị:

- Chết?

- Ta không sợ chết, nhưng sẽ không xông vào cái chết. Chúng ta chưa tới đường cùng, không phải đứng đây bàn bạc, nếu chúng ta... Chúng sắp tấn công đến nơi rồi. Che cho ta.

Dứt lời, ông quay lại nhìn bộ ba đứng sát nhau trên khán đài, kêu lên:

- Gannen! Trò gì vậy? Sao người của mi chưa tấn công chúng ta?

Harst trả lời:

- Anh biết vì sao mà. Chúng sợ có thể giết anh trong khi hỗn chiến. Theo lời Desmond Tí Nị thì chỉ Chúa tể của chúng tôi mới được giết thợ săn.

- Nghĩa là chúng sẽ không tự vệ nếu chúng ta tấn công sao?

Steve hô hố cười:

- Mơ đi, đồ ngu, lão già...

Gannen Harst quát lên:

- Đủ rồi. Mi không được xen vào khi ta đang nói chuyện với anh ta.

Steve quắc mắt nhìn vệ sĩ của Chúa tể, rồi cúi đầu, im lặng.

Quay lại Vancha, Harst nói tiếp:

- Tất nhiên chúng sẽ tự vệ, nhưng chúng tôi hy vọng tránh được cảnh đó. Ngoài việc lỡ rủi ro giết các anh, chúng tôi đã mất quá nhiều nhân tài rồi, nên không muốn hy sinh thêm nữa. Vì vậy, có thể chúng ta sẽ đi đến một thỏa thuận.

- Ta đang nghe đây.

Harst nhìn sang Steve. Steve chụm tay lên miệng, kêu lên trần:

- R.V. hạ xuống đi.

Im lặng một lúc, rồi một miếng trần được mở ra và một người được thả xuống bằng sợi dây. Debbie!

Tim chao đảo, tay đưa cao, tôi cảm thấy như có thể vươn qua khoảng cách rộng lớn đó để đỡ lấy thân hình cô. Cô không có vẻ bị bàn tay (móc tay) của lão R.V. hành hạ, dù trán cô có vết rạch dài, áo quần tơi tả, và mặt lả. Tay bị trói ra sau, nhưng khi xuống ngang tầm Steve và hai gã kia, cơ tung cả hai chân còn tự do đá chúng. Chúng chỉ cười. R.V. hạ cô xuống thấp hơn một mét nữa, để không còn có thể đá được chúng nữa.

Tôi gào lên tuyệt vọng:

- Debbie!

Cô gào lại:

- Darren! Ra khỏi đây đi! Đừng tin chúng! Chúng để Steve và R.V. muốn làm gì thì làm. Thậm chí

chúng còn nhận lệnh từ hai gã đó. Chạy ngay trước khi...

Steve nhe răng:

- nếu mi không cầm họng, ta sẽ đóng miệng mi lại.

Nó vươn thanh kiếm chạm nhẹ vào sợi dây mong manh cột quanh người cô. Sợi dây là tất cả những gì giữa Debbie và cú rơi xuống cái hố khủng khiếp.

Thấy mối nguy hiểm cận kề, Debbie im lặng.

Gannen Harst nói:

- Tốt. Bây giờ là đề nghị của chúng tôi. Chúng tôi chỉ quan tâm tới thợ săn. Debbie Hemlock, Alice Burgess và gã Tí Hon không quan trọng. Vancha, chúng tôi đông hơn các anh. chiến thắng của chúng tôi là điều chắc chắn. Các anh không thể thắng, chỉ có thể làm tổn thương chúng tôi, và có lẽ đánh bại chúng tôi bằng cái chết trong tay của một kẻ không phải là Chúa tể của chúng tôi.

Vancha khinh thường nói:

- Với ta như vậy là quá tốt rồi.

Harst gật đầu:

- Có thể. Tôi tin chắc Larten Crepsley và Darren Shan cũng đồng quan điểm đó. Nhưng còn những kẻ khác? Liệu họ có thoải mái hy sinh mạng sống vì thị tộc ma-cà-rồng không?

Harkat nói lớn:

- Tôi sẵn sàng.

Harst mỉm cười:

- Ta nghĩ là mi sẽ theo họ, chàng da xám ả. Nhưng mi không cần làm như vậy. cả những người phụ nữa kia nữa. Nếu Vancha, Larten và Darren buông vũ khí đầu hàng, chúng ta sẽ trả tự do cho tất cả những người còn lại. Các người sẽ thoải mái, nguyên vẹn ra khỏi đây.

Vancha la lên:

- Không được.

- Ta sẽ không lẫn ra chết trong thời điểm tốt đẹp nhất này. Chắc chắn ta sẽ không làm thế, trong khi còn quá nhiều điều may rủi có thể xảy ra.

Ông Crepsley lên tiếng:

- Tôi cũng sẽ không đồng ý với sự thương lượng đó.

Harst hỏi:

- Còn Darren Shan? Cậu ta sẽ đồng ý với chúng tôi, hay sẽ lên án tử bạn bè chết cùng các ông. Mọi con mắt đều dồn vào tôi. Tôi người nhìn Debbie – đang đưa dưới sợi dây, vấy máu, hãi hùng, đơn độc. tôi có khả năng giải thoát cô. Thỏa thuận với ma-cà-chóp, chấp nhận một cái chết nhanh chóng – thay vì chết dần mòn trong đau đớn – và cứu mạng người phụ nữa tôi yêu. Phải là một kẻ vô nhân đạo, tôi mới bác bỏ đề nghị thương lượng đó...

...nhưng tôi không phải là người. Tôi có nửa máu ma-cà-rồng. Hơn thế nữa: một Ông Hoàng Ma-cà-rồng. Các ông hoàng không thảo luận khi số phận của thị tộc đang lâm nguy.

Tôi đau khổ nói:

- Không. Chúng ta sẽ chiến đấu và chết. Tất cả vì một người, một người vì tất cả.

Gannen Harst gật đầu thông cảm:

- Ta đã đoán thế. Rất tốt. bây giờ để tôi đưa ra một đề nghị khác. Nguyên tắc căn bản thì cũng như đề nghị trước buông vũ khí, đầu hàng, và chúng tôi sẽ tha người thường. Chỉ có điều, lần này, Darren Shan sẽ phải đương đầu với Steve Leopard và Chúa tể của chúng tôi.

Ông hoàng Vancha nhăn mặt nghi ngờ:

- Mi định nói gì?

- Nếu anh và Larten tự nạp mình cho chúng tôi, chúng tôi sẽ cho phép Darren thi đấu với Chúa tể và Steve leopard. Hai chọi một, nhưng cậu ta sẽ được trang bị vũ khí. Nếu Darren thắng, chúng tôi sẽ thả cả ba cùng các người kia. Nếu Darren thua, chúng tôi sẽ tử hình anh và Larten, nhưng Alice Burgess, Debbie hemlock và harkat Mulds sẽ được tự do. Suy nghĩ đi. Đó là một đề nghị tốt đẹp, cao thượng, hợp lý hơn cả những gì anh có thể mong muốn.

Vancha bối rối quay nhìn ông Crepsley. Lần đầu tiên ông ma-cà-rồng không biết phải nói gì, cảm lạnh lắc đầu.

Ông hoàng hỏi tôi:

- Mi nghĩ sao?

Tôi thì thầm:

- Vụ này có ẩn ý. Nếu không bị bắt buộc, sao chúng đặt chúa tể của chúng vào vòng nguy hiểm thế?

Mặt Vancha đanh lại:

- Gannen không nói dối. Nhưng nó đã không cho chúng ta biết hết sự thật.

hướng lên bệ đài, ông hét gọi:

- Gannen! Mi lấy gì đảm bảo R.V. hoặc đám bộ hạ của mi sẽ không tham gia?

- Tôi hứa: chỉ hai người đang đứng cùng tôi sẽ đấu cùng Darren thôi. Không kẻ nào khác được can thiệp vào. Tôi sẽ giết ngay kẻ nào có ý định xoay chuyển sự cân bằng, cách này hay cách khác.

Vancha quay lại chúng tôi:

- Đủ rồi. Ta tin nó. Nhưng chúng ta có nên chấp nhận kiểu này không? Chưa hề thấy Chúa tể của chúng ra tay, chúng ta không biết tài năng của hắn ra sao... Nhưng Leopard... Chúng ta quá biết nó là một đối thủ xảo quyệt, nguy hiểm. Hai đứa đó kết hợp với nhau thì...

Ông nhú mày, không nói hết câu. Ông Crepsley lên tiếng:

- Nếu chấp nhận điều kiện của Gannen là chúng ta dốc hết túi tiền vào một canh bạc. Darren thắng thì... quá tuyệt vời. Nhưng nếu thua...

Hai ông trừng trừng nhìn tôi một lúc lâu, rồi ông Crepsley hỏi:

- Sao, Darren? Mi phải tự quyết định. Liệu có sẵn sàng gánh vác nỗi trách nhiệm nặng nề này không?

Tôi thở dài:

- Cháu không biết. Cháu vẫn nghĩ là có điều khuất tất. Nếu lợi thế năm mươi – năm mươi, cháu nhảy vào cuộc ngay. Cháu tin là...

Tôi ngập ngừng rồi nói tiếp:

- Tuy nhiên không sao, nếu đây là cơ hội tốt nhất của chúng ta, chúng ta phải nắm lấy. Cháu chấp nhận thách thức và... chịu mọi trách nhiệm nếu thất bại.

Ông hoàng nòng nhiệt nhận xét:

- Nó nói giống hệt một ma-cà-rồng thực thụ.

- Nó thật sự là một ma-cà-rồng.

Tôi cảm thấy hãnh diện vì lời nói của sư phụ Crepsley.

Vancha nói lớn:

- Được, chúng ta chấp nhận. Nhưng trước hết các người phải trả tự do cho hai phụ nữ và harkat. Chỉ đến khi Darren bị thua trong một cuộc đấu công bằng, ta và Larten mới buông vũ khí.

Harst cứng rắn trả lời:

- Điều đó không đúng như thỏa thuận. phải hạ súng đầu hàng trước khi...

- Không. Chấp nhận như vậy, nếu không thì dẹp hết. Ta hứa sẽ để bộ hạ của mi bắt nếu Darren thua... Giả dụ như nó thua trong sự công bằng. Nếu lời hứa của ta không đủ đảm bảo thì... giữa chúng ta có vấn đề đấy.

Gannen Harst bối rối nhưng rồi dứt khoát gật đầu:

- Lời hứa của anh được chấp nhận.

Quay qua R.V., Harst bảo hắc kéo Debbie lên và hộ tống cô xuống chỗ chúng tôi.

R.V. gầm lên:

- Không! Steve đã bảo, tôi có thể giết ả, có thể cắt ả ra từng mảnh nhỏ và...

Steve quát:

- Nhưng bây giờ ta nói ngược lại. Đừng kéo ta vào vụ này. Còn nhiều đêm khác, còn nhiều con người khác – cả đồng người cho mi giết – nhưng Darren shan thì chỉ có một thôi.

R.V. cầu nhàu nhưng cũng kéo dây lên, rồi hạ Debbie xuống với hàng loạt cú giạt thô bạo.

Trong lúc chờ Debbie trở lại với chúng tôi, tôi chuẩn bị cho cuộc đấu, chùi sạch ha tay, kiểm tra vũ khí, tập trung tất cả tư tưởng vào trận đấu trước mắt.

Ông hoàng hỏi tôi:

- Cảm thấy sao?

- Tốt ạ.

- Phải nhớ: tận dụng mọi tình thế để đạt được kết quả. Nếu cần, mi đừng ngại chơi xấu. Đá, phun nước bọt, cào, cẩu, thoi... dưới bụng.

Tôi cười:

- Cháu sẽ nhớ.

Rồi thấp giọng, tôi hỏi:

- Thật tình, nếu cháu thua, ngài sẽ đầu hàng sao?

- Ta đã hứa rồi mà, đúng không?

Ông nháy mắt, hạ thấp giọng hơn tôi, thì thầm:

- Ta hứa là chúng ta sẽ buông vũ khí và để chúng bắt. Ta sẽ làm thế. Nhưng ta có bảo gì là để chúng giữ chúng ta và không nhặt vũ khí lên lại đâu nào?

Đám ma-cà-chóp trước mặt chúng tôi tách ra, nhường lối cho R.V. đang nắm tóc, kéo lê Debbie tiến qua.

Tôi tức giận kêu lên:

- Ngừng lại. Mi làm cô ấy đau.

R.V. nhe răng cười. Lão vẫn đeo một kính sát tròng màu đỏ, và vẫn chưa thay thế bên bị mất đêm qua. Chòm râu rậm rịt lởm đốm dính râu, cọng cây khô, đất cát và máu. Trông lão rất dễ làm người ta tủi lòng – lão vốn là một người đứng đắn trước khi bị mất hai tay vì Người Sói trong Gánh Xiếc Quái Dị - nhưng lúc này tôi không còn thời gian dành cho lòng thương cảm.

Tôi tự nhắc nhở mình, lão là một kẻ thù và gạt mọi thương sót khỏi tâm trí.

R.V. quăng Debbie ngay trước mặt tôi. Cô kêu lên đau đớn, rồi vùng quỳ dậy, nhào vào vòng tay tôi, ghen ngào không thành lời. Tôi vỗ về:

- Suyt. Bình tĩnh nào. Đừng nói gì hết.

Cô nức nở:

- Em phải... phải nói... là... em yêu anh, Darren.

Tôi cười, mắt đầy lệ:

- Tất nhiên là em yêu anh.

Steve lên tiếng nhạo báng:

- Lâm li bi đát quá! Có ai cho mượn cái khăn tay nào.

Không thèm quan tâm tới nó, tôi nâng mặt Debbie hôn phớt một cái, cười nói:

- Trông em... xấu òm.

- Duyên dáng chứ!

Cô gượng cười, rồi nhìn tôi tha thiết nói:

- Em không muốn đi trước khi trận đấu kết thúc đâu.

- Không. Em phải đi. Anh không muốn em ở lại để thấy...

- ... anh bị giết?

Tôi gật. Debbie mím chặt đôi môi.

Harkat tiến lại bên chúng tôi, nói:

- Tôi cũng muốn ở lại.

- Đó là quyền của anh, tôi không ngăn được. Nhưng tôi muốn anh đi hơn. Nếu coi trọng tình bạn của chúng ta, anh hãy hướng dẫn Debbie và bà chánh thanh tra an toàn ra khỏi đây. Tôi không tin đám quái vật này... Nếu tôi thắng, rất có thể chúng sẽ nổi khùng lên mà chém giết tất cả chúng ta.

- Nếu vậy, tôi càng nên ở lại để chiến đấu... cùng cậu.

- Không. Lần này thì không được. Tôi xin anh. Vì tôi và Debbie, anh sẽ đi chứ?

Harkat miễn cưỡng gật đầu.

Một tiếng quát phía sau chúng tôi:

- Nào lệ lên. Nếu chúng đi, thì ra khỏi đây ngay đi.

Tôi nhìn lên: gã sĩ quan cảnh sát xảo trá Morgan James đang sải bước đến gần. Tay hắn cầm súng trường, báng súng dí sát sườn chánh thanh tra của hắn.

Bà ta phần nộ quát lại:

- Tránh xa ta ra.

Nâng cao súng, hắn cười cười như một con chó rùng:

- Bình tĩnh nào sếp. Em chẳng thích phải bắn sếp tí ti nào đâu.

- Trở lại nhiệm sở, mi sẽ chết.

- Em sẽ không trở lại đó đâu. Tiễn sếp tới cái hang nhỏ cuối đường hầm, em sẽ cùng sếp lại, để sếp không có thể làm náo động lên, rồi cho sếp chuồn khỏi đây khi cuộc đấu kết thúc.

- Mi không thoát dễ dàng như vậy đâu. Ta sẽ truy lùng mi, bắt mi trả giá vụ này, dù có phải đi nửa vòng thế giới ta cũng sẽ làm.

- Chắc chắn sếp sẽ làm mà.

Cười sảng sặc, hắn thúc mạnh súng vào sườn bà sếp cũ.

Bà chánh thanh tra nhổ tọt bãi nước bọt vào gã cựu sĩ quan, xô hắn ra, rồi ngồi xuống bên ông hoàng Vancha, buộc dây giày. Vừa loay hoay buộc dây, bà vừa thì thầm rất nhỏ với Vancha:

- Ông phải thanh toán gã trùm đầu, mặc áo chòang?

Ông cố bình thản, nhẹ gật đầu. Burgess thì thầm tiếp:

- Tôi không thích chuyện để thằng nhỏ đấu với chúng. Nếu có thể tạo một chút khoảng trống và được bắn yểm trợ, liệu ông và Crepsley có thể lên được đó không?

Môi Vancha chỉ hơi nhúc nhích:

- Có lẽ được.

- Để tôi thử.

Buộc xong dây giày, Burgess đứng dậy nháy mắt, bảo Harkat và Debbie:

- Nào. Không khí bốc mùi quá. Chúng ta ra khỏi đây càng sớm càng tốt.

Bà chánh thanh tra xô Morgan để tiến lên đi trước, như muốn đi thật nhanh. Đám ma-cà-chóp tách ra nhường đường, chỉ còn vài tên đứng lại giữa chúng tôi và cái cọc có buộc đầu dây thừng.

Harkat và Debbie rầu rĩ quay lại nhìn tôi. Debbie mở miệng, nhưng rồi không thốt được thành lời. Cô khóc, quay lưng lại tôi, hai vai rung bần bật, Harkat vòng tay, dìu cô đi theo bà chánh thanh tra.

Gần tới cửa đường hầm ra khỏi hang, bà ta ngừng bước, ngoái lại nhìn. Morgan đi gần bà, tay cầm súng. Harkat và Debbie chậm chạp lê bước phía sau chừng mấy mét. Bà quát bảo:

- Lẹ lên! Đừng đi như đưa đám thế.

Morgan cười cười, quay lại nhìn một cách vô thức. Chỉ chờ có vậy, bà chánh thanh tra hành động ngay. Quăng người vào Morgan, bà nắm báng súng, thúc mạnh vào bụng hắn. Morgan thét lên đau đớn và kinh ngạc, cố ghì lại khẩu súng. Khi khẩu súng gần tuột khỏi tay Burgess, thì cả hai lăn xuống đất vật lộn, cố giành giật. Phía sau, ma-cà-chóp và ma-mới xông lên can thiệp. Nhưng trước khi chúng tới nơi, ngón tay Burgess đã đặt vào cò súng, bóp mạnh. Có thể, đó chỉ là phát súng vu vơ – vì bà ta không có thời gian để nhắm – nhưng may mắn là đạn đã bay trúng hàm gã ma-mới đang vật lộn với bà: Morgan James!

Một tia sáng lóe lên và tiếng đạn nổ. Morgan ngã bật khỏi bà chánh thanh tra, thét lên đau đớn. Mặt bên trái hắn tan nát, máu đầm đìa.

Khi Morgan đang gượng dậy, tay ôm bên mặt còn lại; Burgess nện mạnh báng súng lên sau gáy hắn. Morgan đổ nhào, bất tỉnh. Ma-cà-chóp và ma-mới ào ạt xông tới. Bà ta quỳ một gối lên lưng gã cự vĩ quan, thận trọng nhắm, lia hang loạt đạn lên khán đài... lên Steve, Gannen Harst và Chúa tể Ma-cà-chóp.

Chương 15

Đạn dội khán đài, lan can, vách tường và trần hang. Ba kẻ trong làn đạn mau lẹ khom mình né tránh, nhưng không đủ nhanh – một viên đạn bắn trúng vai phải gã Chúa tể. Một vòi máu phun thành vòng cầu. Một tiếng thét đau đớn vang lên.

Nghe tiếng thét của Chúa tể, đám ma-cà-chóp và ma-mới bùng lên phẫn nộ. Với những tiếng gào la, gầm rú như bầy thú dại, chúng ào ạt nhào vào bà chánh thanh tra trong lúc bà ta vẫn tiếp tục nổ súng. Chúng gấp rút chen lẫn nhau như một cơn sóng dữ, vượt qua Harkat và Debbie, để xông tới trước.

Theo bản năng, tôi định nhào tới, kéo Debbie ra khỏi đám đông, nhưng Vancha đã kịp kéo tôi lại, và chỉ sợi dây... không còn kẻ nào canh giữ nữa. Tôi hiểu ngay đây là ưu tiên hàng đầu của chúng tôi. Debbie phải tự lo liệu.

Chạy tới cây cọc, tôi hỗn hển nói:

- Ai lên?

Nắm sợi dây, Vancha nói ngay:

- Ta.

Đặt tay lên vai ông hoàng, ông Crepsley bảo:

- Không. Phải là tôi.

- Chúng ta không có thời gian để...

- Đúng vậy. Không có thời gian. Vậy đừng bàn cãi nữa, để tôi...

Vancha gầm lên:

- Larten...

Tôi nhẹ nhàng nói:

- Ông Crepsley nói đúng. Để ông ấy...

- Vì sao?

- Vì Steve là bạn thân của cháu. Gannen là em ruột ngài. Chỉ mình ông Crepsley là có thể tập trung hoàn toàn vào Chúa tể Ma-cà-chóp. Dù cố gắng đến đâu, cháu hoặc ngài cũng sẽ bị chi phối bởi Steve hay Gannen.

Ông hoàng gật đầu, buông sợi dây, bảo ông Crepsley:

- Larten, đánh tan xác chúng ra.

- Tôi sẽ cho chúng biết tay.

Mỉm cười nói, rồi ông Crepsley bắt đầu leo qua.

Rút một nắm shuriken, liếc lên khán đài, ông nói:

- Chúng ta phải yểm trợ cho Crepsley từ phía này.

- Cháu biết.

Mắt hướng lại đám ma-cà-chóp đang xô lấn trước mặt, tôi sẵn sàng chiến đấu khi chúng phát hiện hiểm họa ông Crepsley sắp gây ra.

Chắc hẳn một trong ba kẻ trên khán đài đã phát hiện ra ông Crepsley, vì thành linh ông hoàng phóng một cặp shuriken – từ chỗ chúng tôi đang đứng ông có một xạ trường rất thoáng – và tôi nghe một tiếng rủa của kẻ vừa nhảy tránh mấy ngôi sao vũ khí.

Một thoáng yên lặng, rồi một tiếng thét vang vọng khắp hang, át cả tiếng gầm rú của đám ma-cà-chóp đang hỗn chiến.

Gannen Harst thét vang:

- Hỡi những đệ tử của bóng đêm! Hãy nhìn Chúa tể của các ngươi. Ngài đang bị lâm nguy!

Những cái đầu quay lại, những đôi mắt tập trung trước hết lên khán đài, rồi tới sợi dây và ông Crepsley. Với tiếng kêu tắc nghẽn trong họng, ma-cà-chóp và ma-mới quay ngược lại, ủa tới tôi và ông hoàng Vancha.

Nếu không quá đông, chúng đã làm cỏ chúng tôi rồi, nhưng chính số lượng của chúng làm hại chúng. Cùng nhau nhào tới một lúc tạo ra một cảnh lộn xộn hỗn loạn. Vì thế thay vì phải đối đầu với một bức tường chiến binh vững chắc, chúng tôi có thể tĩa từng tên một.

Trong khi tôi vung kiếm và Vancha tung ra những cú đánh bằng tay, tôi thấy Gannen Harst, tay cầm dao, đang lén lút tiến tới cuối khán đài, nơi buộc đầu dây. Biết ngay ý đồ của hắn, tôi gào lên báo cho ông hoàng, nhưng ông không đủ chỗ để xoay người phóng shuriken. Tôi la lên, thúc giục ông Crepsley, nhưng khoảng cách tới an toàn còn khá xa và ông không thể nào di chuyển nhanh hơn nữa.

Khi Harst sửa soạn cắt sợi dây, có kẻ nhắm bắn vào hắn. Harst hụp xuống, lăn người né tránh

viên đạn làm đỏ rực không khí quanh hắn.

Tôi kiểng chân nhìn. Alice Burgess đánh bầm dập, nhưng vẫn còn sống. Bà đang đứng, súng cầm tay, vội vã nạp đạn lấy từ Morgan James. Đứng trước bà, Harkat Mulds tay huơ cây rìu và Debbie đang vụng về vung vẩy một thanh đoản kiếm. Cả hai đang bảo vệ cho bà thanh tra trước một nhóm nhỏ ma-cà-chóp và ma-mới.

Thấy cảnh đó, tôi súyt rú lên mừng rỡ, bị ngay một ma-cà-chóp đâm sầm phải lưng, làm tôi ngã sấp xuống đất. Tôi đang lẩn tránh những cái chân nặng nề, một ma-cà-chóp nhào lên mình, ghì tôi xuống. Nó bóp cổ tôi, xiết mạnh. Tôi đá tới tấp, nhưng nó tiếp tục xiết mạnh thêm. Tôi tiêu rồi!

Nhưng thần may mắn của ma-cà-rồng phù hộ tôi. Trước khi bị những ngón tay của nó bóp nát họng, một ma-cà-chóp bị cú đâm của Vancha đánh lộn nhào lên tên đồng đội đang ngồi trên tôi, làm hắn văng ra ngoài. Hắn vừa phẫn nộ kêu lên, tôi đứng bật dậy, nhặt cây chùy rơi trên mặt đất trong cơn loạn đả, đập thẳng vào mặt. Ma-cà-chóp rú lên, rũ xuống. Tôi lại lọt thỏm giữa đám đông của cuộc chiến.

Thấy một ma-mới vung cao lưỡi rìu sắp chặt sợi dây, tôi gào lên, quăng cây chùy vào nó, nhưng quá muộn. Lưỡi rìu đã cắt đứt sợi dây.

Đảo mắt vội nhìn lên, ruột tôi thắt lại khi thấy ông Crepsley đang đong đưa dưới bệ đài, qua những ngọn lửa đỏ vẫn còn đang cháy rực. Dường như phải mất cả thế kỷ sợi dây mới đi hết một vòng cung, và khi nó xuất hiện lại, tim tôi nhói đau, vì không thấy ông Crepsley đâu nữa. Nhìn xuống dưới, tôi nhận ra ông vẫn còn bám vào dây, nhưng đã tuột xuống mấy mét. Khi ngọn lửa liếm tới chân, ông lại bắt đầu leo lên. Mấy giây sau, ông đã thoát khỏi ngọn lửa, và tiếp tục đường lên khán đài.

Một ma-mới nhanh ý, tách khỏi đám đông, nâng cung nhắm bắn ông Crepsley. Nhưng hắn bắn trượt. Trước khi hắn bắn phát thứ hai, tôi vớ được một ngọn giáo, phóng trúng cánh tay trái. Hắn quy xuống rên rầm.

Tôi nhìn về phía Burgess. Bà đang bắn lại, yểm trợ cho ông Crepsley. Debbie đang nỗ lực đấu với một ma-mới cao to gấp hai cô và đã đâm được một mũi dao vào sau lưng hắn, cào rách mặt và thúc đầu gối trúng phóc ngay chỗ hiểm của hắn. Đối với một cô giáo Anh văn, khả năng đánh đâm như vậy cũng không tệ lắm.

Trong khi đó, Harkat đang chặt ma-cà-chóp và ma-mới ra từng mảnh. Anh chàng Tí Hon này là một tay đánh đâm nhiều kinh nghiệm, khỏe và nhanh nhẹn hơn bề ngoài rất nhiều. Nhiều ma-cà-chóp tấn công anh ta, hy vọng loại anh ta khỏi cuộc chiến. Không tên nào sống sót để... viết hồi ký.

Ngay khi Harkat vừa loại thêm một ma-mới với đường rìu ngọt sót, tiếng rống như của một con thú vang lên. R.V. điên cuồng vào trận. Lão bị kẹt giữa đám đông ma-cà-chóp, nhưng lúc này đã thoát ra khỏi, nhắm vào Harkat xông thẳng tới. Răng nghiến trèo trẹo, móng tay sáng loáng vươn cao, nước mắt căm hờn ứa ra từ hai con mắt bất đồng, lão gầm lên:

- Giết! Giết mày! Tao phải giết mày!

Tay trái vươn lên, lão bổ móng sắt xuống đầu Harkat. Vừa né tránh, anh chàng Tí Hon vừa gạt phăng mấy cái móng của hắn bằng cây rìu. R.V. vung tay kia đâm móng vào bụng Harkat. Harkat hạ tay không cầm rìu xuống, vừa kịp lúc ngăn lưỡi móng chỉ còn cách da thịt anh một phân.

Trong khi R.V. vừa la hét vừa phun nước bọt phì phì vào anh, Harkat bình tĩnh nắm những sợi râu buộc những cái móng trên tay lão, xé tan, rồi ném ra xa.

R.V. rú lên như bị đâm. Lão thoi Harkat bằng cánh tay cụt. Harkat tỉnh bơ, tóm luôn tay kia của lão, xé nốt dây buộc móc.

R.V. nhào theo mấy cái móc, rít lên:

- KHÔNG! Tay của tao! Tay của tao!

R.V. nhặt lại mấy cái móc, nhưng không thể tự buộc nếu không có người giúp. Lão kêu gọi đồng đội giúp đỡ, nhưng chính chúng cũng đều đang gặp khó khăn. Trong khi lão vẫn đang thét gào, Alice Burgess hạ thấp súng, tròng tròng nhìn lên khán đài. Nhìn theo bà ta, thấy ông Crepsley đang leo qua lan can, tôi cũng hạ thấp vũ khí.

Dần dần, trận đánh ngừng lại, mọi con mắt đều hướng lên khán đài. Cũng như tôi, tất cả đều cảm thấy màn đánh đấm của chúng tôi không còn thích hợp nữa. Cuộc chiến thực sự quan trọng là cuộc chiến sắp diễn ra trên kia.

Một sự yên tĩnh lạ lùng bao phủ chúng tôi mấy phút. Ông Crepsley trầm tĩnh đứng cuối khán đài, trong lúc ba đối thủ đứng như ba tên lính gác.

Sau cùng, khi tóc gáy tôi hạ xuống (vì tóc gáy tôi dựng đứng từ đầu trận đánh), Chúa tể Ma-cà-chóp tiến tới lan can, lột bỏ mũ che mặt, nhìn xuống tất cả chúng tôi, cất tiếng nói.

Chương 16

Với giọng thấp, không kiểu cách, Chúa tể Ma-cà-chóp nói:

- Hãy ngừng cuộc đấu. Lúc này không cần thiết nữa.

Lần đầu được thấy mặt Chúa tể Ma-cà-chóp, tôi quá bất ngờ vì trông hắn thật bình thường.

Trong trí tưởng, tôi đã vẽ ra hình ảnh một bạo chúa mắt hoang dã, hùng hực lửa; một kẻ có cái nhìn làm nước bốc khói. Nhưng đây chỉ là một người tuổi chừng 20, chưa tới 30, thân hình bình thường, tóc nâu nhạt, mắt hơi buồn. Không quan tâm tới vết thương nhẹ đã khô máu trên vai, hắn quay nhìn ông Crepsley nhẹ nhàng nói:

- Ta biết chuyện này sẽ xảy ra vì ông Desmond Tí Nị đã tiên đoán. Theo lời ông, ta sẽ phải đấu với một trong số những thợ săn tại đây, trên ngọn lửa này, và kẻ đó rất có thể là Larten Crepsley. Chúng ta cố thay đổi lời tiên tri đó, bằng cách lôi cuốn đứa con trai kia lên đài. Có lúc ta tưởng chúng ta đã thành công. Nhưng tự đáy lòng, ta biết sẽ phải đương đầu với chính mi.

Ông Crepsley nhướn mày nghi hoặc:

- Tí Nị có nói kẻ nào trong hai ta sẽ thắng không?

- Không. Ông ta bảo, chiến thắng sẽ nghiêng về bất cứ bên nào.

- Đó là điều rất đáng phấn khởi.

Ông Crepsley khô khan nói, rồi đưa cao mấy con dao dưới ánh đèn chùm, quan sát lưỡi dao.

Ngay lập tức, Gannen Harst bước lại trước chúa tể của hắn để bảo vệ:

- Thỏa thuận giữa chúng ta đã mất. Tỷ lệ đấu hai chọi một sẽ không còn được áp dụng nữa. Nếu các người đưa Darren Shan lên như đã thoả thuận, chúng ta sẽ giữ lời như đã thương lượng. Nhưng vì mi thay thế nó, đừng mong chúng ta giữ nguyên sự hào phóng đó.

- Ta không hề trông mong gì ở những kẻ điên khùng, tráo trở.

Lời mai mỉa của ông Crepsley làm tất cả ma-cà-chóp và ma-mới rì rầm tức giận.

Gannen Harst gầm lên:

- Coi chừng, nếu không ta sẽ...

Chúa tể Ma-cà-chóp lên tiếng:

- Thôi đi, Gannen. Cái thời hăm he đó đã qua rồi. Hãy dẹp bỏ vũ khí, hiềm khích và hận thù đi.

Từ sau Gannen, gã chúa tể bước lên, rút ra một đoản kiếm có răng cưa. Harst rút thanh kiếm dài và thẳng, trong khi Steve vui vẻ húyt sáo lấy ra một dao găm bằng vàng và một dây xích dài, đầu xích có gai tua tua.

Chúa tể Ma-cà-chóp hỏi:

- Sẵn sàng chưa Larten Crepsley? Đã cầu nguyện thần linh chưa?

Hai tay cầm dao, ông Crepsley nói:

- Ta đã cầu nguyện từ lâu rồi. Nhưng trước khi bắt đầu, ta muốn biết chuyện gì xảy ra sau đó.

Nếu ta thắng, đồng minh của ta sẽ được tự do, hay họ phải...

- Không thương lượng! Chúng ta không lên đây để thương lượng, mà để chiến đấu. Số phận của những kẻ khác – người của ta và của mi – sẽ được định đoạt sau khi cuộc đấu kết thúc. Lúc này chỉ có hai ta là quan trọng, mọi chuyện khác không có nghĩa gì.

-Tốt thôi.

Nói xong, ông Crepsley khom người, tiến dần tới địch thủ.

Dưới đất không ai nhúc nhích. Vancha, Harkat, Debbie, Burgess và tôi quên hết chung quanh, hạ vũ khí xuống. Lúc này ma-cà-chóp bắt chúng tôi là chuyện quá đơn giản, nhưng chúng cũng đang bị hấp hồn vào những gì đang xảy ra trên khán đài.

Khi ông Crepsley tấn công, 3 ma-cà-chóp tạo thành đội hình chữ V di chuyển lên mấy mét. Gã chúa tể đi giữa. Gannen bên trái, Steve bên phải. Cả 2 tiến trước chúa tể của chúng 1 mét. Chiến thuật thân trọng rất hiệu quả. Ông Crepsley sẽ phải tấn công vào chính giữa... để giết Chúa tể Ma-cà-chóp; 2 gã kia không quan trọng. Nhưng khi ông tấn công, từ 2 bên, Harst và Steve sẽ nhào vào ngay lập tức.

Tới gần địch thủ, ông Crepsley ngừng lại, dang hay tay đề phòng chúng tấn công từ hai bên. Mắt ông tập trung vào gã chúa tể. Suốt thời gian tôi nhìn, ông không hề chớp mắt một lần.

Mấy giây kiểm chế trôi qua, Steve quăng sợi xích vào ông Crepsley. Tôi thấy những gai nhọn lấp lánh uốn lượn trên đầu ông. Nhưng ông ma-cà-rồng nhanh nhẹn hơn thằng ma-cà-chóp nửa mùa. Quay nhẹ đầu qua trái, ông né khỏi sợi xích đầu gai nhọn chừng một phân. Tay trái ông đâm mũi dao vào bụng Steve.

Đúng lúc đó, Gannen Harst vung kiếm trên ông ma-cà-rồng. Vừa mở miệng la lên báo động, nhưng rồi tôi thấy không cần thiết nữa... vì ông đã đoán biết biện pháp đối phó, xoay người điệu nghệ tránh khỏi đường gươm, sẵn đà, lướt vào trong phạm vi đúng khoảng cách tấn công Chúa tể Ma-cà-chóp. Sử dụng dao bên tay trái, ông Crepsley chém xuống, định mở toang lồng bụng tên chúa tể. Nhưng thủ lĩnh của ma-cà-chóp phản ứng cấp kì, chặn lưỡi dao bằng đoản kiếm có răng cưa. Mũi dao của ông Crepsley chỉ làm trầy ngang bụng hắn và rỉ chút máu.

Trước khi ông Crepsley kịp tấn công lại, Steve đã xĩa dao găm vào ông. Nó tới tấp đâm, đẩy ông lùi lại. Gannen Harst cung vung gươm tiếp tay với Steve, làm ông Crepsley phải ngã xuống sàn, lăn người tránh.

Chúng tấn công ngay trước khi ông đứng dậy. Dây xích, lưỡi gươm bổ xuống. Tất cả làm vô hiệu hóa sức mạnh, sự lanh lợi, kỹ năng khéo léo của ông, để có thể gạt những đường gươm, tránh những cú xích quất xuống. Ông bị rạch, cắt khắp người. những vết thương không đe dọa đến tính mạng, nhưng chỉ còn là vấn đề thời gian trước khi 1 vết cắt sâu vào bụng hay ngực, hoặc những gai nhọn của sợi xích móc trúng mắt hai mũi của ông.

Chắc chắn ông Crepsley phải biết đang lâm nguy, nhưng ông vẫn tiếp tục chiến đấu như một cánh quân bọc hậu. Không đánh lại quân thù, chỉ vừa rút lui vừa cố gắng tự vệ, bám chắc mặt sàn, đẩy người về phía lan can cuối khán đài, nơi ông sẽ bị dồn vào đường cùng.

Tôi lăm bắm với ông hoàng Vancha đang đứng kế bên:

- không thể tiếp tục mãi thế này. Ông ấy phải liều mạng gấp, trước khi bị chúng bắt được.

Mi nghĩ ông ta không biết điều đó sao?

- Vậy sao ông ấy không...

- Thôi nào, nhóc. Larten biết điều hắn đang làm.

Tôi không tin chắc lắm. Ông Crepsley là 1 chiến binh lão luyện, nhưng lần này tôi cảm thấy tình hình vượt khỏi tính toán của ông. Một chọi một, ông có thể thanh toán bất kí ma-cà-chóp nào.

Thậm chí hai chọi một, tôi còn có thể tượng tượng cảnh ông bước đi trong chiến thắng. Nhưng ba chọi một thì...

Tôi nhìn quanh, tìm lối lên khán đài. Nếu có thể phối hợp với ông, rất có thể tôi xoay đổi được cục diện. Nhưng ngay lúc đó, trận đấu chuyển thành bước ngoặt cuối cùng.

Ông Crepsley lùi gần tới đường cùng, chỉ còn cách lan can nửa mét. Biết rõ vị trí khó khăn của mình và cảm thấy phút cuối cận kề; với khát vọng hồi sinh, ông xô mình tới trước. Steve lại quăng sợi xích lách cách bay vút vào mặt ông Crepsley không biết là lần thứ bao nhiêu. Nhưng lần này ông ma-cà-rồng không né tránh. Trái lại, tay trái buông dao, ông vươn lên bắt sợi dây. Những ngón tay xiết chặt gai nhọn đầu xích, miệng mím chặt vì đau đớn, nhưng vẫn không buông. Giật mạnh sợi dây xích, ông kéo Steve đổ nhào vào ông. Ngay trong thoáng giây đó, ông cúi đầu, để xương mặt của Steve kêu răng rắc khi đập trúng trán ông. Mũi Steve nổ bốp 1 tiếng, máu phọt ra. Vừa ngã người xuống, ông vừa phóng con dao bên tay phải vào Gannen Harst. Bây giờ ông không còn vũ khí nào nữa. Trong khi Harst tránh đường dao, tên chúa tể xông tới ông Crepsley với thanh gươm.

Ông Crepsley quăng mình khỏi mũi kiếm đang xĩa tới. Nhào vào lan can, xoay người, quay lưng lại các đối thủ, nắm lan can bằng cả hai tay, ông tung 2 chân và thân mình lên với một tốc độ khủng khiếp. Ông trồng cây chuối ngược trên lan can.

Trong khi chúng tôi trở mắt sững sờ vì màn biểu diễn bất ngờ đó, ông Crepsley hạ cầm ngang tầm lan can, lấy toàn bộ sức lực phóng lên. Ông ma-cà-rồng lướt trên không gian, vút qua Chúa tể Ma-cà-chóp và Gannen Harst (Gannen vẫn đứng phía trước để bảo vệ cho Chúa tể) và Steve còn đang nằm trên sàn.

Ông Crepsley hạ xuống ngay sau lưng tên chúa tể, nhẹ nhàng như một con mèo. Trước khi thăng ma-cà-chóp nửa mùa và Gannen Harst kịp có phản ứng, ông Crepsley nắm áo chúa tể của chúng bằng tay trái, tay phải nắm ngang lưng quần, nâng hấn hồng khỏi mặt sàn, rồi xoay sang mép khán đài, quăng hấn lộn ngược đầu xuống cái hố... đầy cọc nhọn.

Thời gian chỉ đủ để Chúa tể Ma-cà-chóp rú lên... đúng một tiếng. Rồi hấn rơi vào những cái cọc với một tiếng “ thịch” làm tôi nhắm mắt. Khấp người hấn, kể cả đầu và tim, hàng chục cọc nhọn xuyên qua. Thân hình hấn quần quai vài lần rồi bất động. Lửa bén lên tóc và quần áo hấn.

Tất cả xảy ra quá nhanh, lúc đầu tôi không thể hiểu hết. Nhưng sau vài giây, khi ma-cà-chóp điên loạn rú lên, trùng trùng nhìn xuống xác thủ lĩnh đang bốc cháy, tôi mới hiểu toàn bộ sự việc. Ông Crepsley đã giết Chúa tể Ma-cà-chóp. Không có thủ lĩnh, chúng phải đối diện với sự thất bại đã được an bài. Chiến Tranh Của Những Vết Thẹo đã kết thúc. Tương lai là của chúng tôi và... chúng tôi đã THẮNG

Chương 17

Không thể tin nổi. Quá tuyệt vời. Trên cả mơ ước.

Trong khi tinh thần ma-cà-chóp tan tác như làn khói đang bốc lên từ thân xác của Chúa tể chúng, tinh thần tôi lâng lâng bay bổng. Tôi cảm thấy lồng ngực muốn nổ tung vì vui mừng và trút được gánh lo âu. Trong giờ phút tăm tối nhất, bất chấp sự chênh lệch bất lợi cho tất cả hy vọng của chúng tôi, chúng tôi đã chấp nhận chiến đấu với kẻ thù, và đã đặt mọi mưu đồ hủy diệt của chúng vào cuộc chiến. Trong giấc mơ điên rồ nhất, tôi cũng không thể tưởng tượng được bất kỳ chuyện gì ngọt ngào hơn chuyện này.

Ngước lên, tôi thấy ông Crepsley bước tới rìa khán đài. Kiệt sức, đầm đìa mồ hôi và máu, nhưng ánh mắt sáng ngời của ông có thể làm rạng rỡ khắp hang. Nhận ra tôi giữa đám ma-cà-

chớp đang run rẩy, ông mỉm cười, đưa cao tay chào và mở miệng nói xuống...
Đúng lúc đó, Steve Leopard gầm lên man rợ, quăng mình thẳng vào lưng ông ma-cà-rồng.

Chương 18

Dù Steve xô ông Crepsley lao thẳng xuống cỏi chết, nhưng nó cũng vô tình thả xuống cho ông ma-cà-rồng sợi dây an toàn. Vì khi ông Crepsley lộn xuống hố, Steve háo hức muốn thấy cảnh ông ma-cà-rồng bị cọc nhọn đâm chết, nó vươn người qua lan can để nhìn, làm một đầu xích nó vẫn nắm trong tay làm vũ khí rơi xuống, phát phor bên cạnh ông Crepsley.

Quơ vội tay, nắm bắt đầu dây xích, và thêm một lần nữa ông ma-cà-rồng cố nhin đau vì những gai nhọn đâm sâu vào da thịt lòng bàn tay. Sợi xích căng thẳng hết chiều dài, giữ cho ông không bị rơi xuống đáy hố. Trên khán đài, Steve rên rỉ vì sức nặng của ông Crepsley kéo sợi dây xiết chặt quanh tay phải nó. Nửa thân mình vươn ngoài lan can, nó cố vùng vẫy tay, nhưng không thoát khỏi sợi dây. Ông Crepsley đu lên, nắm tay áo Steve, kéo nó xuống. Ông không hề quan tâm tới mình, chỉ còn chăm chú vào tính mạng của Steve.

Khi cả hai rơi xuống – Steve thét lên, còn ông Crepsley cười ha hả - Gannen Harst vội đưa tay nắm tay trái của Steve. Bị sức nặng của hai người kéo căng gân cốt làm hấn rên lên đau đớn, nhưng vẫn cố trụ vững, nắm chặt tay Steve.

Vừa cố đá cho ông Crepsley văng ra, Steve vừa gào thét:

- Buông ra. Mi làm chết cả hai mất.

- Đó chính là ý định của ta.

Ông Crepsley gào lại. Dường như ông không hề bận tâm đến cái chết. Có lẽ máu ông đang sôi sục trong huyết quản với ý nghĩ: đã giết được Chúa tể Ma-cà-chóp, giờ nếu hy sinh mạng sống để giết được nốt Steve Leopard ông cũng hả lòng. Dù sao, ông đã chấp nhận số phận, và không có ý định để cho Steve được an toàn. Ông giật mạnh sợi dây để Gannen Harst phải buông tay.

Gannen Harst la lên:

- Ngừng lại. Ngừng lại, chúng ta sẽ để mi đi.

Ông Crepsley gào lên:

- Quá muộn rồi! Khi xuống đường hầm này, ta đã thề hai điều. Một: giết Chúa tể Ma-cà-chóp.

Hai: giết Steve Leopard. Ta không phải loại người bỏ nửa chừng việc mình làm, vì vậy...

Ông giật dây mạnh hơn.

Bên trên, Gannen Harst nhắm mắt, ghen thở vì đau. Hấn rên lên:

- Ta không thể... giữ... lâu hơn được nữa!

Ông hoàng Vancha la lớn:

- Larten! Thôi đi. Hãy đổi mạng anh với nó. Chúng ta sẽ truy lùng và giết nó sau.

Ông Crepsley gào lên:

- Thề với máu đen của Harnon Oan, ta không tha nó. Nó đang ở trong tay ta, ta phải giết.

Gannen Harst kêu lên:

- Còn... bằng hữu của mi... thì sao?

Câu hỏi đó xuyên suốt qua đầu ông Crepsley. Ông ngừng giật dây, ngược nhìn kẻ đã từng bảo vệ Chúa tể Ma-cà-chóp.

Harst vội nói:

- Nếu mi đang nắm mạng sống của Steve trong tay, thì ta cũng đang có trong tay mạng sống

của bạn bè mi. Nếu mi giết Steve, ta sẽ ra lệnh giết chúng.

- Không. Leopard là một thằng điên. Không thể tha mạng nó. Hãy để ta...

Gannen Harst vội gào lên:

- Đứng! Tha cho Steve, ta sẽ tha những kẻ kia. Đó là một lời cam kết. Đồng ý ngay đi, trước khi ta buông tay và máu lại tiếp tục đổ.

Trong lúc ông Crepsley suy nghĩ, tôi la lên:

- Tha cả ông ấy nữa. Tha mạng cho ông Crepsley, nếu không...

Steve kêu lên:

- Không! Crepsley phải chết! Ta sẽ không tha!

Gannen Harst quát xuống:

- Đứng ngốc thế. Nếu chúng ta không tha lão thì anh cũng chết.

- Ta thà chịu chết.

Harst rít lên:

- Anh không biết mình đang nói gì đâu.

- Ta biết mình nói gì. Để cho những kẻ kia đi, nhưng Crepsley phải chết, vì lão đã bảo ta là ma quỷ.

Nhìn ông Crepsley, nó nói tiếp:

- Và nếu phải chết cùng lão, ta sẽ... chấp nhận bị nguyên rửa!

Trong lúc Gannen Harst há hốc miệng, trừng trừng nhìn Steve, ông Crepsley đảo mắt tìm tôi và ông hoàng Vancha. Mắt chúng tôi nhìn nhau đầy thông cảm. Debbie chạy lại, kêu lên:

- Darren! Chúng ta phải cứu ông ấy, không thể để ông ấy chết được. Chúng ta...

Tôi sụt nhỏ một tiếng, hôn lên trán và ôm cô sát người. Cô nức nở:

- Nhưng...

Tôi thở dài:

- Chúng ta không thể làm gì được đâu.

Trong khi Debbie nghẹn ngào úp mặt vào ngực tôi, ông Crepsley nhìn ông hoàng Vancha, nói:

- Thừa ngài, dường như đã đến lúc chúng ta phải chia tay.

Vancha cay đắng ậm ừ, không thốt lên lời. Ông Crepsley nói tiếp:

- Chúng ta đã có những thời gian tốt đẹp bên nhau.

- Những thời gian quá tuyệt vời.

- Khi trở lại Núi Ma-cà-rồng, ngài có hát lời tụng ca tôi và nâng ly chúc mừng tôi, dù chỉ là một ly nước lạnh không?

- Ta sẽ uống cả két bia để vinh danh anh, và sẽ hát những bài ca cầu hồn cho đến khi nào giọng ta khản đặc.

Ông Crepsley cười lớn:

- Ngài luôn làm mọi chuyện đến tận cùng.

Hướng mắt về phía tôi ông gọi:

- Darren.

Tôi mỉm cười bối rối:

- Sự phụ Larten.

Tôi muốn khóc mà không khóc được. Trong tôi trống rỗng đến lạ lùng.

Gannen Harst kêu lên:

- Mau! Chỉ mấy giây nữa thôi là tay ta...

- Mấy giây là quá đủ rồi.

Ông Crepsley chậm rãi nói, dù cái chết đã cận kề. Ông cười buồn nhìn tôi:

- Đừng để hận thù điều khiển đời con. Cái chết của ta không cần phải báo thù. Hãy sông thanh thang như 1 ma-cà-rồng, đừng như một sinh vật để sự báo thù điều khiển thành dị dạng. Đừng trở thành những kẻ như Steve Leopard hay R>V... Linh hồn ta sẽ không yên nghỉ trong cõi bình lai, nếu con làm như thế.

- Thầy không muốn con giết Steve?

Ông gầm lên:

- Giết nó bằng mọi giá. Nhưng đừng giành trọn cuộc đời để làm chuyện đó. Đừng..

- Ta... không thể... giữ lâu hơn nữa...

Harst hỗn hển nói, rách sức tới run rẩy, vã mồ hôi.

Ông Crepsley bảo hấn: -Mi cũng không phải cố gắng nữa đâu.

Ông hết nhìn toi rồi lại nhìn ông hoàng, rồi ngược nhìn lên trần như có thể nhìn xuyên qua lớp bê tông, đất cát, lên tận bầu trời, mà hét lên:

- Hỡi thánh thần ma-cà-rồng! Dù trong cõi chết, cầu xin cho tôi được vinh quang!

Rồi, khi tiếng kêu còn vang vọng lồng lộng khắp hang, ông buông sợi xích. Thân hình ông lơ lửng trong khoảng không một lúc đến không thể tin được, cứ như sắp bay lên, rồi... rơi như tảng đá xuống những mũi cọc nhọn bên dưới.

Chương 19

Vào khoảnh khắc sau cùng, khi tất cả đều như mơ hồ, từ trên trần mấy người thoăn thoát đu dây xuống, ôm ngang hông ông Crepsley, đưa ông an toàn lên khán đài. Tôi đang bàng hoàng há hốc miệng thì cứu tin của ông Crepsley quay lại. Đó chính là Mika Ver Leth, một trong các ông hoàng cùng trêu với tôi!

Trên khán đài, Gannen rú lên thê thảm:

- Không!

Hắn nhào vào ông Crepsley và Mika. Mika bình tĩnh bước tới trước ông Crepsley, vung kiếm chặt đứt đầu Harst, cái sọ của hắn bay bổng lên như một quả bóng.

Trong khi thân thể cụt đầu của Gannen Harst lộn ra khỏi khán đài, Steve Leopard vừa ú ớ kêu, vừa chạy tới đường hầm. Nó gần tới cuối cầu ván, ông Crepsley mượn một con dao của Mika, nhắm kỹ rồi vung tay phóng mạnh. Lưỡi dao cắm phập ngay giữa xương bả vai của Steve. Nó đứng sững lại, thở hỗn hển, từ từ quay lại, mặt trắng nhợt, mắt lờ ra, tay nắm chuôi dao nhưng không đủ sức rút ra khỏi vỏ. Ho bật máu, nó gục xuống cầu ván, co giật nhẹ một cái rồi bất động.

Chung quanh chúng tôi, ma-cà-rồng đang tiêu diệt địch thủ. Ông hoàng Vancha và Harkat hớn hở tham gia. Sau họ, bà chánh thanh tra Alice Burgess đang trừng trừng nhìn cuộc đổ máu, không biết những chiến binh mới tới là ai. Cảm thấy họ thuộc phe chúng tôi, nhưng bà ta vẫn lăm lăm cây súng trường phòng xa.

Debbie vẫn đang nức nở trên ngực tôi, không ngẩng lên để thấy những gì đang xảy ra. Nâng đầu cô lên, tôi bảo:

- Ổn rồi. Ông Crepsley đã được an toàn. Ông còn sống. Kỵ binh đã tới.

- Kỵ binh?

Cô hỏi lại, rồi lau nước mắt, nhìn quanh, nói:

- Em không hiểu. Sao...? Cái gì...?

Tôi cười ròn tan:

- Anh cũng không biết.

Kéo ông hoàng Vancha lại gần, ghé sát tai ông, tôi la lớn:

- Chuyện gì thế này. Họ từ đâu tới?

Ông hồ hởi la lại:

- Ta đem tới đó. Hôm qua, khi rời thành phố, ta phi hành về Núi Ma-cà-rồng cho họ biết mọi chuyện. Họ phi hành trở lại cùng ta. Ta căn dặn họ không được can thiệp vào cho tới khi chúng ta giết được Chúa tể Ma-cà-chóp. Họ có mặt và chờ đợi tại đây lâu rồi.

- Nhưng... cháu không... Chuyện đó...

Tôi lắp bắp không nói được hết câu. Tôi không thể hiểu nổi, bằng cách nào họ có thể bò lên lạng lẽ như vậy? Bằng cách nào Vancha có thể tới Núi Ma-cà-rồng và trở lại quá nhanh đến thế? Dù phi hành cũng phải mất mấy đêm. Nhưng điều đó có gì quan trọng đâu. Họ đang ở đây, đang tiêu diệt kẻ thù, ông Crepsley còn sống, Steve Leopard và Chúa tể Ma-cà-chóp đã chết. Quá đủ. Thắc mắc làm gì?

Khi tôi nhìn quanh như một đứa trẻ trong ngày lễ Giáng sinh khắp phòng đầy những món quà bất ngờ nhất, tôi nhận ra hình dạng phi thường quen thuộc đang lách qua trận chiến, mái tóc màu cam lốm đốm máu, mấy vết sẹo mới cộng thêm với vết sẹo dài bên má trái, khắp khiếm tiến lại trên cái mắt cá chân bị đau. Tôi thét lên:

- Sự phụ!

- Ông hoàng Shan!

Ông cười ha hả, ôm tôi vào ngực, hỏi:

- Mi tưởng ta tiêu đời rồi sao?

Tôi nức nở:

- Dạ.

- Ha ha! Mi không tổng khứ ta dễ dàng đến thế đâu. Mi còn phải học hỏi nhiều lẽ lối, phong tục của chúng ta. Ngoài ta ra, còn ai có đủ kiên nhẫn để dạy dỗ mi được chứ?

Tôi xì một tiếng:

- Xấu mà kiêu.

Ông bộp lại ngay:

- Lùn mà lối.

Lùi lại, nhìn mặt tôi, rồi ông đưa tay chùi nước mắt và đất cát lem nhem trên mặt tôi và rồi... rồi...rồi...

Mika hét lên:

- Bắt đầu!

Một đoàn quân ma-cà-rồng từ những lỗ hổng trên trần nhà nhảy xuống sàn, giữa đám ma-cà-chóp và ma-mới bất ngờ đến sững sờ. Trước khi địch thủ của chúng tôi kịp tự vệ, ma-cà-rồng ra tay ngay. Gươm múa tít, dao xỉa tới, rìu bổ xuống.

Chương 20

KHÔNG! Đó không phải là những gì đã xảy ra.

Đó chỉ là mơ ước của tôi. Với tất cả tâm hồn và thể xác tôi ước là ông đã được cứu thoát. Trong khoảnh khắc khủng khiếp dài dằng dặc ông rơi xuống, tôi đã tưởng tượng ra hàng chục kịch bản tuyệt vời. Trong những kịch bản đó Mika hay Arrow hoặc ông Cao can thiệp vào, làm chệch hướng dòng định mệnh, và tất cả chúng tôi đều bước đi với nụ cười. Nhưng chuyện đó chẳng xảy ra. Không có kỳ sĩ nào xuất hiện vào phút cuối. Không có cuộc giải cứu phi thường nào. Vancha không phi hành về Núi Ma-cà-rồng. Chúng tôi bơ vơ, như định mệnh đã an bài. Ông Crepsley rơi xuống. Bị cọc nhọn xuyên qua. Và đã chết!

Và... cái chết đó khủng khiếp quá!

Không nhanh chóng và nhân từ như cái chết của Chúa tể Ma-cà-chóp. Ông không chết ngay. Cọc nhọn không giết chết ông lập tức, và dù linh hồn ông không nấn ná lâu, nhưng những tiếng kêu trong khi ông quần quạy dưới đó, hình ảnh máu chảy và hấp hối, bốc cháy và thét gào sẽ theo tôi cho đến khi tôi chết.

Debbie rấm rức khóc. Vancha tru lên như sói. Những giọt nước mắt xanh trào ra từ đôi mắt tròn xoe của Harkat. Kể cả bà chánh thanh tra cũng phải quay mặt đi sụt sùi.

Tôi thì không. Mắt tôi khô khốc. Tôi không khóc được.

Lảo đảo tới miệng hố, tôi đứng nhìn xuống hai cái xác đang mau chóng bị ngọn lửa lột trần da thịt. Tôi đứng như đang trong phiên gác, không lay động, không nhìn nơi khác, không chú ý đến ma-cà-chóp và ma-mới đang nối nhau lặn lẽ ra khỏi hang. Chúng có thể giết chúng tôi, nhưng thủ lãnh của chúng đã chết, mộng chúng đã tan tành, chúng không còn quan tâm tới chúng tôi nữa - kể cả chuyện phục thù.

Tôi chỉ còn nhận ra Vancha, Debbie, Harkat và Alice Burgess, khi họ đến bên tôi.

Một lúc sau, ông hoàng Vancha lẩm bẩm:

- Chúng ta phải đi thôi.

Tôi thần thờ nói:

- Không. Cháu sẽ đưa ông theo chúng ta. Chôn cất đàng hoàng.
- Mấy tiếng nữa lửa mới tàn.
- Cháu không vội. Cuộc truy lùng kết thúc rồi. Chúng ta còn có quá nhiều thời gian.

Thở dài nặng nề, ông gật đầu bảo:

- Được. Chúng ta sẽ đợi.

Debbie nức nở nói:

- Tôi không thể. Khủng khiếp quá. Tôi không thể ở lại và...

Cô òa khóc. Tôi muốn an ủi, nhưng không kiếm ra lời nào để có thể làm cô cảm thấy dễ chịu hơn.

Burgess nói:

- Để tôi lo cho cô ấy. Chúng tôi lên đường hăm, chờ các người trong cái hang nhỏ.

Vancha bảo:

- Cám ơn Alice nhiều lắm.
- Tôi vẫn chưa tin chắc các người có thực sự là ma-cà-rồng hay không. Tôi cũng chưa có bằng chứng nào để nói với người của tôi về chuyện này. Nhưng khi nhìn thấy cái ác, tôi đã nhận ra ngay. Hy vọng tôi cũng biết nhận ra điều thiện. Khi tới thời điểm các người ra đi, tôi sẽ không ngăn cản. Cần giúp đỡ bất cứ điều gì, hãy gọi cho tôi.
- Cám ơn nhiều.

Vancha nói với nụ cười.

Debbie vẫn còn khóc khi Burgess dìu cô đi qua hàng ngũ ma-cà-chóp và ma-mới đang ra khỏi hang. Chúng hiền lành nhường lối cho hai người đã góp sức làm sụp đổ quyền lực của Chúa tể chúng.

Mấy phút sau, ngọn lửa bùng lên, đốt cháy ông Crepsley và Chúa tể Ma-cà-chóp.

Rồi một đôi kỳ lạ tập tễnh tiến ra, đối đầu chúng tôi. Một kẻ không bàn tay, trên cổ cuốn sợi dây có mấy cái móc. Một kẻ chỉ còn nửa mặt, rên rỉ rất đáng thương. R.V. và Morgan James.

Chỉ cái tay cụt vào chúng tôi, R.V. hăm he:

- Chúng tao sẽ tóm cổ mấy con heo này. Gannen đã hứa để tụi bây đi, nên bây giờ không làm gì được, nhưng sau này chúng tao sẽ truy lùng và làm cho chúng mày phải ân hận vì đã sinh ra đời.

Vancha châm biếm:

- Nhưng nhớ chuẩn bị cho khá hơn. Vì mi sẽ thấy chúng ta có... tay đầy đủ.

R.V. rít lên, xông tới tấn công ông hoàng. Morgan kéo lão lại, lúng búng qua hàm răng (Một nửa đã tan nát vì viên đạn của Burgess):

- Đ...i... ôi... úng... ông... áng.

Vancha cười tội nghiệp:

- Ha, với mi, câu này dễ nói đó.

Lần này tới lượt R.V. đẩy Morgan James lại khi hắn vùng vẫy để đánh Vancha. Chúng vừa chửi vừa đánh nhau trước khi bỏ đi, hòa vào đám đồng đội, tìm đường nuôi chí phục thù.

Chỉ còn chúng tôi bên hố. Lúc này căn hầm yên tĩnh hơn. Hầu hết ma-cà-chóp và ma-mới đã ra đi. Chỉ còn mấy tên ở lại. Trong số đó có Gannen Harst và thằng Steve Leopard đang cười nham nhở. Không thể kiềm chế được một lời nhạo báng sau cùng, nó thông dong lại gần, đưa tay ra như sưởi ấm, hỏi:

- Nướng gì mà thơm thế, các cậu?

Tôi nói ngay:

- Cút ngay. Nếu không, tao giết mày.

Vẻ thất vọng, nó nhìn tôi, bấu môi:

- Lỗi mày mà. Nếu mày không phản bội tao...

Tôi vung gươm, định chẻ nó làm hai. Vancha gạt thanh kiếm sang một bên bằng tay không, chen vào giữa tôi và nó:

- Nếu giết nó, đám kia sẽ trở lại giết chúng ta. Bỏ đi. Sau này chúng ta sẽ tính sổ nó.

Đến bên ông hoàng, Gannen Harst nói:

- Đại ca, đúng là lời nói của người từng trải. Chém giết quá đủ rồi. Chúng ta...

- Cút!

Vancha quát lớn. Gannen Harst sa sầm mặt:

- Đừng nói với tôi như...

- Ta sẽ không cảnh cáo ngươi thêm lần nữa đâu.

Cụu vệ sĩ của chúa tể giận tím mặt, nhưng đưa cao tay hòa hoãn, rút lui khỏi ông anh.

Steve không đi theo. Thằng ma-cà-chóp nửa mùa không rời mắt khỏi tôi, nói với Harst:

- Tôi muốn cho nó biết.

Gannen Harst rít lên:

- Không được. Không phải lúc này...

- Ta muốn nói cho nó biết.

Giọng Steve lần này mạnh mẽ hơn.

Harst lăm bằm rửa, nhìn khắp lượt chúng tôi, rồi gật đầu, vẻ căng thẳng nói:

- Được. Nhưng ra chỗ khác, đừng để ai nghe thấy.

Vancha nghi ngờ hỏi:

- Mi lại định giở trò gì?

- Rồi mi sẽ được biết thôi mà.

Tôi đẩy nó ra:

- Tránh xa tao, quái vật.

- Nào nào, đừng hấp tấp chứ. Có tin tao đang nóng lòng cho mày biết ngay đây.

- Tao không muốn nghe.

-Ồ, nhưng mày cần nghe. Nếu không theo tao mà nghe tin này, mày sẽ tiếc hộc máu mà chết mất.

Vừa định bảo nó hãy rút đi với tin của nó, nhưng trong đôi mắt tinh quái kia có điều gì đó làm tôi ngừng lại. Lưỡng lự một lúc, tôi lê bước ra khỏi tầm nghe của mọi người. Steve đi theo.

Gannen Harst bám sát gót nó.

Ông hoàng cảnh cáo:

- Nếu tụi bây làm hại Darren...

- Chúng tôi sẽ không làm gì đâu.

Harst hứa, rồi đứng che cho tôi và Steve.

Trong khi Steve đứng nhìn tôi khoái chí, tôi hỏi:

- Chuyện gì?

- Chúng ta đã qua một chặng đường dài, đúng không? Từ trường lớp ở quê nhà tới Hang Báo Oán. Từ loài người tới ma-cà-rồng và ma-cà-chóp. Từ ngày tới đêm.

- Toàn những điều tao đã biết rồi.

Giọng nó dịu xuống, mắt xa vắng:

- Tao cứ nghĩ mọi chuyện khác hẳn. Nhưng bây giờ tao nghĩ, mọi chuyện phải diễn ra như thế thôi. Định mệnh của mày là phải bội tao, tạo mối liên kết với ma-cà-rồng, định mệnh của mày là trở thành một ông hoàng ma-cà-rồng, chỉ huy cuộc truy sát Chúa tể Ma-cà-chóp. Giống như định mệnh của tao là tự tìm đường vào đêm tối và...

Mặt thoáng vẻ quỷ quyệt, nó lăm bằm nói:

- Giữ chặt nó.

Gannen Harst nắm hai cánh tay tôi, giữ tôi yên tại chỗ. Nó hỏi:

- Sẵn sàng cho nó yên giấc chứ?

- Sẵn sàng. Nhưng lệ lên, trước khi có kẻ can thiệp vào.

- Mong muốn của anh là mệnh lệnh của tôi.

Nó mỉm cười, ghé môi sát tai tôi, thì thầm một điều kinh khủng... một điều khiếp đảm... một điều làm đảo lộn thế giới của tôi từ giây phút này, điều đó sẽ ám ảnh tôi lúc thức cũng như lúc ngủ.

Sau khi hành hạ tôi với điều bí mật ghê sợ đó, nó lùi khỏi tôi. Tôi vừa mở miệng định kêu lên báo cho ông hoàng Vancha, lập tức bị Gannen Harst hà hơi gây mê của ma-cà-rồng và ma-cà-chóp vào mặt. Làn hơi tràn đầy buồn phối, thế giới quanh tôi mờ dần, tôi ngã xuống bất tỉnh, chìm vào giấc ngủ cực hình trong đáy địa ngục.

Chương 21

Khi tỉnh dậy, tôi không biết mình đang ở đâu. Mở mắt ,tôi thấy trên tầng cao nhiều tấm ván bị xé toang hoác , ba ngọn đèn chùm loe loét cháy, nển đọng thành vũng.Rên rĩ, tôi ngồi dậy, tìm ông Crepsley để hỏi xem chuyện gì đang xảy ra.

Lúc đó, tối bắt đầu nhớ lại.

Những kỉ niệm đau đớn trở về. Lóng ngóng đứng dậy, tôi tuyệt vọng nhìn quanh. Ngọn lửa trong hố chông đã gần tàn. Ông Crepsley và Chúa tể ma cà Chóp đã thành than, không còn có thể nhận ra trong đồng vụn xương đen nữa. Harkat và Ông Hoàng Vancha ngồi ủ rũ bên miệng hố.

_ Tôi ngất đi bao lâu rồi?

Tôi kêu lên, lao đảo tiến tới đường hầm, nhưng quy xuống ngay mặt đất.

Vancha dìu tôi đứng dậy :

_ Bình tĩnh

Gạt tay ông ra, tôi gào lên:

_ Bao lâu ?

Trợn mắt sừng sốt nhìn tôi, ông nhún vai nói :

_ Ba tiếng, có thể hơn

Nhắm mắt tuyệt vọng, tôi lại rũ xuống. Quá lâu rồi. Lúc này chúng đã kịp cao chạy xa bay. Tôi hỏi :

_ Chuyện gì đã xảy ra ? Làn hơi đó chỉ có thể làm cháu mê đi chừng mười lăm, hai chục phút thôi chứ ?

_ Mi bị kiệt sức. Một đêm quá dài. Ta ngạc nhiên là mi tỉnh lại sớm như vậy. Bên ngoài trời sáng rồi.Harkat và ta tưởng chiều mi mới tỉnh lại nổi.

Tôi lắc đầu chán nản. Harkat tập tễnh đến bên tôi, hỏi :

_ Darren, cậu ổn chứ ?

Tôi la lên :

_ KHÔNG ! tôi không ổn.Không ai trg chúng ta ổn cả.

Đứng dậy, lách qua 2 khuôn mặt bối rối, tôi đau đớn tiến lại hố, nhìn lại tàn tích âm ỉ cháy của ng bạn, người thầy yêu quý nhất của tôi.

Tôi nghe tiếng ông hoàng thì thầm với Harkat :

_ Nó đang trong tình trạng quá xúc động. Hãy nhẹ nhàng với nó. Phải mất 1 thời gian nó mới bình tĩnh lại được.

_ Bình tĩnh lại !

Tôi hét lên , ngồi thụp xuống cười điên dại.

Ông hoàng và Harkat lại ngồi 2 bên tôi. Cà hai lẳng lẳng đặt tay lên tay tôi. Cổ họng tôi thắt lại. Trg một thoáng tôi tưởng mình sắp khóc. Nhưng rồi nước mắt chẳng thể ứa ra. Tôi lại nhìn xuống hố, trg khi tâm trí trở lại với điều tiết lộ rợn người của Steve.

Lúc này trg hang vừa lãnh lẽo vừa tối. Lửa dưới hố gần tàn, nển lụn dần từng cây một. Harkat

nói :

_Chúng ta đứng dậy, chậm lại nên thôi. Nếu không sẽ không thấy đường xuống hốt tro ông Crepsley đâu.

Tôi rầu rĩ nói :

_ Để ông lại đó. Nơi này an nghỉ cũng tốt như bất cứ đâu.

Hai người nhìn tôi bối rối, rồi ông hoàng nhắc nhở tôi :

_ Nhưng...chính cháu muốn chôn mà.

Tôi thở dài :

_ Đó là trước khi Steve nói với cháu. Bây giờ để ông tại đâu không còn là vấn đề. Chẳng còn gì là quan trọng nữa.

Vancha giận dữ :

_ Sao mi có thể nói năng như thế chứ ? Darren , chúng ta đã thắng. Đã giết đc Chúa tể ma-cà-chóp.Tuy phải trả bằng một cái giá quá cao, nhưng như thế cũng xứng đáng.

Tôi cay đắng hỏi :

_Ngài nghĩ thế sao ?

_Đương nhiên.Một mạng sống so với hàng ngàn mạng sống khác có sá gì? Nếu có phải hy sinh tất cả mạng của chúng ta, chúng ta vẫn phải làm.Ta và Larten là bạn của nhau trước mi nhiều. T đau đớn vì mất Larten cũng như mi.Nhưng Larten đã chết một cách đang tôn kính, hy sinh vì chính nghĩa.Nếu linh hồn Larten nhìn xuống chúng ta, ông muốn đc chúng ta ca ngợi chiến thắng, chứ không tham khóc vì

- Ngài còn nhớ lần đầu chúng ta đụng độ Chúa tể Ma-cà-chóp chứ? Còn nhớ hắc đã nguyện trang làm một tên đầy tớ tài tình đến thế nào, đến nỗi chúng ta cứ tấn công vào những kẻ khác và để hắc trốn thoát không?

Vancha lo lắng gật đầu:

- Nhớ. Nhưng có chuyện gì?

- Ông hoàng Vancha, lúc đó chúng đã lừa được chúng ta. Và... chúng đã diễn lại trò đó. Chúng ta không thắng gì hết! Ông Crepsley đã chết một cách vô ích!

Cả hai ngơ ngác nhìn tôi. Một lúc sau Harkat hỗn hển, lắp bắp:

- Cái... cái gì? Cậu định... nói là...? Sao?

Tôi thở dài:

- Tên ma-cà-chóp nửa mùa mặc áo choàng là con chim mồi. Hắc không phải là tên đầy tớ chúng ta đã gặp. Trước khi đi, Steve đã nói cho tôi biết sự thật. Đó là món quà chia tay của nó.

Mặt sạm lại, Vancha rít lên:

- Không! Nó nói láo! Đó chính là chúa tể của chúng. Khi chúng ta giết hắc, mặt chúng đầy thất vọng...

- ... một cách chân thành. Là vì hầu hết ma-cà-chóp và ma-mới trong hang tin đó là chúa tể của chúng. Chỉ Gannen Harst và một thiểu số biết sự thật.

Vancha rên lên:

- Như thế là chúng ta phải trở lại từ đầu. Hắc còn sống? Chúng ta vẫn chưa hề biết trông hắc ta sao? Không cách nào biết, tiếp theo đây hắc sẽ xuất hiện tại đâu?

- Không hoàn toàn như thế đâu. Bây giờ chỉ còn lại hai thợ săn. Điều đó làm thay đổi quá nhiều. Thở dài, tôi lại nhìn xuống hố. Tôi chưa muốn nói hết toàn bộ sự thật với họ ngay sau cái chết của ông Crepsley. Nhưng họ cần được cảnh giác, phòng xa lỡ có chuyện không may xảy ra cho

tôi, họ sẽ có thể thông báo cho thị tộc và tiếp tục nhiệm vụ mà không có tôi.

Tôi điềm nhiên thì thầm:

- Cháu biết hẳn là ai. Steve đã nói với cháu. Harst không muốn thế, nhưng nó vẫn cứ nói, để... làm cháu đau đớn thêm, cứ như cái chết của ông Crepsley vẫn chưa đủ làm cháu khổ sở.

Harkat như nghẹn thở:

- Nó cho cậu biết... Chúa tể Ma-cà-chóp là ai?

Tôi gật. Vancha nháy dưng lên:

- Ai? Kẻ nào trong số những tên khốn kiếp đó? Nói đi. Ta sẽ...

- Là Steve.

Vancha, như không còn chút sức lực nào, đổ sụp xuống sàn, nhìn tôi khiếp đảm. Harkat cũng vậy.

Tôi lập lại. Cảm giác trống rỗng và sợ hãi tràn ngập trong lòng, tôi biết dù có sống đến ngàn năm, tôi sẽ không cảm thấy khác được, cho đến khi – trừ khi – nó bị giết. Liếm môi, tôi trừng trừng nhìn ngọn lửa, nói lớn toàn bộ sự thật khủng khiếp:

- Steve Leopard là Chúa tể Ma-cà-chóp!

Sau đó chỉ còn yên lặng, mùi khét và nỗi thất vọng đắng cay.

HẾT

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>